

Số/ No.: 1111-01/2025/TB-F88ĐT

Phú Thọ, ngày 11 tháng 11 năm 2025
Phu Tho, 11 November 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước/ *State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*
- Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư F88/
Shareholders of F88 Investment Joint Stock Company

- Tên tổ chức/Organization Name:** Công ty Cổ phần Đầu tư F88/ *F88 Investment Joint Stock Company*
 - Mã chứng khoán/Stock Code: F88
 - Địa chỉ/Address: Số 1980 đường Hùng Vương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam/ *1980 Hung Vuong Street, Nong Trang Ward, Phu Tho Province, Vietnam*
 - Điện thoại liên hệ/ Contact Number: 0210 385 4233
 - Người thực hiện công bố thông tin/ *Information Disclosure Officer*: Nguyễn Đức Đại
 - Chức vụ: Tổng giám đốc / *Position*: General Director
- Nội dung thông tin công bố/ Content of Public Disclosure:**
 - Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư F88 thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 10/11/2025.
The Vote Counting Minutes for the Written Shareholder Opinions and the Resolution of the General Meeting of Shareholders of F88 Investment Joint Stock Company approving matters within its authority via the method of written shareholder opinions dated 10 November 2025.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 11/11/2025 tại đường dẫn: <https://nhadautu.f88.vn/dai-hoi-dong-co-dong>
This information was published on the company's official website on 11 November 2025, at the following URL: https://nhadautu.f88.vn/dai-hoi-dong-co-dong

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby affirm that the information disclosed herein is true and accurate, and we assume full legal responsibility for its content.

**Đại diện tổ chức
Organization representative**

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
Person authorized to disclose information**



Số/ No.: 1011/2025/NQ/ĐHĐCĐ/F88ĐT

Phú Thọ, ngày 10 tháng 11 năm 2025
Phu Tho, 10 November 2025

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88
RESOLUTION OF GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF F88 INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17 June 2020, and its amendments and supplements;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019, and its amendments and supplements;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư F88 ("Công ty");
Pursuant to the Charter of F88 Investment Joint Stock Company (the "Company");
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 1011/2025/BBKP/ĐHĐCĐ/F88ĐT ngày 10/11/2025 của Công ty về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
Pursuant to the Vote Counting Minutes No. 1011/2025/BBKP/ĐHĐCĐ/F88ĐT dated 10 November 2025 of the Company regarding the collection of shareholders' opinions in writing for the approval of the General Meeting of Shareholders' Resolution.

**QUYẾT NGHỊ
RESOLVED**

Điều 1. Phê duyệt một số nội dung liên quan đến (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 ("Công ty Con") tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam.

Article 1. Approval of several matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company ("Subsidiary Company") at Vietnamese credit institution(s).

Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-01/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt một số nội dung liên quan đến (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 ("Công ty Con") tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam.

Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-01/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of several matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company ("Subsidiary Company") at Vietnamese credit institution(s).

Điều 2. Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”).

Article 2. Approval of the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement the procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).

Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”).

Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement the procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).

Điều 3. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88 năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP 2024”).

Article 3. Approval of the amendment and supplement to the Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (“ESOP”) of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries for the year 2024 (“2024 ESOP Issuance Plan”).

Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88 năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP 2024”).

Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the amendment and supplement to the Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (“ESOP”) of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries for the year 2024 (“2024 ESOP Issuance Plan”).

Điều 4. Phê duyệt sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”).

Article 4. Approval of amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).

Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”).

Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025 regarding the amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

Article 5. Implementation:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

This Resolution shall take effect from the date of signing.

Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

The Shareholders, the Board of Directors, the Executive Board, and all relevant units and individuals shall be responsible for the implementation of this Resolution./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như Điều 5/ As Article 5;
- Lưu VP./Archives.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF THE GMS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



PHÙNG ANH TUẤN



Số/No.: 2910-01/2025/TTtr/HĐQT/F88ĐT

-----o0o-----
Phủ Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2025
Phu Tho, 29th October 2025

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v: Phê duyệt một số nội dung liên quan đến (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“**Công ty Con**”) tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam

Re: Approval of several matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company (“**Subsidiary Company**”) at Vietnamese credit institution(s)

Kính trình: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư F88 (“**Công Ty**”)
Respectfully to: General Meeting of Shareholders of F88 Investment Joint Stock Company (“**Company**”)

Căn cứ/ Pursuant to:

- Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 (và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm);
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly on 17 June 2020 (and its guiding, amending, and supplementing documents from time to time);
- Căn cứ theo Điều lệ của Công Ty ngày 22 tháng 02 năm 2022, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
Pursuant to the Charter of the Company dated 22 February 2022, as amended and supplemented from time to time;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty số 1510-03/2025/NQ/HĐQT/F88ĐT ngày 15/10/2025;
The Resolution of the Board of Directors of the Company No. 1510-03/2025/NQ/HĐQT/F88ĐT dated 15th October 2025;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công Ty và Công ty Con.
Pursuant to the Company's and Subsidiary Company's actual operation;

Nội dung trình/ Proposal content:

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư F88 kính trình Đại Hội đồng Cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề liên quan tới việc phê duyệt (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam như sau:

The Board of Directors of F88 Investment Joint Stock Company would like to submit to the General Meeting of Shareholders to discuss and vote on approval of certain matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company at Vietnamese credit institution(s) with the following contents:

1. Phê duyệt với tư cách là Cổ đông Chiến lược của Công ty Con:
Approval as the Strategic Shareholder of the Subsidiary Company:
- 1.1. Việc Công ty Con tạo lập các biện pháp bảo đảm vì lợi ích của Các Tổ Chức Tín Dụng theo Hồ Sơ Cấp Tín Dụng phát sinh từ Giao Dịch Cấp Tín Dụng. Các nghĩa vụ của Công ty Con theo Hợp Đồng Tín Dụng sẽ được bảo đảm bằng (các) biện pháp bảo đảm được tạo lập theo, bao gồm nhưng không giới hạn, Hợp Đồng Tín Dụng, (các) hợp đồng cầm cố tiền gửi được

giao kết giữa Công ty Con và Các Tổ Chức Tín Dụng hoặc/và (các) tài liệu, thỏa thuận, hợp đồng khác mà Công ty Con ký kết nhằm thực hiện Giao Dịch Cấp Tín Dụng và nghĩa vụ bảo đảm nêu trên.

The Subsidiary Company to create the security in favour of the Credit Institutions under the Credit Facility Documents arising from the Credit Facility Transaction. The obligations of the Subsidiary Company under the Facility Agreement shall be secured by the security created in accordance with, including but not limited to, the Facility Agreement, the deposit pledge agreement(s) being executed between the Subsidiary Company and the Credit Institutions, or/and any other agreement(s), document(s) or instrument(s) executed by the Subsidiary Company for the purpose of implementing the aforesaid Credit Facility Transaction and security obligations.

Tổng giá trị của các giao dịch bảo đảm phát sinh trong phạm vi nêu trên là: **400.000.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bốn trăm tỷ đồng).

The total value of the security transactions arising within the aforesaid scope is: VND 400,000,000,000 (in words: Four hundred billion Vietnamese Dong).

(sau đây gọi chung là "**Giao Dịch Bảo Đảm**")

(hereinafter collectively referred to as the "**Security Transaction**")

- 1.2. Để làm rõ, trong Tờ trình này, các thuật ngữ viết hoa dưới đây được diễn giải như sau:
For the purpose of clarity, the following capitalised terms used in this Proposal shall be interpreted as follows:

- (a) Giao Dịch Cấp Tín Dụng có nghĩa là (các) giao dịch mà theo đó Công ty Con được Các Tổ Chức Tín Dụng cấp tín dụng dưới các hình thức theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2024 (và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế tùy từng thời điểm), trong thời hạn 12 (mười hai) tháng kể từ thời điểm nội dung này được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Giao Dịch Cấp Tín Dụng phải đảm bảo phù hợp với: (i) quy định pháp luật; (ii) quy định nội bộ của Công ty Con; (iii) Thỏa thuận các điều khoản chung, Thỏa thuận bảo đảm chung, Thỏa thuận chia sẻ bảo đảm đã được giao kết giữa Công ty Con và các bên thứ ba khác vào ngày 12/03/2021 (và các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, gia hạn của các tài liệu này theo từng thời kỳ).

Credit Facility Transaction means any transaction(s) under which the Subsidiary Company is granted credit by Credit Institutions in forms prescribed under the Law on Credit Institutions 2024 (as amended, supplemented, or replaced from time to time), within a period of 12 (twelve) months from the date this matter is duly approved by the competent authority. The Credit Facility Transaction must comply with: (i) applicable laws; (ii) the Subsidiary Company's internal regulations; and (iii) the Common Terms Agreement, the Common Security Agreement, and the Security Sharing Agreement entered into between the Subsidiary Company and other third parties on 12 March 2021 (together with any amendments, supplements, replacements, or extensions thereof from time to time).

- (b) Hợp Đồng Tín Dụng có nghĩa là (các) hợp đồng, thỏa thuận hoặc tài liệu được ký kết hoặc xác nhận giữa Công ty Con và Các Tổ Chức Tín Dụng để xác lập, điều chỉnh, ghi nhận hoặc/và thực hiện Giao Dịch Cấp Tín Dụng.

Facility Agreement means any contract(s), agreement(s), or document(s) entered into or agreed between the Subsidiary Company and the Credit Institutions for the purpose of establishing, amending, recording and/or performing the Credit Facility Transaction.

- (c) Các Tổ Chức Tín Dụng có nghĩa là (các) tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam.



Credit Institutions means credit institution(s) duly established and operating in accordance with the laws of Vietnam.

- (d) Hồ Sơ Cấp Tín Dụng bao gồm nhưng không giới hạn ở:
Credit Facility Documents shall include, but are not limited to:
- (i) Hợp Đồng Tín Dụng;
Facility Agreement;
 - (ii) (các) hợp đồng cầm cố tiền gửi được giao kết giữa Công ty Con và Các Tổ Chức Tín Dụng, hoặc/và (các) tài liệu, thỏa thuận, hợp đồng khác được Công ty Con ký kết nhằm thực hiện Giao Dịch Bảo Đảm;
the deposit pledge agreement(s) executed between the Subsidiary Company and the Credit Institutions, or/and any other agreement(s), document(s), or instrument(s) executed by the Subsidiary Company for the purpose of implementing the Security Transaction;
 - (iii) bất kỳ thỏa thuận hoặc tài liệu nào khác được dự tính hoặc yêu cầu theo hoặc liên quan đến mỗi tài liệu nêu tại mục (i) và (ii) trên;
any other agreements or documents contemplated under, required pursuant to, or related to each of the documents referred to in sub-items (i) and (ii) above;
 - (iv) bất kỳ thỏa thuận hoặc tài liệu nào khác được Công ty Con ký và thực hiện nhằm mục đích triển khai Giao Dịch Cấp Tín Dụng; và
any other agreements or documents executed by the Subsidiary Company for the purposes of facilitating the Credit Facility Transaction; and
 - (v) bất kỳ bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc gia hạn nào của các tài liệu trên.
any amendments, supplements, replacements, or extensions of the foregoing documents from time to time.

1.3. Thông qua việc ủy quyền:
Approval of the authorization:

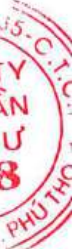
Đại Hội đồng Cổ đông Công Ty – với tư cách là Cổ đông Chiến lược của Công ty Con giao và ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng Quản trị của Công ty Con hoặc/và những người được giao và ủy quyền hợp pháp bởi Hội đồng Quản trị của Công ty Con, thực hiện các công việc có liên quan đến nội dung được thông qua tại Mục 1 Tờ trình này, bao gồm:

The General Meeting of Shareholders of the Company – as the Strategic Shareholder of the Subsidiary Company hereby delegates and authorises the Board of Directors of the Subsidiary Company or/and others are legally delegated and authorized by the Board of Directors of the Subsidiary Company, to implement the works that relate to the contents approved in Section 1 of this Proposal, including:

- (a) quyết định việc tạo lập và thực hiện Giao Dịch Bảo Đảm, biện pháp bảo đảm, loại tài sản bảo đảm, giá trị tài sản bảo đảm đối với từng trường hợp, đảm bảo phù hợp với (i) các nội dung đã được thông qua tại Tờ trình này; và (ii) Thỏa thuận các điều khoản chung, Thỏa thuận bảo đảm chung, Thỏa thuận chia sẻ bảo đảm (và các bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, gia hạn của các tài liệu này theo từng thời kỳ);
to decide on the creation and implementation of the Security Transaction, the security measures, the type of secured assets, and the value of the secured assets in each specific case, ensuring consistency with (i) the matters approved under this Proposal; and (ii) the Common Terms Agreement, the Common Security Agreement,

and the Security Sharing Agreement (together with any amendments, supplements, replacements, or extensions thereof from time to time);

- (b) quyết định việc ký kết, cung cấp và các nội dung cụ thể của Giao Dịch Bảo Đảm, (các) hợp đồng cầm cố tiền gửi và bất kỳ hợp đồng, thỏa thuận, tài liệu liên quan khác nhằm thực hiện Giao Dịch Bảo Đảm;
decide on the execution, delivery and the specific contents of the Security Transaction, the deposit pledge agreement(s) and any other related contract(s), agreement(s) or document(s) for the purpose of implementing the Security Transaction;
- (c) quyết định việc ký kết và/hoặc gửi tất cả các tài liệu, thông báo và xác nhận được ký và/hoặc được gửi bởi Công ty Con theo hoặc liên quan đến Giao Dịch Bảo Đảm;
decide on the signing and/or despatch of all documents, notices and certificates to be signed and/or despatched by the Subsidiary Company under or in connection with the Security Transaction;
- (d) phê duyệt việc ký kết, cung cấp và thực hiện bất kỳ sửa đổi, thay đổi, chỉnh sửa, gia hạn nào đối với các tài liệu được chỉ định tại hoặc cần thiết để hoàn tất các công việc từ mục (a) đến mục (c) ở trên;
approve the execution, delivery and performance of any amendment, alteration, modification, extension to the documents specified in or necessary for completion of the tasks mentioned in item (a) to item (c) above;
- (e) quyết định tiến hành tất cả các hành động và công việc cần thiết khác để thực hiện các nội dung đã được phê duyệt theo Mục 1 Tờ trình này; và
decide on conducting all acts and things to implement the contents approved under Section 1 of this Proposal; and
- (f) Hội đồng Quản trị của Công ty Con được quyền giao, ủy quyền cho ông Phùng Anh Tuấn – Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật của Công ty Con và/hoặc người khác để thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc nêu trên. Ông Phùng Anh Tuấn và/hoặc người được giao, ủy quyền đó, sau khi được Hội đồng Quản trị của Công ty Con giao, ủy quyền, cũng được quyền tiếp tục giao, ủy quyền cho người khác thực hiện một phần hoặc toàn bộ các công việc nêu trên.
the Board of Directors of the Subsidiary Company is allowed to delegate, authorise Mr. Phung Anh Tuan – General Director cum the legal representative of the Subsidiary Company and/or other person(s) to complete part or all of the works listed above. Mr. Phung Anh Tuan and/or such person(s), upon being delegated, authorised by the Board of Directors of the Subsidiary Company, shall also have the right to further delegate and authorise such tasks to other(s) in whole or in part.
2. Ủy quyền cho ông Phùng Anh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị – người đại diện phần vốn góp của Công Ty tại Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 – thực hiện bỏ phiếu thông qua các nội dung phù hợp với Mục 1 nêu trên tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88.
To authorize Mr. Phung Anh Tuan - Chairman of the Board of Directors and representing the contributed capital of the Company at F88 Business Joint Stock Company - to vote on the matters in accordance with Section 1 as mentioned above at the General Meeting of Shareholders of F88 Business Joint Stock Company.
3. Ủy quyền cho ông Phùng Anh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị – người đại diện phần vốn góp của Công Ty tại Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 – thực hiện việc biểu quyết, cho



ý kiến và ký các tài liệu liên quan đến việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các nội dung phù hợp với Mục 1 nêu trên.

To authorize Mr. Phung Anh Tuan - Chairman of the Board of Directors and representing the contributed capital of the Company at F88 Business Joint Stock Company - to vote, give opinions, and sign documents related to the collection of shareholders' written opinions for the purpose of approving the matters in accordance with Section 1 as mentioned above.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua!

Submit to the General Meeting of Shareholders for approval!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



PHÙNG ANH TUẤN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ F88
F88 INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Số/No.: 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT

-----o0o-----
Phủ Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2025
Phu Tho, 29th October 2025

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v: *Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty con”)*

Re: Approval for the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement the procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”)

Kính trình: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư F88 (“Công Ty”)
Respectfully to: *The Board of Directors of F88 Investment Joint Stock Company (the “Company”)*

Căn cứ / Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 (được sửa đổi bởi Luật số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 06 năm 2025);
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly on 17 June 2020 (as amended by Law No. 76/2025/QH15 dated 17 June 2025);
- Điều lệ hiện hành của Công ty;
The current Charter of the Company
- Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 số 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD ngày 15/10/2025 tới Đại Hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 về việc Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88.
The Proposal of the Board of Directors of F88 Business Jsc No. 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD dated 15th October 2025 submitted to the General Meeting of Shareholders of F88 Business Jsc regarding the approval for the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Jsc.
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty số 1510-03/2025/NQ/HĐQT/F88ĐT ngày 15/10/2025;
The Resolution of the Board of Directors of the Company No. 1510-03/2025/NQ/HĐQT/F88ĐT dated 15th October 2025;
- Tình hình hoạt động thực tế của Công Ty và Công ty con.
Actual operations of the Company and the Subsidiary.

I. BỐI CẢNH/ BACKGROUND

Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“**Công ty con**”), Công ty con do Công ty sở hữu 99,99% vốn điều lệ, đã đề xuất việc bổ sung các mã ngành, nghề kinh doanh phù hợp vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty con. Mục tiêu của việc bổ sung này là nhằm đảm bảo tính pháp lý, sự tuân thủ quy định pháp luật và tạo nền tảng vững chắc cho các kế hoạch mở rộng

kinh doanh trên quy mô lớn, đồng thời thúc đẩy việc thiết lập các mối quan hệ hợp tác chiến lược với nhiều đối tác quan trọng.

F88 Business Joint Stock Company ("Subsidiary Company"), a subsidiary in which the Company holds a 99.99% stake in the charter capital, has proposed the addition of relevant business activity codes to the Enterprise Registration Certificate of Subsidiary Company. The objective of this addition is to ensure legal compliance, adherence to regulatory requirements, and to establish a solid foundation for large-scale business expansion plans, while also promoting the establishment of strategic partnerships with key stakeholders.

Để chính thức hóa việc điều chỉnh này, Điều lệ của Công ty con cần được sửa đổi nhằm bổ sung các mã ngành, nghề kinh doanh mới. Với vai trò là cổ đông chiến lược của Công ty con, Công ty đã tiếp nhận Tờ trình số 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD ngày 15/10/2025 của Công ty con liên quan đến việc sửa đổi Điều lệ để bổ sung các mã ngành, nghề kinh doanh nêu trên.

To formalize this adjustment, the Charter of Subsidiary Company needs to be amended to incorporate the new business activity codes. In its capacity as a strategic shareholder of Subsidiary Company, the Company has received Proposal No. 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD dated 15th October 2025 from Subsidiary Company regarding the amendment of the Charter to include the aforementioned business activity codes.

II. ĐỀ XUẤT/ PROPOSAL

Căn cứ vào bối cảnh nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty con (nêu tại tờ trình số 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD ngày 15/10/2025 của Công ty con), cụ thể như sau:

Based on the aforementioned context, we respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for approval the addition of business lines, the amendment of the Charter, and the authorization to carry out procedures related to the addition of business lines of Subsidiary Company (as detailed in Proposal No. 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD dated 15th October 2025 from Subsidiary Company), specifically as follows:

1. Phê duyệt bổ sung các mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty con

Approval of the addition of business lines of Subsidiary Company

1.1. Phục vụ cho Dự án Ứng lương cho doanh nghiệp

To serve the Corporate Salary Advance Project:

Bổ sung mã ngành 7830: Cung ứng và quản lý nguồn lao động

Addition of Business Code 7830: Provision of Human Resources and Labor Management

Chi tiết/Details:

- Đại diện người sử dụng lao động và người lao động trong trường hợp liên quan đến việc thanh toán tiền lương (như chi lương, tạm ứng lương), thuế và các vấn đề về tài chính hoặc nguồn lao động, quản lý lao động; nhưng không có trách nhiệm chỉ đạo và giám sát người lao động (không bao gồm Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài và Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tư vấn pháp lý trong lĩnh vực lao động).

- *Representing the employer and the employee in matters related to salary payment (such as payroll disbursement, salary advances), taxes, and other financial or human resource/labor management issues; excluding responsibility for directing and supervising employees (This excludes Provision of Human Resources and Labor Management for overseas work and services for sending workers abroad under contract; and legal consulting in the field of labor).*

- Ủy thác chi hộ tiền lương, tạm ứng lương và các khoản trích theo lương, thu nhập phát sinh.
- *Trustee service for disbursing salaries, salary advances, and salary-related deductions/contributions and generated income.*

Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật có liên quan (nếu có). Phạm vi hoạt động kinh doanh theo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh/Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp.

The Company shall only implement business activities upon meeting relevant legal conditions (if any). The scope of business activities is determined by the required Business Eligibility License/Operating License issued by the competent specialized authority.

1.2. Phục vụ cho dự án NEObank hợp tác với (các) ngân hàng triển khai dịch vụ ngân hàng số

To serve the NEObank Project, in cooperation with the bank(s) to deploy digital banking services.

Bổ sung các mã ngành sau/*Add the following business lines/codes:*

- Mã ngành 6201 / *Business Code 6201*: Lập trình máy vi tính/ *Computer programming*
- Mã ngành 6202 / *Business Code 6202*: Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính/ *Computer consultancy activities and computer facilities management*
- Mã ngành 6209 / *Business Code 6209*: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính/ (Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm)/ *Other information technology and computer service activities (Details: Computer problem solving and software installation.)*

1.3. Phục vụ hoạt động tổng hợp thông tin trên website của F88

To serve the information aggregation activities on F88's website

Bổ sung mã ngành 6312: Công thông tin (Chi tiết: Trang thông tin điện tử tổng hợp)

Add business code 6312: Web Portals (Details: Aggregated Electronic Information Page/Portal)

2. Phê duyệt Sửa đổi điều lệ Công ty con

Approval of the amendment to the Charter of Subsidiary Company

Sửa đổi Khoản 4.2 Điều 4 Điều lệ Công ty con thành như sau:

Amend Clause 4.2, Article 4 of Subsidiary Company's Charter as follows:

“4.2. Ngành nghề kinh doanh

4.2. Business lines

Ngành, nghề kinh doanh của Công ty gồm:

The business activities of the Company include:

STT No	Tên ngành Business name	Mã ngành Business code
1	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet <i>Retail sale via mail order houses or via Internet</i>	4791

STT No	Tên ngành <i>Business name</i>	Mã ngành <i>Business code</i>
	Chi tiết: Kinh doanh thương mại điện tử, mua bán trên Internet; (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép) <i>Details: E-commerce business, buying and selling on the Internet; (only operating after obtaining permission from the competent state authority)</i>	
2	Hoạt động cấp tín dụng khác <i>Other credit granting activities</i> Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép) <i>Details: Pawn services (only operating after obtaining permission from the competent state authority)</i>	6492 (Chính)/ (Main)
3	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Retail sale of second-hand goods in specialized stores</i>	4774
4	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Warehousing and storage</i>	5210
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Real estate business, land use rights owned, used or leased</i> Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; <i>Details: Real estate business;</i>	6810
6	Bán mô tô, xe máy <i>Sale of motorcycles and motorbikes</i> Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy <i>Details: Wholesale of motorcycles and motorbikes; Retail sale of motorcycles and motorbikes; Agency services for motorcycles and motorbikes</i>	4541
7	Cho thuê xe có động cơ <i>Renting and leasing of motor vehicles</i>	7710
8	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác <i>Wholesale trade of cars and other motor vehicles</i>	4511
9	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác <i>Cars and other motor vehicles Agents</i>	4513

STT No	Tên ngành <i>Business name</i>	Mã ngành <i>Business code</i>
	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) <i>(For conditional business lines, the Enterprise shall only commence business operations when all conditions prescribed by law are met)</i>	
10	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>Agents, brokers, and auction of goods</i> Chi tiết: Ký gửi hàng hóa; Đại lý hàng hóa <i>Details: Consignment of goods; Agency services for goods</i>	4610
11	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm <i>Activities of insurance agents and brokers</i> Chi tiết: Đại lý bảo hiểm <i>Details: Insurance agency</i>	6622
12	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)/ <i>Retail sales of passenger cars (up to 9 seats)</i>	4512
13	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan <i>Data processing, hosting and related activities</i>	6311
14	Quảng cáo <i>Advertising</i>	7310
15	Hoạt động tư vấn quản lý <i>Management consultancy activities</i>	7020
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu/ <i>Other business support service activities</i> Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bán hàng: tìm kiếm khách hàng, giới thiệu sản phẩm, nhập thông tin khách hàng/ <i>Details: Sales support services: searching for customers, introducing products, entering customer information</i>	8299
17	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đầu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)/ <i>Other financial service activities, except insurance and social insurance</i> Chi tiết: Dịch vụ mua bán nợ (trừ phạm vi cung ứng dịch vụ đối với (i) các tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 55 và 56 Luật Đất đai 2013; nhà ở theo quy định tại Điều 75 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ hoặc bất động sản tại các đảo, xã ven biển, ven biên	6499

STT No	Tên ngành <i>Business name</i>	Mã ngành <i>Business code</i>
	giới đất liền, khu vực quốc phòng - an ninh,... và (ii) các khoản nợ và có phương án chuyển khoản nợ thành vốn Điều lệ tại các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận hoặc tiếp cận thị trường có điều kiện). <i>Details: Debt trading services (excluding the scope of service provision related to (i) collateral that includes Land Use Rights as stipulated in Articles 55 and 56 of the 2013 Land Law; housing as stipulated in Article 75 of Decree No. 99/2015/ND-CP dated October 20, 2015, of the Government, or real estate in islands, coastal communes, border communes, national defense-security areas, etc., and (ii) debts that have a plan for conversion into Charter Capital in Vietnamese enterprises operating in sectors or business lines where foreign investors have not yet been granted market access or are subject to conditional market access).</i> (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp không kinh doanh trong ngành nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường theo quy định của pháp luật). <i>(For conditional business lines, the enterprise shall only commence business operations when all conditions prescribed by law are met. The enterprise shall not conduct business in sectors or business lines where foreign investors are currently restricted from market access under the provisions of law).</i>	
18	Đánh giá rủi ro và thiệt hại <i>Risk and damage evaluation</i> Chi tiết: Dịch vụ phụ trợ bảo hiểm bao gồm: tư vấn bảo hiểm, đánh giá rủi ro bảo hiểm, tính toán bảo hiểm, giám định tổn thất bảo hiểm, hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm <i>Details: Auxiliary insurance services including: insurance consulting, insurance risk assessment, insurance calculation, assessment of insurance losses, support for insurance claim settlement</i>	6621
19	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại <i>Organization of trade fairs, shows and exhibitions</i>	8230
20	Cung ứng và quản lý nguồn lao động <i>Supply of labour and human resources management</i>	7830

STT No	Tên ngành <i>Business name</i>	Mã ngành <i>Business code</i>
	Chi tiết/<i>Details:</i> - Đại diện người sử dụng lao động và người lao động trong trường hợp liên quan đến việc thanh toán tiền lương (như chi lương, tạm ứng lương), thuế và các vấn đề về tài chính hoặc nguồn lao động, quản lý lao động; nhưng không có trách nhiệm chỉ đạo và giám sát người lao động (không bao gồm Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài và Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; tư vấn pháp lý trong lĩnh vực lao động). <i>A representative for the employer and the employee in cases related to payroll processing (such as salary payment, salary advances), taxes, and matters concerning finance or human resources and labor management; but without the responsibility to direct and supervise employees (excluding the Supply and management of labors going to work abroad and Services for sending labors abroad under contract; and legal consulting in the field of labor).</i> - Ủy thác chi hộ tiền lương, tạm ứng lương và các khoản trích theo lương, thu nhập phát sinh. <i>Entrusted payroll disbursement, salary advances, and salary deductions, as well as generated income.</i> Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật có liên quan (nếu có). Phạm vi hoạt động kinh doanh theo Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh/Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp. <i>The Enterprise shall only carry out business activities when meeting the conditions stipulated by relevant laws (if any). The scope of business operations shall follow the Business Eligibility License/Operating License issued by the competent specialized authority.</i>	
21	Lập trình máy vi tính <i>Computer programming activities</i>	6201
22	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính <i>Computer consultancy and computer facilities management activities</i>	6202
23	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

STT No	Tên ngành <i>Business name</i>	Mã ngành <i>Business code</i>
	<i>Information technology service activities and other computer-related service activities</i> Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm <i>Details: Troubleshooting computer problems and software installation</i>	
24	Cổng thông tin <i>Web portals</i> Chi tiết: Trang thông tin điện tử tổng hợp <i>Details: General electronic information website</i>	6312

3. Phê duyệt việc Đại Hội đồng Cổ đông Công ty con ủy quyền thực hiện

Approval of the authorization granted by the General Meeting of Shareholders of Subsidiary Company to implement the related matters

Phê duyệt việc Đại Hội đồng Cổ đông Công ty con ủy quyền toàn bộ cho ông Phùng Anh Tuấn – Tổng Giám đốc kiêm người đại diện theo pháp luật của Công ty con, thực hiện các thủ tục, công việc có liên quan đến nội dung được thông qua tại Mục 1, 2 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

Approval of the authorization by the General Meeting of Shareholders of Subsidiary Company to delegate full authority to Mr. Phung Anh Tuan – General Director and Legal Representative of Subsidiary Company – to implement the works that relate to the contents approved in Sections 1, 2, 3 above, including but not limited to:

- 3.1. Ký kết các giấy tờ, tài liệu liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty con và sửa đổi Điều lệ được thông qua tại Mục 1,2 nêu trên;

To execute all documents and materials related to the addition of Subsidiary Company's business lines/codes and the amendment of the Charter as approved in Sections 1 and 2 above;

- 3.2. Thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan theo quy định của pháp luật

Discharge all requisite legal formalities pursuant to applicable law

- 3.3. Ông Phùng Anh Tuấn được quyền ủy quyền cho người khác để thực hiện các công việc nêu trên.

Mr. Phung Anh Tuan is allowed to authorize others to complete the works listed above.

4. Ủy quyền bỏ phiếu tại Đại Hội đồng Cổ đông Công ty con

Authorization to cast vote on Subsidiary Company's General Meeting of Shareholders

Đại Hội đồng Cổ đông Công ty ủy quyền cho ông Phùng Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT – người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty con– thực hiện bỏ phiếu thông qua các nội dung tại Tờ trình Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 số 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD ngày 15/10/2025, phù hợp với mục 1, 2, 3, 4 của Tờ trình này. Việc bỏ phiếu được thực hiện theo thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc họp trực tiếp, tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ của Công ty con.

The General Meeting of Shareholders authorizes Mr. Phung Anh Tuan – Chairman of the Board of Directors – the representative of the Company's capital contribution at Subsidiary Company – to cast votes on the matters presented in the General Meeting of Shareholders' Proposal No. 1510-01/2025/TTr/HĐQT/F88KD dated 15th October 2025 of Subsidiary Company, in

accordance with Articles Sections 1, 2, 3 and 4 of this Proposal. The voting shall be conducted through written shareholder consultation or a direct meeting, in compliance with legal regulations and the Charter of F88 Business.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua!

Respectfully submit to the General Meeting of Shareholders for approval!

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS



PHÙNG ANH TUẤN
CHỦ TỊCH HĐQT/CHAIRMAN OF THE BOD



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ F88
F88 INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

Số/Ref: 2910-03/2025/TTtr/HĐQT/F88ĐT

Phủ Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2025
Phu Tho, 29th October 2025

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v: Sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo
chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con
của CTCP Đầu tư F88 năm 2024 ("Phương án phát hành ESOP 2024")
Re: Amendment and Supplement to the Plan for Issuing Shares
under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) of F88 Investment Joint Stock Company and its
subsidiaries for the year 2024 ("2024 ESOP Issuance Plan")

Kính trình:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88

Respectfully to:

**GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS F88 INVESTMENT JOINT
STOCK COMPANY**

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 and its amendments and supplements;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 and its amendments and supplements;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều luật chứng khoán và
các văn bản sửa đổi, bổ sung;
Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 providing detailed regulations for implementation
of certain provisions of the Law on Securities;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng
khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 guiding certain matters on offering, issuance of
securities, tender offers, share repurchase, registration of public companies, and delisting of public
companies;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư F88;
Charter of F88 Investment Joint Stock Company;
- Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư F88;
Regulations on the Organization and Operation of the Board of Directors of F88 Investment Joint Stock
Company;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư F88 năm 2025 số 2606-01/2025/NQ-
ĐHĐCĐ/F88ĐT ngày 26/06/2025;
Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders of F88 Investment Joint Stock Company in 2025
No. 2606-01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/F88ĐT dated June 26, 2025.
- Các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan.
Other relevant applicable legal documents.
- Tờ trình ĐHĐCĐ số 1505-09/2025/TTtr-ĐHĐCĐ/F88ĐT ngày 15/05/2025 v/v thông qua Phương án phát
hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công
ty con của CTCP Đầu tư F88 (Chương trình ESOP) năm 2024 ("Tờ trình số 1505-09/2025");
GMS Proposal No. 1505-09/2025/TTtr-ĐHĐCĐ/F88ĐT dated May 15, 2025, regarding the approval of the
Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) for F88 Investment Joint Stock
Company and its subsidiaries for the year 2024 ("Proposal No. 1505-09/2025");
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty.
The Company's actual operating performance.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Đầu tư F88 kính trình Đại hội đồng cổ đông
(ĐHĐCĐ) biểu quyết thông qua việc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình
lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88
năm 2024 ("Phương án phát hành ESOP 2024") theo nội dung Tờ trình số 1505-09/2025 đã được

Tờ trình sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao
động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con

thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 2606-01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/F88ĐT ngày 26/06/2025. Chi tiết như sau:

The Board of Directors (BOD) of F88 Investment Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders (GMS) for voting to approve the amendment and supplement to the Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries for the year 2024 ("2024 ESOP Issuance Plan") according to the content of Proposal No. 1505-09/2025 which was approved by GMS Resolution No. 2606-01/2025/NQ-ĐHĐCĐ/F88ĐT dated 26th June, 2025. Details are as follows:

1. Sửa đổi Mục III-11 của Tờ trình số 1505-09/2025 như sau:

Amendment of Section III-11 of Proposal No. 1505-09/2025 as below:

Tiêu chuẩn Người lao động được tham gia chương trình ESOP:

Criteria for Employees to participate in the ESOP

Cơ sở để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá người lao động được tham gia chương trình ESOP bao gồm:

The basis for establishing evaluation criteria for employees participating in the ESOP Program includes:

- ✓ *Thâm niên công tác tại Công ty và/hoặc các công ty con của Công ty;*
Seniority of service at the Company and its subsidiaries;
- ✓ *Chức vụ, vị trí đảm nhiệm tại Công ty và/hoặc các công ty con của Công ty;*
Position and role held at the Company and its subsidiaries;
- ✓ *Kết quả hoàn thành công việc trong năm gần nhất (năm 2024);*
Work performance results in the most recent year (2024);
- ✓ *Tiềm năng phát triển và khả năng đóng góp vào hoạt động của Công ty và/hoặc công ty con của Công ty trong tương lai.*
Potential for development and ability to contribute to the Company's and/or its subsidiaries' operations in the future.
- ✓ *Mức độ đóng góp của Người lao động vào Dự án đăng ký công ty đại chúng và đăng ký cổ phiếu trên Sàn giao dịch UpCom của Công ty.*
Level of contribution of the Employee to the Project of registering as a Public Company and listing shares on the UpCom Stock Exchange.

Ngoài các tiêu chuẩn nêu trên, người lao động được tham gia Chương trình ESOP cần phải đồng thời đáp ứng các điều kiện sau:

In addition to the aforementioned criteria, employees participating in the ESOP must simultaneously meet the following conditions:

- ✓ *Không vi phạm kỷ luật hoặc chờ xử lý kỷ luật tính đến thời điểm phát hành;*
Have no disciplinary violation or be awaiting disciplinary action up to the date of issuance;
- ✓ *Hiện đang công tác tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty, không có thông tin nghỉ việc tính đến thời điểm phát hành.*
Are currently working at the Company and/or its subsidiaries, with no information regarding resignation up to the date of issuance.

2. Bổ sung Mục III-17 vào sau Mục III-16 của Tờ trình số 1505-09/2025 như sau:

Supplementing Section III-17 after Section III-16 of Proposal No. 1505-09/2025

Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng người lao động:

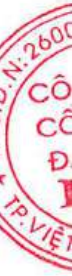
Principle for determining the number of shares distributed to each employee

17.1. Công thức tính số lượng cổ phiếu ESOP được mua

Formula for calculating the number of ESOP shares to be purchased

Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động được xác định dựa trên **04 hệ số**: Hệ số thâm niên, Hệ số trách nhiệm, Hệ số hiệu quả làm việc, Hệ số tiềm năng phát triển và mức độ đóng góp của người lao động vào Dự án đăng ký công ty đại chúng và đăng ký cổ phiếu trên Sàn giao dịch UpCom của Công ty ("**Dự án đại chúng hóa Công ty**").

The number of shares distributed to each employee is determined based on four Indexes: Seniority Index, Responsibility Index, Work Performance Index, Development Potential Index, and the employee's level of contribution to the Project of registering as a public company and listing shares on the UpCom Stock Exchange ("Company Publicization Project").



Công thức tính số lượng cổ phiếu ESOP được mua của từng người lao động như sau:
The formula for calculating the number of ESOP shares to be purchased by each employees is as follows:

$$\text{Cổ phiếu ESOP được mua của người lao động} = A + B + C + D$$

$$\text{ESOP shares to be purchased by employees} = A + B + C + D$$

Trong đó/ *Where:*

A (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Hệ số thâm niên) = 40 x Hệ số thâm niên

A (Number of ESOP shares allocated according to Seniority Index) = 40 x Seniority Index

B (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Hệ số trách nhiệm và Hệ số hiệu quả làm việc) = 430 x Hệ số trách nhiệm x Hệ số hiệu quả làm việc

B (Number of ESOP shares allocated based on Responsibility and Performance Index) = 430 x Responsibility Index x Performance Index

C (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo Hệ số tiềm năng phát triển) = 100 x Hệ số tiềm năng phát triển

C (Number of ESOP shares allocated based on Development Potential Index) = 100 x Development Potential Index

D (Số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ theo mức độ đóng góp vào Dự án đại chúng hóa Công ty).

D (Number of ESOP shares allocated based on the level of contribution to the Company Publicization Project)

Phương thức xác định 04 hệ số nêu trên và mức độ đóng góp vào Dự án đại chúng hóa Công ty được quy định chi tiết như sau:

The method for determining the four Indexindexes mentioned above and the level of contribution to the Company Publicization Project is detailed as follows:

17.2. Hệ số thâm niên/ *Seniority Index:*

Hệ số thâm niên được xác định dựa trên thời gian thực tế làm việc của người lao động được tham gia Chương trình ESOP tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2024, cụ thể như sau:

The Seniority Index is determined based on the actual working time of the employee participating in the ESOP at the Company and/or its subsidiaries up to December 31, 2024, as follows:

STT No.	Tiêu chí Criteria	Hệ số thâm niên Seniority Index
1	Có thâm niên làm việc tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty từ 05 (năm) năm trở lên và chưa từng được phân bổ cổ phiếu thông qua chào bán riêng lẻ của Công ty với lý do thưởng thâm niên trong các năm trước <i>Employees with at least 5 years of service at the Company and who have never been allocated shares through private placement by the Company as a seniority reward in previous years.</i>	1,00 1.00
2	Các nhân sự còn lại <i>Others</i>	0,00 0.00

17.3. Hệ số trách nhiệm/ *Responsibility Index:*

Hệ số trách nhiệm được xác định dựa trên chức vụ và cấp bậc của người lao động được tham gia Chương trình ESOP tính đến thời điểm 31/12/2024.

The Responsibility Index is determined based on the position and rank of the employee participating in the ESOP up to 31st December, 2024

Trường hợp người lao động được tham gia chương trình ESOP có nhiều hơn một chức vụ (kiêm nhiệm) thì hệ số trách nhiệm sẽ được lấy theo chức vụ cao nhất (ngoại trừ vị trí Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc). Hệ số trách nhiệm được xác định như sau:

In the case where an employee participating in the ESOP program holds multiple positions (concurrently), the responsibility coefficient will be based on the highest position (except for the

Tờ trình sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con

positions of General Director and Deputy General Director). The Responsibility Index is determined as follows:

STT No.	Chức vụ tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty Position at of the Company and/or subsidiaries of the Company	Hệ số trách nhiệm Responsibility Index
1	Tổng Giám đốc (TGD) General Director (GD)	
1.1	TGD đảm nhiệm vị trí ≥ 6 tháng trong năm 2024 GD holding the position for ≥ 6 months in 2024	12,00 12.00
1.2	TGD đảm nhiệm vị trí < 6 tháng trong năm 2024 GD holding the position for < 6 months in 2024	11,00 11.00
2	Phó Tổng Giám đốc (PTGD) Deputy General Director (Deputy GD)	
2.1	PTGD phụ trách kinh doanh Deputy GD in charge of sales	11,00 11.00
2.2	Các PTGD khác đảm nhiệm vị trí ≥ 6 tháng trong năm 2024 Deputy GD holding the position for ≥ 6 months in 2024	10,00 10.00
2.3	Các PTGD khác đảm nhiệm vị trí < 6 tháng trong năm 2024 Deputy GD holding the position for < 6 months in 2024	7,00 7.00
3	Giám đốc Khối Division Director	6,00 6.00
4	Giám đốc Trung tâm Bậc 8-9 Center Director Grade 8-9	5,10 5.10
5	Kế toán trưởng/Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm/Giám đốc Phòng Bậc 7* Chief Accountant/ Center Director or Deputy Director/ Department Director Grade 7*	2,60 2.60
6	Trưởng phòng/Chuyên gia bậc 6/Quản lý vùng/Quản lý vùng cao cấp Bậc 6 Department Manager/ Expert Grade 6/ Regional Manager/ Senior Regional Manager Grade 6	1,00 1.00
7	Phó Phòng/Chuyên gia bậc 5/Giám sát/Quản lý khu vực/Trợ lý Bậc 5 Deputy Department Manager/ Expert Grade 5/ Supervisor/ Area Manager/ Assistant Grade 5	0,19 0.19
8	- Người lao động từ Bậc 1-4; và Employees from Grade 1-4; and - Người lao động từ Mục 1-7 nêu trên nhưng không làm việc đủ 12 tháng tính tới 31/12/2024 hoặc chưa được bổ nhiệm vào các chức vụ Bậc 5 đủ 6 tháng tính tới 31/12/2024 Employees from Items 1-7 above but who have not worked for a full 12 months by 31st December 2024 or have not been appointed to positions at Grade 5 for a full 6 months by 31st December 2024	0,00 0.00

(*) Lưu ý: Đối với trường hợp Tổng Giám đốc/Phó Tổng Giám đốc các công ty con tính đến thời điểm 31/12/2024 đang được phân cấp ở Bậc 7, hệ số trách nhiệm vẫn sẽ được xác định như được nêu tại Mục 1 hoặc Mục 2 (tùy trường hợp áp dụng) ở Bảng bên trên.

(*) Note: For the case where the General Director/Deputy General Director of subsidiaries, as of 31st December 2024, is classified at Grade 7, the responsibility coefficient shall still be determined as stated in Section 1 or Section 2 (as applicable) in the Table above

17.4. Hệ số hiệu quả làm việc/ Performance Index:

Hệ số hiệu quả làm việc (HQLV) được xác định dựa trên kết quả xếp loại hoàn thành công việc của người lao động được tham gia Chương trình ESOP trong năm 2024, cụ thể như sau:

The performance index is determined based on the employee's performance rating in 2024 under the ESOP Program, as follows:

Tờ trình sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con

STT No.	Kết quả xếp loại năm 2024 2024 Performance Rating	Hệ số HQLV Performance Index
1	A (Xuất sắc) A (Excellent)	2,0 2.0
2	B (Hoàn thành tốt) B (Good)	1,5 1.5
3	C (Hoàn thành) C (Satisfactory)	1,0 1.0
4	D (Chưa hoàn thành); và N (Không xếp loại) D (Unsatisfactory); and N (Not Rated)	0,0 0.0

17.5. Hệ số tiềm năng phát triển/ Development Potential Index

Hệ số tiềm năng phát triển được xác định dựa trên đánh giá của Hội đồng quản trị Công ty về tiềm năng phát triển và khả năng đóng góp vào hoạt động của Công ty và/hoặc công ty con của Công ty trong tương lai của người lao động được tham gia Chương trình ESOP (được chia thành các mức tiềm năng: rất cao; cao; trung bình cao, trung bình và thấp), có tính đến cấp bậc của người lao động đó, dù chưa có thời gian làm việc đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm chốt danh sách nhân sự ngày 31/12/2024, cụ thể như sau:

The development potential index is determined based on the Board of Directors' evaluation of the employee's development potential and ability to contribute to the Company's and/or its subsidiaries' future operations, classified into potential levels: very high; high; moderately high; medium; and low. This also takes into account the employee's grade, even if the employee has not worked for 12 months or more as of the employee list closing date of December 31, 2024, specifically as follows:

Cấp bậc/ Rank	Hệ số tiềm năng phát triển/ Development Potential Index				
	Thấp Low	Trung bình Average	Trung bình cao High Average	Cao High	Rất cao Very High
Bậc 1-5 Grade 1 - 5	0,0 0.0	0,4 – 2,0 0.4 – 2.0	2,0 – 4,0 2.0 – 4.0	4,0 – 6,0 4.0 – 6.0	6,0 – 8,0 6.0 – 8.0
Bậc 6 Grade 6	0,0 0.0	1,0 – 3,0 1.0 – 3.0	3,0 – 5,0 3.0 – 5.0	5,0 – 7,0 5.0 – 7.0	7,0 – 10,0 7.0 – 10.0
Bậc 7 Grade 7	0,0 0.0	2,0 – 4,0 2.0 – 4.0	4,0 – 7,0 4.0 – 7.0	7,0 – 10,0 7.0 – 10.0	10,0 – 20,0 10.0 – 20.0
Bậc 8 Grade 8	0,0 0.0	2,0 – 5,0 2.0 – 5.0	5,0 – 8,0 5.0 – 8.0	8,0 – 12,0 8.0 – 12.0	12,0 – 25,0 12.0 – 25.0
Bậc 9 Grade 9	0,0 0.0	5,0 – 10,0 5.0 – 10.0	10,0 – 20,0 10.0 – 20.0	20,0 – 30,0 20.0 – 30.0	30,0 – 50,0 30.0 – 50.0
Bậc 10 Grade 10	0,0 0.0	10,0 – 15,0 10.0 – 15.0	15,0 – 25,0 15.0 – 25.0	25,0 – 45,0 25.0 – 45.0	45,0 – 65,0 45.0 – 65.0
Bậc 11 Grade 11	0,0 0.0	15,0 – 20,0 15.0 – 20.0	20,0 – 30,0 20.0 – 30.0	30,0 – 50,0 30.0 – 50.0	50,0 – 70,0 50.0 – 70.0

17.6. Đóng góp vào Dự án đại chúng hóa Công ty Contribution to the Company Publicization Project

Ngoài số cổ phiếu ESOP được phân bổ theo 04 hệ số nêu trên, Người lao động có đóng góp quan trọng vào Dự án đại chúng hóa Công ty (Dự án đặc biệt mang tầm chiến lược của Công ty) được phân bổ thêm cổ phiếu ESOP được xác định dựa trên đánh giá của HĐQT về vai trò, nhiệm vụ, thời gian đóng góp và mức độ đóng góp vào dự án, cụ thể như sau:

In addition to the ESOP shares allocated based on the four Indexs above, Employees who make

Tờ trình sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con

significant contributions to the Company Publicization Project (a special, strategic project of the Company) will be allocated additional ESOP shares determined based on the BOD's assessment of their role, tasks, contribution time, and contribution level to the project, specifically as follows:

STT No	Họ và tên/ Full Name	Chức vụ/ Position	Công ty/ Company	Số cổ phiếu ESOP phân bổ theo mức độ đóng góp vào Dự án đại chúng hóa Công ty/ Number of ESOP Shares Allocated by Contribution Level to the Company Publicization Project
1	Phùng Anh Tuấn	Tổng Giám đốc General Director	CTCP Kinh doanh F88/ F88 Business JSC	7.080 7,080
2	Nguyễn Đức Đại	Tổng Giám đốc General Director	CTCP Đầu tư F88/ F88 Investment JSC	6.679 6,679
3	Phạm Minh Đạo	Tổng Giám đốc General Director	CTCP Công nghệ Ngôi Nhà Xanh/Green House Tech JSC	5.524 5,524
4	Phạm Trần Long	Phó Tổng Giám đốc Deputy GD	CTCP Kinh doanh F88/ F88 Business JSC	6.829 6,829
5	Nguyễn Công Niêm	Phó Tổng Giám đốc Deputy GD	CTCP Kinh doanh F88/ F88 Business JSC	5.869 5,869
6	Ngô Quang Hưng	Giám đốc Director	CTCP Kinh doanh F88/ F88 Business JSC	5.769 5,769

17.7. Nguyên tắc làm tròn số cổ phiếu/ Principle of rounding the number of shares

Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động (trừ những người lao động được phân bổ cổ phiếu ESOP theo mức độ đóng góp vào Dự án đại chúng hóa Công ty được nêu tại Mục III-17.6 ở trên) được làm tròn đến hàng chục để đảm bảo tổng số cổ phiếu phân phối cho người lao động không vượt quá tổng số cổ phiếu của chương trình ESOP.

The number of shares distributed to each employee (excluding those employees who are allocated ESOP shares based on their contributions to the Company Publicization Project as specified in Section III-17.6 above) will be rounded to the nearest ten to ensure that the total distributed shares of all groups do not exceed the total ESOP shares of the program.

Số cổ phiếu lẻ (nếu có) sau khi làm tròn sẽ được phân phối lại cho người lao động có hệ số tiềm năng phát triển cao nhất.

Any odd shares (if any) after rounding will be re-distributed to the employee with the highest Development Potential Index.

3. Bổ sung Mục III-18 vào sau Mục III-17 của Tờ trình số 1505-09/2025 như sau:

Supplement Section III-18 after Section III-17 of Proposal No. 1505-09/2025 as follows:

Phương án xử lý trong trường hợp thành viên ESOP nghỉ việc tại Công ty trong thời gian cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng

Option for handling cases where ESOP members resign from the Company during the period when shares are restricted from transfer

18.1. Trách nhiệm bán lại cổ phiếu/ Responsibility to sell back shares

Thành viên ESOP nghỉ việc tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty trong thời gian cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng có nghĩa vụ bán lại toàn bộ số cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng cho Công ty

Tờ trình sửa đổi, bổ sung phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con

theo Giá phát hành tại thời điểm phát hành theo Chương trình ESOP (10.000 đồng/cổ phiếu), trừ trường hợp Công ty quyết định không thực hiện quyền mua lại cổ phiếu của những thành viên ESOP này theo quy định bên dưới.

ESOP members who resign from the Company and/or its subsidiaries during the period when shares are restricted from transfer are obligated to sell back the entire number of restricted shares to the Company at the issuance price at the time of issuance under the ESOP program (10,000 VND/share), except in cases where the Company decides not to exercise its right to repurchase the shares of these ESOP members as stipulated below.

Công ty có quyền chủ động mua lại (nhưng không có nghĩa vụ phải mua lại) số cổ phiếu thành viên ESOP đã mua theo Chương trình ESOP còn đang trong thời gian bị hạn chế chuyển nhượng tại thời điểm người lao động nghỉ việc.

The Company has the right to proactively repurchase (but is not obligated to repurchase) the shares purchased by ESOP members under the ESOP program that are still under transfer restriction at the time of the employee's resignation.

Trường hợp thành viên ESOP không còn làm việc tại Công ty và/hoặc công ty con của Công ty vì lý do nghỉ hưu, qua đời hoặc được điều động, chuyển công tác theo quyết định của Công ty thì vẫn có đầy đủ quyền lợi đối với các cổ phiếu đã mua theo Chương trình ESOP mà không phải bán lại theo các nội dung trên.

In cases where an ESOP member no longer works at the Company and/or its subsidiaries due to retirement, death, or reassignment/transfer according to the Company's decision, they shall retain full rights to the shares purchased under the ESOP program and are not required to sell them back as described above.

Trường hợp thành viên ESOP bị xử lý kỷ luật lao động, sa thải theo quy định của Công ty và/hoặc công ty con của Công ty và Luật Lao động hiện hành, thì cá nhân đó phải có trách nhiệm bán lại cổ phiếu đang còn trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cho Công ty nếu Công ty yêu cầu, theo Giá phát hành tại thời điểm phát hành theo Chương trình ESOP (10.000 đồng/cổ phiếu).

In cases where an ESOP member is subject to disciplinary action or dismissal as per the regulations of the Company and/or its subsidiaries and the current Labor Law, that individual must sell back the shares still under transfer restriction to the Company if requested, at the issuance price at the time of issuance under the ESOP program (10,000 VND/share).

Bên chuyển nhượng cổ phiếu có trách nhiệm chi trả các khoản thuế, phí liên quan (nếu có phát sinh).

The transferor of the shares is responsible for paying any related taxes and fees (if incurred).

18.2. Phương thức mua lại cổ phiếu ESOP và Phương án bán ra cổ phiếu số cổ phiếu được Công ty mua lại trong trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động/ Method of repurchasing ESOP shares and Plan for selling the shares repurchased by the Company in cases where the Company repurchases shares from employees

Cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công ty mua lại theo Mục III-18.1 nêu trên thì không còn hạn chế chuyển nhượng; Công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại theo quy định pháp luật hiện hành.

Shares under transfer restriction repurchased by the Company as per Item III-18.1 above shall no longer be subject to transfer restrictions. The Company is permitted to sell the repurchased shares in accordance with current legal regulations.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định chi tiết Phương án bán ra số cổ phiếu ESOP được Công ty mua lại theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động do HĐQT ban hành.

The GMS authorizes the Board of Directors to decide on the detailed plan for selling the ESOP shares repurchased by the Company in accordance with the regulations on the issuance of shares under the employee stock option program issued by the Board of Directors.

4. Bãi bỏ nội dung “Quyết định nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng người lao động” tại Mục VII của Tờ trình số 1505-09/2025.
Abolition of the content "Deciding on the principle for determining the number of shares distributed to each employee and the list of employees eligible for the ESOP" in Section VII of Proposal No. 1505-09/2025.

Ngoài các nội dung đã sửa đổi, bổ sung nêu trên, các nội dung khác tại Tờ trình số 1505-09/2025 giữ nguyên và không thay đổi.
Except for the contents amended and supplemented above, other contents in Proposal No. 1505-09/2025 remain unchanged.

Các vấn đề được thông qua Đại Hội đồng Cổ đông ở trên có hiệu lực kể từ ngày ký Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông.
The contents approved by the General Meeting of Shareholders above shall take effect from the date the GMS Resolution is signed.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua!
Respectfully submitted to the General Meeting of Shareholders for approval!

Nơi nhận/Recipient:

- Quý vị cổ đông/Shareholders;
- HĐQT/Board of Directors;
- Lưu VT/Archives.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS



PHÙNG ANH TUẤN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ F88
F88 INVESTMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Số/No.: 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT

Phủ Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2025

Phu Tho, 29th October 2025

TỜ TRÌNH / PROPOSAL

V/v: Phê duyệt sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”)
Re: Approval of amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company
 (“Subsidiary company”)

Kính trình: Đại Hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư F88 (“Công Ty”)
Respectfully to: General Meeting of Shareholders of F88 Investment Joint Stock Company
 (“Company”)

Căn cứ/ Pursuant to:

- Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 (và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm);
Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 adopted by the National Assembly on 17 June 2020 (and its guiding, amending, and supplementing documents from time to time);
- Căn cứ theo Điều lệ hiện hành Công Ty;
Pursuant to the current Charter of the Company;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công Ty số 2910-01/2025/NQ/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc phê duyệt việc trình chuyển tiếp bằng văn bản lên Đại Hội đồng Cổ đông một số nội dung liên quan đến việc sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty con”);
The Resolution of the Board of Directors of the Company No. 2910-01/2025/NQ/HĐQT/F88ĐT dated 29th October 2025 regarding approval of the submission in writing to the General Meeting of Shareholders regarding amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary company”);
- Căn cứ vào tình hình hoạt động thực tế của Công Ty và Công ty con.
Pursuant to actual operations of the Company and Subsidiary company.

Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp 2025 đã được ban hành, thay thế Luật Doanh nghiệp 2014, lần lượt có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và ngày 01 tháng 07 năm 2025. Các văn bản pháp luật này đã thiết lập khung pháp lý chặt chẽ hơn, với nhiều quy định mới đáng kể.

The Law on Enterprises 2020 and the Law Amending and Supplementing Certain Articles of the Law on Enterprises 2025 have been promulgated, replacing the Law on Enterprises 2014, and taking effect respectively from 1st January, 2021, and 1st July, 2025. These legal instruments have established a more stringent legal framework, incorporating numerous significant new provisions.

Qua quá trình rà soát Điều lệ hiện hành, Công ty con (trong đó Công ty sở hữu 99,99% vốn điều lệ) nhận thấy một số điều khoản không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành cũng như thực tiễn triển khai hoạt động của Công ty con.

Through the review of the current Charter, Subsidiary company (in which the Company

holds 99.99% of the charter capital) has identified that certain provisions are no longer aligned with prevailing legal regulations or the practical implementation of Subsidiary company's operations.

Do vậy, nhằm bảo đảm Điều lệ Công ty con luôn cập nhật, tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật và phù hợp với thực tế hoạt động, Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại Hội đồng Cổ đông:

- a. Xem xét, thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty Con như dự thảo đính kèm Tờ trình này; và
Consider and approve the amendments to the Charter of Subsidiary company as attached here to;
- b. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty Con ký Điều lệ sửa đổi của Công ty con, ký các hồ sơ và thực hiện thủ tục thông báo/đăng ký thay đổi với cơ quan quản lý nhà nước (nếu có); và
Authorize the General Director of Subsidiary company to sign the amended Charter of Subsidiary company, execute the necessary documents, and carry out notification/registration procedures with competent State authorities, if required; and
- c. Phê duyệt việc Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty Con có hiệu lực kể từ ngày được Đại Hội đồng Cổ đông của Công ty Con thông qua; và
Approve that the amended and supplemented Charter of Subsidiary company shall take effect from the date of approval by the General Meeting of Shareholders of Subsidiary company; and
- d. Ủy quyền cho ông Phùng Anh Tuấn – Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty Con – thực hiện thay mặt Công ty với tư cách Cổ đông Công ty con để thực hiện biểu quyết thông qua các nội dung tại mục a,b,c trên đây theo hình thức họp hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản, phụ thuộc vào việc tổ chức của Công ty Con.
Authorize Mr. Phung Anh Tuan – Chairman of the Board of Directors and the authorized representative of the Company's capital contribution in Subsidiary company – to act on behalf of the Company as a shareholder of Subsidiary company in voting for the matters specified in items a, b, and c above, either through a meeting or written consultation, depending on the organization of Subsidiary company.

Kính trình Đại Hội đồng Cổ đông chấp thuận thông qua!
Submit to the General Meeting of Shareholders for approval!

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS



PHÙNG ANH TUẤN

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH F88

Ngày tháng năm 2025

CHƯƠNG I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Căn cứ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, khóa 14, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp”); và
- Những quy định hướng dẫn, sửa đổi Luật Doanh nghiệp và các luật và quy định hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

1.1 Định nghĩa

Trừ trường hợp ngữ cảnh của Điều lệ này quy định khác đi, các thuật ngữ được viết hoa trong Điều lệ này sẽ có ý nghĩa như được thể hiện tại Phụ lục 1.

1.2 Diễn giải

- (a) Tất cả các Phụ lục của Điều lệ này tạo thành một phần của Điều lệ này và sẽ có cùng hiệu lực thi hành như được quy định rõ tại nội dung của Điều lệ này. Mọi tham chiếu đến Điều lệ này sẽ là tham chiếu đến Điều lệ này đã được bổ sung, thay đổi hoặc sửa chữa vào từng thời điểm.
- (b) Trừ khi ngữ cảnh quy định khác đi, khi được tham chiếu trong Điều lệ này:
 - (i) danh từ số ít sẽ bao gồm cả hàm ý số nhiều và ngược lại;
 - (ii) các Điều khoản hoặc Phụ lục được hiểu là các điều khoản hoặc phụ lục của Điều lệ này;
 - (iii) các văn bản pháp luật hoặc các điều khoản của các văn bản pháp luật sẽ được hiểu là tham chiếu đến các văn bản pháp luật hoặc các điều khoản đã được điều chỉnh, mở rộng, hợp nhất, tái ban hành hoặc thay thế vào từng thời điểm (dù là trước hoặc sau ngày Điều lệ này có hiệu lực) và các nghị định, quy định hoặc các điều khoản hướng dẫn thực hiện khác của các văn bản này; và
 - (iv) các từ “gồm” hoặc “bao gồm” sẽ được hiểu giống nhau trong mọi trường hợp.

- (c) Các tiêu đề chỉ được dùng với mục đích tạo thuận lợi cho người đọc và không ảnh hưởng đến việc giải thích Điều lệ này.

2. THÀNH LẬP CÔNG TY

2.1 Thành lập Công ty

- (a) Các Cổ đông cùng đồng ý thành lập Công ty với những điều khoản và điều kiện nêu trong Điều lệ này.
- (b) Bất kỳ Cổ đông mới nào của Công ty sau này đều chịu sự ràng buộc vô điều kiện và không hủy ngang của các điều khoản trong Điều lệ này.

2.2 Tên Công ty

- (a) Tên tiếng Việt: Công ty Cổ Phần Kinh doanh F88
- (b) Tên tiếng nước ngoài: F88 Business Joint Stock Company
- (c) Tên viết tắt: F88 BUSINESS JSC

2.3 Trụ sở Chính Công ty

- (a) Trụ sở Chính đặt tại: Tầng 8, Tòa nhà G-Group Tower, số 5 Nguyễn Thị Duệ, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04730.66388

Fax:

Website: www.f88.vn

- (b) Trong phạm vi mà Pháp luật cho phép, Hội đồng Quản trị của Công ty có toàn quyền quyết định dời Trụ sở Chính hoặc mở văn phòng chi nhánh, địa điểm kinh doanh, văn phòng đại diện hoặc các trụ sở khác của Công ty tại Việt Nam hoặc nơi khác theo quy định của Pháp luật.

3. TƯ CÁCH PHÁP NHÂN VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

- 3.1 Công ty được thành lập theo hình thức công ty cổ phần có tư cách pháp nhân độc lập và chịu trách nhiệm hữu hạn, tồn tại và hoạt động theo Pháp luật Việt Nam và theo Điều lệ này.

3.2 Trách nhiệm hữu hạn

- (a) Trong trường hợp bất kỳ một Cổ đông nào đó không thanh toán đầy đủ cho số Cổ phần mà người này đã cam kết mua, các Cổ đông khác sẽ không phải cấp thêm vốn cho Công ty hoặc phải đại diện cho Công ty cấp thêm vốn, dưới hình thức thanh toán mua Cổ phần, cho vay, tạm ứng, bảo lãnh hoặc các hình thức khác. Trừ khi được quy định khác căn cứ theo văn bản thỏa thuận được các Cổ đông ký, các chủ nợ của Công ty chỉ có quyền đòi nợ trên tài sản của Công ty và không có quyền đòi nợ nào đối với bất kỳ Cổ đông nào.
- (b) Công ty không chịu trách nhiệm đối với bất cứ khoản nợ, mất mát hoặc chi phí của bất kỳ Cổ đông nào, cho dù các nghĩa vụ, mất mát hoặc chi phí này xảy ra trước hoặc sau khi có sự tồn tại của Công ty.

3.3 Người Đại diện theo pháp luật của Công ty

Họ và tên : Ông Phùng Anh Tuấn

Sinh ngày : 07 tháng 12 năm 1984

Dân tộc : Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CMND số : 131550027 Ngày cấp 24/02/2003 Nơi cấp: CA. Tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, Xã Phù Ninh, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại : 26, BT2 Khu Đô Thị Văn Quán - Yên Phúc, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

Chức vụ : Tổng Giám Đốc

4. MỤC TIÊU VÀ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

4.1 Mục tiêu

Công ty được thành lập vì mục đích kinh doanh thu lợi nhuận và tham gia vào các hoạt động kinh doanh nêu trong Điều 4.2 và các hoạt động kinh doanh khác vào từng thời điểm theo qui định của Pháp luật.

4.2 Ngành nghề Kinh doanh

Ngành, nghề kinh doanh của Công ty gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Kinh doanh thương mại điện tử, mua bán trên Internet; (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	4791
2	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	6492 (Chính)
3	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
4	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
6	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy	4541
7	Cho thuê xe có động cơ	7710
8	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
9	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	4513
10	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Ký gửi hàng hóa; Đại lý hàng hóa	4610
11	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622

	Chi tiết: Đại lý bảo hiểm	
12	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
13	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
14	Quảng cáo	7310
15	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
16	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ hỗ trợ bán hàng: tìm kiếm khách hàng, giới thiệu sản phẩm, nhập thông tin khách hàng	8299
17	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Dịch vụ mua bán nợ (trừ phạm vi cung ứng dịch vụ đối với (i) các tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 55 và 56 Luật Đất đai năm 2013; nhà ở theo quy định tại Điều 75 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ hoặc bất động sản tại các đảo, xã ven biển, ven biên giới đất liền, khu vực quốc phòng - an ninh,...và (ii) các khoản nợ và có phương án chuyển khoản nợ thành vốn điều lệ tại các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề mà nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường hoặc tiếp cận thị trường có điều kiện). (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp không kinh doanh trong ngành nghề nhà đầu tư nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường theo quy định của pháp luật).	6499
18	Đánh giá rủi ro và thiệt hại Chi tiết: Dịch vụ phụ trợ bảo hiểm bao gồm: tư vấn bảo hiểm, đánh giá rủi ro bảo hiểm, tính toán bảo hiểm, giám định tổn thất bảo hiểm, hỗ trợ giải quyết bồi thường bảo hiểm.	6621
19	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

Công ty có thể đầu tư vào các công ty khác có ngành nghề kinh doanh khác theo quy định của Pháp luật.

5. QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY

Công ty có quyền tiến hành những hoạt động mang lại lợi ích cho Công ty hoặc cho việc kinh doanh mà Công ty được phép thực hiện theo quy định của Pháp luật, bao gồm những hoạt động sau:

- (a) tuyển dụng, trả lương, kỷ luật, thưởng và sa thải Thành viên Ban Điều hành, cán bộ quản lý, nhân viên và công nhân;

- (b) thuê, chỉ định, ký kết, hoặc ủy quyền cho bất kỳ nhà phân phối, đại lý hoặc nhà thầu nào nếu thấy cần thiết cho công việc kinh doanh của mình;
- (c) tham gia ký kết và thực hiện bất kỳ các hợp đồng hoặc cam kết nào;
- (d) mua, thuê hoặc sở hữu hợp pháp bất động sản, thiết bị, và tất cả các loại tài sản khác bao gồm nhà cửa và quyền sử dụng đất;
- (e) bán, cho thuê hoặc chuyển nhượng bất động sản, thiết bị, và tất cả các loại tài sản khác bao gồm nhà cửa và quyền sử dụng đất khi các tài sản này không còn cần thiết cho hoạt động của Công ty;
- (f) thuê hoặc sử dụng tất cả các hình thức dịch vụ cần thiết hoặc hữu ích;
- (g) duy trì các quan hệ ngân hàng với tất cả các loại hình tổ chức tài chính ở mọi nơi, bao gồm việc vay mượn hoặc tham gia các cam kết tài chính với bất kỳ một tổ chức tài chính nào, bằng bất kỳ loại tiền tệ nào, tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài;
- (h) vay hoặc cho vay, bảo lãnh, bồi hoàn, ủy nhiệm và thế chấp, cầm cố, tạo lập quyền lợi đảm bảo, hoặc tạo lập các biện pháp bảo đảm khác trên bất kỳ tài sản nào của mình để đảm bảo cho các khoản vay hoặc các cam kết khác có liên quan đến nghĩa vụ của mình hoặc của bên thứ ba;
- (i) tiến hành các vụ kiện hoặc bảo vệ quyền lợi của mình trong các vụ kiện;
- (j) thực hiện việc phân phối lợi nhuận và xử lý các khoản lợi nhuận hoặc thua lỗ, các tài sản và nợ và các khoản thu từ việc chuyển nhượng các tài sản mà công ty có toàn quyền quyết định;
- (k) tái đầu tư các khoản lợi nhuận vì lợi ích hoạt động của Công ty;
- (l) mua bảo hiểm cho Công ty;
- (m) sử dụng các luật sư, kế toán viên, nhà tư vấn, đại lý, cố vấn, kiến trúc sư, kỹ sư, và nhà thầu để hỗ trợ Công ty;
- (n) tham gia vào các giao dịch và hoạt động liên quan đến quản lý ngoại hối;
- (o) tiến hành việc giải thể và thanh lý tài sản của Công ty khi chấm dứt hoặc kết thúc thời gian hoạt động của Công ty;
- (p) mua, thuê, cho thuê, bán, chuyển nhượng và/hoặc sửa chữa, tất cả các máy móc thiết bị, phần mềm, ấn bản, ấn phẩm và bất kỳ tài liệu nào khác, vật dụng hoặc các thứ khác cần thiết cho việc kinh doanh của Công ty mà Nhà nước cho phép ở trong và ngoài lãnh thổ Việt nam, bằng bất kỳ loại tiền tệ nào;
- (q) đăng ký và thực hành bảo hộ các quyền sở hữu trí tuệ;
- (r) quảng cáo và khuyến mãi các sản phẩm của Công ty;
- (s) yêu cầu thanh toán và thanh toán hàng hóa và dịch vụ bằng đôla Mỹ, các ngoại tệ khác hoặc bằng tiền Đồng mà Hội đồng Quản trị có thể quyết định theo quy định của Pháp luật;
- (t) thay đổi phạm vi và nội dung hoạt động của Công ty vào bất kỳ thời điểm nào khi Đại Hội đồng Cổ đông thấy cần thiết, với điều kiện phải có Sự Chấp thuận của Nhà Nước nếu Pháp luật quy định;

- (u) sử dụng các phương thức cấp vốn hợp pháp để thực hiện việc kinh doanh;
- (v) thành lập công ty liên doanh với các đối tác Việt Nam hoặc nước ngoài và đầu tư vốn vào các công ty Việt Nam hoặc nước ngoài khác theo quy định của Pháp luật;
- (w) thực hiện hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu;
- (x) chủ động tiến hành và quản lý hoạt động kinh doanh và áp dụng bất kỳ phương thức quản lý cần thiết nào để thực hiện các hoạt động này;
- (y) từ chối và tố cáo mọi đề nghị cung cấp vốn bằng tiền mặt hoặc hiện vật của bất kỳ Người nào mà Pháp luật không yêu cầu; và
- (z) tiến hành tất cả các hoạt động hợp pháp khác; ký kết tất cả các thỏa thuận, văn bản và văn kiện pháp lý khác nếu xét thấy cần thiết cho mục tiêu của Công ty hoặc của hoạt động kinh doanh của Công ty.

6. THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty sẽ tồn tại vô thời hạn, trừ khi được chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 57.2 của Điều lệ này.

CHƯƠNG II VỐN - CỔ PHẦN - CỔ PHIẾU - CỔ ĐÔNG

MỤC 1. VỐN

7. VỐN ĐIỀU LỆ

7.1 Vốn Điều lệ

Vốn Điều lệ của Công ty sẽ là **1.673.185.770.000** đồng (*Một nghìn, sáu trăm bảy mươi ba tỷ, một trăm tám mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn Việt Nam Đồng*) và đã được góp đầy đủ theo quy định tại Điều 12. Vốn Điều lệ sẽ được tự động điều chỉnh khi phát hành các Cổ phần mới.

7.2 Sử dụng Vốn Điều lệ

Vốn Điều lệ sẽ được sử dụng vì mục đích kinh doanh của Công ty và vì các mục đích khác được phê duyệt bởi Đại Hội đồng Cổ đông, hoặc trong trường hợp thích hợp, sẽ có thể được phê chuẩn bởi Hội đồng Quản trị của Công ty theo quy định của Pháp luật và theo Điều lệ này.

8. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

8.1 Phụ thuộc vào quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông theo quy định tại Điều 21.3 và Điều 25.2 Điều lệ này, Hội đồng Quản trị có thể quyết định phát hành thêm Cổ phần thông qua việc bán cho các Cổ đông hiện hữu, phát hành ra công chúng hoặc phát hành riêng lẻ, với điều kiện việc phát hành phải được phép theo Điều 10.2, và với điều kiện là giá của mỗi Cổ phần mới này, tính gộp cả chi phí phát hành và các chi phí có liên quan khác, không được thấp hơn giá thị trường của mỗi Cổ phần, ngoại trừ trường hợp Hội đồng Quản trị có thể phát hành các Cổ phần đó với khoản chiết khấu (i) tối đa là 5% khi được Pháp luật cho phép, hoặc (ii) trên 5% nếu được Pháp luật cho phép và được chấp thuận bởi Đại Đa số phiếu của Đại Hội đồng Cổ đông. Trong trường hợp Công ty chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán, giá thị trường của mỗi Cổ phần phải được Hội đồng Quản trị xác định một cách trung thực. Khi thực hiện các nhiệm vụ của mình, Hội đồng Quản trị có thể chỉ định một công ty kiểm toán đủ điều kiện để đưa ra đánh giá.

8.2 Bán cho các Cổ đông hiện hữu

Trừ khi có quyết định khác bằng biểu quyết chấp thuận của Đại Đa số phiếu của Đại Hội đồng Cổ đông, nếu Công ty đề nghị phát hành thêm Cổ phần hoặc các loại chứng khoán khác hoặc trái phiếu khác thì:

- (a) Công ty sẽ gửi văn bản thông báo ý định của mình đến từng Cổ đông trong đó nêu rõ loại Cổ phần phát hành thêm, giá bán và các điều khoản chung của việc phát hành mà Công ty đề xuất thực hiện;
- (b) sau khi thông báo trên được gửi qua bưu điện hoặc được giao cho các Cổ đông, mỗi Cổ đông sẽ có mười lăm (15) ngày để gửi văn bản đến Công ty về việc đồng ý mua số lượng cổ phần phát hành thêm với tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà mỗi Cổ đông đang nắm giữ trong Công ty theo mức giá và các điều kiện ghi trong thông báo, đồng thời nêu rõ số lượng Cổ phần sẽ mua thêm;
- (c) Nếu các Cổ đông không thực hiện đầy đủ quyền ưu tiên mua trong vòng mười lăm (15) ngày nêu trên, thì trong chín mươi (90) ngày kế tiếp theo đó, Công ty sẽ có quyền bán hoặc ký kết thỏa thuận bán số Cổ phần phát hành thêm tương ứng với số lượng Cổ phần bị Cổ đông từ chối mua theo quy định trong điều khoản này, nhưng giá và các điều kiện dành cho người mua không được ưu đãi hơn giá và các điều kiện được ghi trong thông báo Công ty gửi cho các Cổ đông.

8.3 Phát hành riêng lẻ

Khi Công ty chưa trở thành công ty công, việc phát hành riêng lẻ Cổ phiếu bởi Công ty sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

8.4 Việc phát hành thêm Cổ phiếu phải tuân thủ theo tất cả quy định của Pháp luật và theo quy định của Điều lệ này, bao gồm các điều kiện về giá cả, phương thức thanh toán, chuyển nhượng, nhượng lại, chuyển đổi, tước quyền hoặc những điều kiện khác.

9. GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ

Thông qua biểu quyết chấp thuận của Đại Đa số phiếu của Đại Hội đồng Cổ đông và theo các điều kiện hoặc sự chấp thuận của Nhà Nước trong trường hợp pháp luật yêu cầu, Vốn Điều lệ có thể được giảm theo phương thức, số tiền và thời điểm giảm Vốn Điều lệ (bao gồm cả việc mua lại Cổ phần từ Cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần mà mỗi Cổ đông đang nắm giữ trong Công ty) và việc giảm vốn Điều lệ này phải tuân theo các điều kiện hoặc Văn bản Chấp Thuận của Nhà Nước nếu Pháp luật qui định.

MỤC 2. CỔ PHẦN - CỔ PHIẾU

10. CỔ PHẦN

10.1 Mệnh giá Cổ phần

Mệnh giá của mỗi Cổ phần sẽ là 10.000 VNĐ (mười ngàn VNĐ) hoặc giá trị khác được Đại Hội đồng Cổ đông quyết định phù hợp với Pháp luật.

10.2 Số lượng Cổ phần

Tổng số Cổ phần được phép phát hành của Công ty là **167.318.577** cổ phần phổ thông (Một trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm mười tám nghìn năm trăm bảy mươi bảy cổ phần). Tất cả Cổ phần do

Công ty phát hành đều là cổ phần phổ thông. Số lượng Cổ phần sẽ được tự động điều chỉnh khi phát hành các Cổ phần mới.

10.3 Quyền biểu quyết của Cổ phần

Mỗi Cổ phần cho phép Cổ đông nắm giữ tương ứng có một phiếu biểu quyết tại các Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông.

11. CÁC CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

11.1 Các Cổ đông Sáng lập đã đăng ký mua và đã mua cụ thể như sau:

Cổ đông sáng lập	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Công ty Cổ phần Đầu tư F88	1.673.018.450.000	99,99
Ông Phùng Anh Tuấn	83.660.000	0,005
Ông Ngô Quang Hưng	83.660.000	0,005

Chi tiết về Cổ phần mà các Cổ đông Sáng lập đã đăng ký mua được nêu tại Phụ lục 2.

11.2 Trong thời hạn ba năm kể từ ngày cấp lần đầu Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp, Cổ phần Phổ thông của Cổ đông Sáng lập có thể được tự do chuyển nhượng cho các Cổ đông Sáng lập khác, nhưng không thể chuyển nhượng cho những người không phải Cổ đông Sáng lập trừ khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận.

11.3 Các hạn chế tại Điều 11.2 sẽ không áp dụng cho Cổ phần bổ sung mà Cổ đông Sáng lập mua được sau khi thành lập Công ty và sẽ không áp dụng cho Cổ phần mà Cổ đông Sáng lập chuyển nhượng cho những người khác không phải là Cổ đông Sáng lập của Công ty.

12. THANH TOÁN MUA CỔ PHẦN

12.1 Các Cổ phần do Công ty phân phối cho Cổ đông và/hoặc bất kỳ Người nào khác phải được thanh toán tiền đầy đủ một lần trong thời gian không quá hai mươi (20) ngày kể từ ngày thông báo phân phối Cổ phần trừ khi Pháp luật hoặc nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông quy định khác.

12.2 Bất kỳ Người nào được phân phối Cổ phần nhưng không thanh toán cho số Cổ phần này theo quy định của Điều lệ này sẽ không trở thành Cổ đông và không được ghi nhận là Cổ đông trong Sổ Đăng ký Cổ đông của Công ty, cũng như không được cấp Cổ phiếu.

12.3 Việc thanh toán tiền mua Cổ phần có thể được thực hiện bằng tiền Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng hoặc nếu được Hội đồng Quản trị phê duyệt thì có thể thực hiện bằng hiện vật.

- (a) Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng ngoại tệ thì số tiền thanh toán sẽ được chuyển đổi thành tiền Đồng Việt Nam với tỷ giá mua vào áp dụng cho ngoại tệ đó theo tỷ giá liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày thanh toán.
- (b) Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng vàng thì số vàng này sẽ được chuyển đổi thành tiền Đồng Việt Nam với mức giá mua vào bằng tiền đồng áp dụng cho

vàng có cùng chất lượng và mức giá này sẽ do Công ty Vàng Bạc Đá Quý Sài Gòn công bố vào ngày thanh toán.

- (c) Nếu việc thanh toán mua Cổ phần được thực hiện bằng hiện vật sau khi Hội đồng Quản trị được thành lập thì tài sản sử dụng để thanh toán sẽ được định giá bởi Hội đồng Quản trị một cách trung thực. Để thực hiện nhiệm vụ này, Hội đồng Quản trị có thể chỉ định một công ty kiểm toán có uy tín tiến hành việc định giá tài sản.

12.4 Trong trường hợp Pháp luật yêu cầu, việc thanh toán mua Cổ phần có thể được chứng nhận bằng biên bản trong đó ghi rõ:

- (a) tên và địa chỉ của Cổ đông thực hiện việc thanh toán;
- (b) tên và địa chỉ của Công ty;
- (c) mô tả tài sản và giá trị của tài sản được dùng để thanh toán; và
- (d) địa điểm và thời điểm giao tài sản.

Các Cổ đông sẽ ký kết tất cả các văn bản và tiến hành các thủ tục cần thiết, bao gồm việc đăng ký, chứng nhận, công chứng để hợp thức hóa việc chuyển nhượng hợp pháp cho Công ty tất cả những tài sản được dùng để thanh toán mua Cổ phần.

12.5 Ngay sau khi tài sản được góp vào Công ty để thanh toán mua Cổ phần, tài sản đó sẽ trở thành tài sản của Công ty và không có Cổ đông nào có thể đòi hỏi quyền lợi đối với tài sản này hoặc có quyền đòi, không thừa nhận hoặc tranh chấp với Công ty về quyền sở hữu của Công ty đối với tài sản này.

13. CỔ PHIẾU

13.1 Sau khi Cổ đông đã được ghi tên vào Sổ Đăng ký Cổ đông của Công ty theo quy định tại Điều 18, Tổng Giám đốc phải phát hành, hoặc đảm bảo có một nhân viên của Công ty được ủy quyền phát hành, cho Cổ đông này Cổ phiếu cho các Cổ phần mà người này nắm giữ theo như quy định của Điều 13.

13.2 Phụ thuộc vào Điều 13.4 dưới đây, mỗi Cổ đông sẽ được nhận Cổ phiếu cho số Cổ phần mà Cổ đông này nắm giữ, mà không phải trả bất kỳ một khoản phí nào. Cổ đông có quyền yêu cầu Công ty thay thế nhiều Cổ phiếu đại diện cho các Cổ phần nắm giữ bằng một tờ Cổ phiếu chung.

13.3 Hình thức của Cổ phiếu phát hành do Hội đồng Quản trị quyết định. Cổ phiếu phải bao gồm các thông tin dưới đây, trong phạm vi được Pháp luật quy định:

- (a) Tên, mã doanh nghiệp và Trụ sở Chính của Công ty;
- (b) Loại Cổ phần, mệnh giá Cổ phần, số lượng và tổng mệnh giá của số Cổ phần ghi trên Cổ phiếu;
- (c) Tên, địa chỉ đăng ký, quốc tịch, và số CMND/hộ chiếu hoặc mã doanh nghiệp (nếu áp dụng) của Cổ đông;
- (d) Tóm tắt thủ tục chuyển nhượng Cổ phần;
- (e) Chữ ký của Tổng Giám đốc và dấu của Công ty; và
- (f) Số đăng ký tại Sổ Đăng ký Cổ đông của Công ty và ngày phát hành Cổ phiếu.

13.4 Nếu Cổ phiếu bị xóa, hư hỏng, mất, tiêu hủy hoặc không còn sử dụng được nữa, Tổng Giám đốc sẽ phát hành Cổ phiếu mới theo yêu cầu của Cổ đông có liên quan. Cổ phiếu mới sẽ có hiệu lực bãi bỏ và thay thế Cổ phiếu cũ bị xóa, hư hỏng, mất, tiêu hủy hoặc không còn sử dụng được nữa, với điều kiện là Cổ đông sẽ chịu trách nhiệm chi trả tất cả các khoản chi phí mà Công ty quy định.

14. CHUYỂN NHƯỢNG VÀ CHUYỂN GIAO CỔ PHẦN

14.1 Chuyển nhượng Cổ phần

- (a) Cổ phần có thể được chuyển nhượng cho bất kỳ Người nào theo qui định và thủ tục do Điều lệ này quy định. Việc chuyển nhượng Cổ phần chỉ được xem là hoàn tất sau khi các chi tiết liên quan đến người được chuyển nhượng đã được ghi chép vào Sổ đăng ký Cổ đông theo như quy định trong Điều 18 của Điều lệ này.
- (b) Để đăng ký việc chuyển nhượng Cổ phần vào Sổ Đăng ký Cổ đông, Cổ đông phải gửi yêu cầu bằng văn bản cho Tổng Giám đốc cùng với bản gốc Cổ phiếu thể hiện số Cổ phần được chuyển nhượng.
- (c) Ngay sau khi nhận được yêu cầu bằng văn bản và Cổ phiếu có liên quan, Công Ty phải ghi nhận các chi tiết liên quan đến việc chuyển nhượng vào Sổ Đăng ký Cổ đông. Tuy nhiên, Tổng Giám đốc có quyền từ chối ghi nhận việc chuyển nhượng vào trong Sổ Đăng ký Cổ đông nếu như việc chuyển nhượng không được Pháp luật cho phép hoặc trái với các điều khoản của Điều lệ này. Nếu Tổng Giám đốc từ chối ghi nhận việc chuyển nhượng Cổ phần, việc từ chối này phải được thông báo cho người được chuyển nhượng Cổ phần trong thời gian tối đa là ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận yêu cầu bằng văn bản.

14.2 Chuyển giao Cổ phần

- (a) Trong trường hợp một Cổ đông qua đời, chỉ những người thừa kế hoặc những người quản lý tài sản của người đã qua đời theo quy định của Pháp luật mới được Công ty thừa nhận là có quyền, hoặc hưởng lợi, đối với Cổ phần của người đã qua đời. Tuy nhiên quy định tại Điều này không giải tỏa tài sản của Cổ đông đã qua đời khỏi mọi trách nhiệm gắn liền với bất cứ Cổ phần nào mà người đó nắm giữ.
- (b) Một người có các quyền thừa hưởng đối với một Cổ phần vì lý do một Cổ đông qua đời hoặc bị phá sản sẽ trở thành Cổ đông của Công ty với điều kiện người đó cung cấp được các bằng chứng đáp ứng yêu cầu của Hội đồng Quản trị.
- (c) Một người có quyền thừa hưởng đối với một Cổ phần vì lý do một Cổ đông qua đời hoặc bị phá sản sẽ có mọi quyền đối với Cổ phần như thể người này là Cổ đông, tuy nhiên người đó chỉ có quyền tham dự và biểu quyết trong các Đại Hội đồng Cổ đông sau khi đã đăng ký trở thành Cổ đông.

14.3 Chuyển nhượng bởi Cổ đông Sáng lập hoặc Cổ đông Chiến lược

- (a) Nếu bất kỳ Cổ đông Sáng lập hoặc Cổ đông Chiến lược nào ("**Cổ đông Chuyển nhượng**") mong muốn Chuyển nhượng các Cổ phần ("**Cổ phần Chuyển nhượng**") cho bất kỳ Người nào, thì Cổ đông Sáng lập và Cổ đông Chiến lược khác (nếu áp dụng) ("**Cổ đông Không Chuyển nhượng**") sẽ có quyền, nhưng không phải là nghĩa vụ, có thể thực hiện bằng cách gửi thông báo bằng văn bản cho Cổ đông Chuyển nhượng (và gửi một bản sao cho Công

ty) vào bất cứ thời gian nào trong vòng hai mươi (20) ngày sau khi nhận được Thông báo Chuyển nhượng để ngăn cản việc Chuyển nhượng đó trừ khi một tỷ lệ Cổ phần tương đương của Cổ đông Không Chuyển nhượng cũng được bao gồm trong việc Chuyển nhượng dự kiến đó với cùng một mức giá và cùng các điều khoản và điều kiện như đối với các Cổ phần Chuyển nhượng của Cổ đông Chuyển nhượng dự kiến chuyển nhượng.

- (b) Số Cổ phần của Cổ đông Không Chuyển nhượng được bán kèm theo sẽ là số Cổ phần của Cổ đông Không Chuyển nhượng có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ tổng số Cổ phần Chuyển nhượng so với tổng số Cổ phần của Cổ đông Chuyển nhượng.

15. MUA LẠI CỔ PHẦN

15.1 Mua lại Cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông

- (a) Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Công ty mua lại Cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại Hội đồng Cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại khoản này.
- (b) Công ty phải mua lại Cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông quy định tại Điều 15.1(a) này với giá thị trường trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì Cổ đông đó có thể bán Cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. Cổ đông giới thiệu ít nhất ba tổ chức định giá chuyên nghiệp có uy tín quốc tế để Công ty lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

15.2 Mua lại Cổ phần theo quyết định của Công ty

Công ty có quyền mua lại không quá ba mươi (30) phần trăm tổng số Cổ phần phổ thông và số lượng không giới hạn Cổ phần ưu đãi đã bán theo quy định sau đây:

- (a) Hội đồng Quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số Cổ phần đã được chào bán trong mỗi mười hai tháng. Trong trường hợp khác, việc mua lại Cổ phần do Đại Hội đồng Cổ đông quyết định;
- (b) Hội đồng Quản trị quyết định giá mua lại Cổ phần nhưng giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại Điều 15.2(c);
- (c) Công ty có thể mua lại Cổ phần của từng Cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong Công ty. Trong phạm vi tối đa được Pháp luật cho phép, quy trình mua lại Cổ phần theo Điều 15.2(c) này sẽ được thực hiện bởi (i) Hội đồng Quản trị trong trường hợp mua lại không quá mười (10) phần trăm tổng số Cổ phần của mỗi loại đã bán trong mỗi thời hạn mười hai (12) tháng và (ii) trong các trường hợp khác, Đại Hội đồng Cổ đông.

16. TRÁI PHIẾU

16.1 Công ty có quyền phát hành trái phiếu ra công chúng hoặc bán trái phiếu riêng lẻ theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Tất cả các điều kiện và điều khoản liên quan đến việc phát hành trái phiếu phải được Hội đồng Quản trị thông qua bằng nghị quyết, ngoại trừ trường hợp Hội đồng Quản trị ủy quyền vấn đề trên cho Tổng Giám đốc một cách hợp pháp.

16.2 Trong trường hợp Công ty phát hành trái phiếu có thể chuyển đổi thành Cổ phần của Công ty, các quy định từ Điều 8.2 đến 8.4 sẽ áp dụng cho việc phát hành đó, với những thay đổi cần thiết.

16.3 Người chủ sở hữu trái phiếu không trở thành Cổ đông và không có các quyền của Cổ đông. Quyền của chủ sở hữu trái phiếu đối với Công ty được quy định riêng trong các điều khoản và điều kiện của trái phiếu.

MỤC 3. CỐ ĐÔNG

17. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ CỐ ĐÔNG

17.1 Trong phạm vi Pháp luật yêu cầu, Công ty phải có ít nhất ba (3) Cổ đông. Trước khi tiến hành chào bán Cổ phần ra công chúng, tổng số lượng Cổ đông không được vượt quá một trăm (100) Cổ đông trừ khi Hội đồng Quản trị quyết định khác đi.

17.2 Cổ đông được quyền sở hữu một hay nhiều Cổ phần.

17.3 Đông là tổ chức trong và ngoài nước có quyền cử đại diện là cá nhân tham gia vào Hội đồng Quản trị Công ty theo quy định tại các Điều 19.2 và Điều 27.1 của Điều lệ này.

17.4 Các Cổ đông của Công ty có quyền tham gia vào các thỏa thuận cổ đông để thỏa thuận về các nội dung liên quan đến việc đầu tư vào Công ty.

18. SỔ ĐĂNG KÝ CỐ ĐÔNG

18.1 Công ty sẽ lập và lưu giữ Sổ Đăng ký Cổ đông như là một tài liệu pháp lý về quyền sở hữu Cổ phần của mỗi Cổ đông. Sổ Đăng ký Cổ đông phải có các nội dung sau:

- (a) Tên và Trụ sở Chính của Công ty;
- (b) Tổng số Cổ phần được quyền chào bán, loại Cổ phần được phát hành và số Cổ phần được phát hành của từng loại;
- (c) Số lượng và giá trị của Cổ phần đã phát hành;
- (d) Tên, địa chỉ đăng ký, quốc tịch, số CMND/hộ chiếu hoặc mã doanh nghiệp (nếu áp dụng) của Cổ đông, số lượng Cổ phần nắm giữ của mỗi Cổ đông và ngày đăng ký Cổ phần; và
- (e) Các chi tiết khác do Hội đồng Quản trị quy định vào từng thời điểm.

18.2 Sổ Đăng ký Cổ đông được lưu giữ tại Trụ sở Chính của Công ty, và Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm về việc bảo quản, cập nhật Sổ Đăng ký Cổ đông, và về tính chính xác của tất cả các thông tin ghi chép trong sổ.

18.3 Chậm nhất là mười bốn (14) ngày sau khi nhận đủ thanh toán cho các Cổ phần do Công ty phát hành, Tổng Giám đốc sẽ ghi chép hoặc đảm bảo rằng nhân viên của Công ty sẽ ghi chép các chi tiết có liên quan đến Cổ đông vào Sổ Đăng ký Cổ đông.

18.4 Cổ đông phải thông báo bằng văn bản cho Công ty biết về bất kỳ sự thay đổi địa chỉ nào của họ. Trong trường hợp Công ty không nhận được thông báo trên, tất cả các thông báo, tuyên bố hoặc mọi thông tin khác sẽ được gửi cho Cổ đông theo địa chỉ mới nhất được lưu trong Sổ Đăng ký Cổ đông.

18.5 Công ty không có quyền hủy bỏ hoặc thanh lý bất kỳ một tài liệu nào trong các hồ sơ sau đây trong thời hạn mười hai (12) năm:

- (a) đơn chuyển nhượng cổ phần đã được đăng ký, và các chứng từ khác làm cơ sở cho việc điều chỉnh các thông tin trong Sổ Đăng ký Cổ đông;
- (b) các Cổ phiếu đã bị hủy bỏ;

và Công ty sẽ phải chịu trách nhiệm chứng minh tính chính xác của bất kỳ các thông tin hoặc thiếu sót nào được ghi chép trong Sổ Đăng ký Cổ đông nếu Công ty không tuân thủ theo các điều khoản đã đề cập trong đoạn này.

19. QUYỀN LỢI CỦA CỔ ĐÔNG

19.1 Cổ đông có các quyền sau:

- (a) tham dự Đại Hội đồng Cổ đông và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội đồng Cổ đông;
- (b) được nhận cổ tức tại thời điểm và giá trị do Đại Hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị quyết định theo quy định của Điều lệ này;
- (c) được ưu tiên mua Cổ phần mới theo quy định của Điều lệ này;
- (d) khi Công ty giải thể, được nhận một phần tài sản còn lại của Công ty với tỷ lệ tương ứng với số Cổ phần góp vốn vào Công ty sau khi Công ty đã thanh toán tất cả các khoản nợ cho tất cả các chủ nợ là những người được ưu tiên hơn theo Pháp luật qui định;
- (e) được xem thông tin và tài liệu có liên quan đến hoạt động của Công ty;
- (f) xem danh sách Cổ đông có quyền dự Đại Hội đồng Cổ đông và các quyền biểu quyết của các Cổ đông này; và
- (g) có các quyền khác theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ này.

19.2 Ngoài các quyền do Điều lệ này hoặc Pháp luật quy định, bất kỳ Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông cùng sở hữu từ 10% tổng số Cổ phần phổ thông trở lên, đều có các quyền sau:

- (a) đề cử các Thành viên Hội đồng Quản trị theo tỷ lệ phần trăm bằng hoặc xấp xỉ bằng tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình trong tổng số cổ phần của Công ty (không bao gồm bất kỳ cổ phần nào do các Cổ đông sở hữu dưới 10% tổng số Cổ phần);
- (b) đề cử một ứng viên làm thành viên Ban Kiểm soát.

19.3 Ngoài các quyền do Điều lệ này hoặc Pháp luật quy định, bất kỳ Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông cùng sở hữu từ 05% tổng số Cổ phần phổ thông trở lên, đều có các quyền sau:

- (a) yêu cầu triệu tập Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường trong các trường hợp sau:
 - (i) Hội đồng Quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của Cổ đông, nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng Quản trị hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;
 - (ii) Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị đã hết hạn quá sáu (6) tháng mà Hội đồng Quản trị mới chưa được bầu thay thế; hoặc
 - (iii) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.
- (b) xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban Kiểm soát, hợp đồng, giao dịch

phải thông qua Hội đồng Quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

- (c) yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với Cổ đông là tổ chức; số lượng Cổ phần và thời điểm đăng ký Cổ phần của từng Cổ đông, tổng số Cổ phần của cả nhóm Cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số Cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

19.4 Các vấn đề cần phê chuẩn bởi Đại đa số phiếu của Đại Hội đồng Cổ đông

Đối với bất kỳ vấn đề nào được liệt kê dưới đây, một nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông sẽ chỉ được thông qua nếu được chấp thuận bởi Đại đa số Phiếu trên toàn bộ số phiếu biểu quyết:

- (a) bất kỳ việc phát hành Cổ phần mới của Công ty, kể cả các chương trình thưởng cổ phần, mua cổ phần hoặc các chương trình chọn mua cổ phần dành cho nhân viên ngoại trừ trong trường hợp Công ty sử dụng một công ty chứng khoán danh tiếng hoặc ngân hàng đầu tư được Cổ đông Chiến lược chấp nhận để huy động vốn và quá trình huy động vốn được thực hiện dưới hình thức đấu thầu cạnh tranh;
- (b) bất kỳ giao dịch bán, chuyển nhượng, thuê hay việc định đoạt khác đối với tài sản hoặc của cải, hoặc một nhóm tài sản của Công ty (ngoại trừ giao dịch bán các sản phẩm do Công ty sản xuất) mà khi tổng hợp với các giao dịch trước đó có cùng bản chất trong bất kỳ khoảng thời gian 12 tháng nào sẽ có giá trị trường hợp lý hoặc theo giá trị giao dịch dự kiến vượt quá 20% giá trị tổng tài sản của Công ty vào cuối năm tài chính gần nhất;
- (c) việc Công ty nộp đơn xin giải thể, xin chịu sự quản lý về tài sản hoặc tổ chức lại theo luật phá sản hoặc thực hiện bất kỳ hành động tương tự nào;
- (d) việc Công ty mua cổ phần hoặc các loại chứng khoán khác, cổ phiếu hoặc trái phiếu từ các công ty khác hoặc, ngoại trừ các giao dịch trong quá trình kinh doanh thông thường và bình thường, bất kỳ đầu tư nào của Công ty vào quyền sở hữu bất động sản;
- (e) việc Công ty ký kết bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết nào, hoặc một nhóm các hợp đồng hoặc cam kết có liên quan (ngoài các hợp đồng mua nguyên vật liệu) có giá trị hoặc có khả năng dẫn đến chi phí mà Công ty phải trả vượt quá 20% tổng tài sản của Công ty vào cuối năm tài chính gần nhất;
- (f) việc Công ty tham gia vào bất kỳ Giao dịch với bên có liên quan nào, bao gồm nhưng không giới hạn khoản vay, thỏa thuận bán hoặc mua tài sản, thỏa thuận bán hoặc mua các Cổ phần trong Công ty, bảo lãnh hoặc các nghĩa vụ tài chính có thể phát sinh khác, hoặc bất kỳ dàn xếp thương mại nào khác. Việc chuyển nhượng các Cổ phần của Công ty giữa bất kỳ Cổ đông nào và các bên thứ ba, ngoại trừ Công ty, sẽ không được xem là một Giao dịch với bên có liên quan theo mục đích của Điều khoản này;
- (g) bất kỳ sửa đổi nào của Điều lệ này;

- (h) việc tuyển dụng Người Có Liên Quan của bất kỳ Cổ đông Sáng lập hoặc Thành Viên Ban Điều Hành nào;
- (i) (các) chế độ tiền thưởng hàng năm và dài hạn và số tiền dành cho thành viên quản lý cao cấp, kể cả các kế hoạch quyền chọn mua cổ phần dành cho nhân viên. Để tránh hiểu nhầm, việc phân chia tiền thưởng cho các thành viên ban điều hành cấp cao cụ thể theo quy định của (các) chế độ tiền thưởng hàng năm và dài hạn đã thỏa thuận không cần phải thông qua sự chấp thuận theo quy định tại Điều 19.4 này;
- (j) việc tạo lập, đầu tư hoặc tham gia các hoạt động thương mại mới, không liên quan chặt chẽ đến các hoạt động quan trọng gần đây nhất của Công Ty. Các hoạt động quan trọng sẽ được định nghĩa là hoạt động, loại sản phẩm hoặc dịch vụ, hoặc việc phân chia, làm phát sinh hơn 50% doanh thu của Công Ty trong Năm Tài Chính gần nhất;
- (k) việc thành lập các liên doanh, công ty con hoặc các pháp nhân khác do Công ty sở hữu.

20. NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG

Ngoài các nghĩa vụ do Điều lệ này và Pháp luật quy định, bất kỳ Cổ đông nào đều có các nghĩa vụ sau:

- (a) Thanh toán đủ tiền mua số cổ phần đã cam kết;
- (b) Chịu trách nhiệm về nợ và các khoản phải thanh toán trong phạm vi cổ phần của mình;
- (c) Tuân thủ theo các quy định của Điều lệ này, các quy định khác của Công ty, tất cả các nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị được thông qua theo quy định của Điều lệ; và
- (d) Có các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ này.

CHƯƠNG III

TỔ CHỨC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH VÀ HOẠT ĐỘNG

MỤC 1. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

21. QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

21.1 Đại Hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại Hội đồng Cổ đông thực thi tất cả các quyền hạn của Công ty nhưng không làm giảm hoặc giới hạn các quyền của Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ này. Ngoài các quyền hạn nêu dưới đây, Đại Hội đồng Cổ đông còn có thể ủy thác một số quyền hạn của mình cho Hội đồng Quản trị vào từng thời điểm.

21.2 Đại Hội đồng Cổ đông bao gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết theo quy định của Điều lệ này.

Một cổ đông tổ chức của công ty có thể chỉ định không giới hạn số lượng người đại diện được ủy quyền thay mặt cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.

21.3 Phụ thuộc vào trường hợp quy định tại Điều 19.4, Đại Hội đồng Cổ đông có quyền bỏ phiếu tán thành các vấn đề sau theo nguyên tắc Đa số Phiếu hoặc Đa số Phiếu theo quy định của Điều 25.1 hoặc Điều 25.2 tùy từng trường hợp:

- (a) quyết định số tiền cổ tức hàng năm mà Công ty chi trả;

- (b) quyết định phê chuẩn hoặc không phê chuẩn Báo cáo Tài chính Thường Niên;
- (c) quyết định phê chuẩn hoặc không phê chuẩn các kế hoạch phát triển trung và dài hạn của Công ty;
- (d) quyết định mua lại hơn 10% tổng số Cổ phần đã phát hành của từng loại;
- (e) quyết định phê chuẩn tổng số tiền mặt và Cổ phần phát hành cho nhân viên trong các quỹ thưởng nhân viên;
- (f) quyết định các loại Cổ phiếu mới sẽ được phát hành, quyền lợi, quyền ưu đãi, quyền hạn và đặc quyền của mỗi loại Cổ phiếu, và số lượng Cổ phiếu được phát hành đối với mỗi loại, bao gồm các chương trình thưởng Cổ phần, mua Cổ phần hoặc quyền chọn mua Cổ phần dành cho nhân viên;
- (g) quyết định phát hành Quyền Chọn bán cho các Cổ phần;
- (h) quyết định phát hành Quyền Chọn mua cho các Cổ phần;
- (i) quyết định việc Công ty mua cổ phần hoặc các chứng khoán khác, cổ phiếu hoặc trái phiếu từ các công ty khác hoặc việc Công ty đầu tư vào việc sở hữu bất động sản;
- (j) bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát;
- (k) xem xét và quyết định xử lý các sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc gây thiệt hại cho Công ty và/hoặc cho các Cổ đông của Công ty;
- (l) quyết định việc phê chuẩn hoặc không phê chuẩn bất kỳ việc bán, chuyển nhượng, cho thuê hoặc định đoạt tài sản hoặc bất động sản, hoặc nhóm tài sản, của Công ty (không phải là việc bán các sản phẩm mà Công ty kinh doanh) mà khi tổng hợp với các giao dịch trước đó có cùng bản chất như vậy trong bất kỳ thời hạn 12 tháng nào (nếu có) mà giá trị trường công bằng hoặc giá trị trong giao dịch được đề nghị vượt quá 20% tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất;
- (m) quyết định tái tổ chức, tái cấu trúc hoặc giải thể Công ty; quyết định việc Công ty nộp đơn xin thanh lý, xin chịu sự quản lý về tài sản hoặc tổ chức lại theo luật phá sản hoặc thực hiện bất kỳ hành động tương tự nào;
- (n) quyết định bổ sung hoặc sửa đổi Điều lệ này;
- (o) quyết định các quy chế quản lý nội bộ thích hợp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị với điều kiện là sẽ không có bất kỳ một quy chế quản lý nội bộ nào ràng buộc một Cổ đông Chiến lược mà có ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của Công ty hay đến giá trị của các Cổ phần do Cổ đông Chiến lược đó nắm giữ, hoặc hạn chế, dưới bất kỳ hình thức nào, khả năng xử lý Cổ phần của Cổ đông Chiến lược đó;
- (p) bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- (q) quyết định số lượng Đại diện theo Ủy quyền để hành động nhân danh Công ty trong bất kỳ Công ty Con nào của Công ty, quyết định quyền hạn và trách nhiệm của các Đại diện theo Ủy quyền này, và chỉ định và thay thế các Đại diện theo Ủy quyền này;
- (r) chuyển nhượng bất kỳ cổ phần nào của Công ty trong các Công ty Con;
- (s) thay đổi chế độ kế toán áp dụng;

- (t) chấp thuận một Cổ đông là Cổ đông Chiến lược; và
- (u) các quyền hạn và trách nhiệm khác theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ này.

22. CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

22.1 Cuộc Họp Đại Hội đồng Cổ đông Thường niên được tổ chức ít nhất mỗi năm một (1) lần tại thời điểm và địa điểm do Hội đồng Quản trị quyết định nhưng phải ở trên lãnh thổ Việt Nam, với điều kiện Cuộc Họp Thường niên không được tổ chức vào khoảng thời gian hai (2) tháng sau khi kết thúc năm tài chính và muộn hơn bốn (4) tháng sau khi kết thúc năm tài chính trừ khi được Hội đồng Quản trị gia hạn nhưng không vượt quá sáu tháng kể từ khi kết thúc năm tài chính. Chủ tịch Hội đồng Quản trị lập chương trình và nội dung cuộc họp. Nội dung cuộc họp sẽ được gửi đính kèm theo thông báo họp.

22.2 Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường sẽ được Hội đồng Quản trị triệu tập bằng thông báo theo yêu cầu của:

- (a) Hội đồng Quản trị thông qua biểu quyết chấp thuận của đa số các Thành viên Hội đồng Quản trị; hoặc
- (b) một Cổ đông; hoặc
- (c) Ban Kiểm soát;

trong trường hợp Hội đồng Quản trị bị phát hiện vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình. Cá nhân hoặc tổ chức yêu cầu triệu tập Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường phải nêu các vấn đề sẽ được thảo luận và các giải pháp kiến nghị lên Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường trong yêu cầu của mình.

Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị có thể từ chối yêu cầu triệu tập Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường của một Cổ đông trong trường hợp vấn đề do Cổ đông đó đưa ra đã được nêu và biểu quyết trong một cuộc Họp Đại Hội đồng Cổ đông được tiến hành không quá mười hai (12) tháng trước đó, hoặc được Hội đồng Quản trị nhất trí xác định là không cần thiết đối với Công ty. Tuy nhiên, Hội đồng Quản trị phải tiến hành triệu tập Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường trong trường hợp một Cổ đông hoặc một nhóm các Cổ đông cùng nắm giữ ít nhất 10% Cổ phiếu của Công ty trong ít nhất sáu (6) tháng liên tục yêu cầu triệu tập Đại Hội đồng Cổ đông.

Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường sẽ được triệu tập theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông được đề cập tại Điều 19.3 khi có việc từ chức, sa thải hoặc thu hồi việc bổ nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị.

22.3 Đại Hội đồng Cổ đông phải được triệu tập bởi Chủ tịch Hội đồng Quản trị bằng văn bản thông báo gửi đến từng Cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong Sổ đăng ký Cổ đông chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông. Thông báo phải được lập thành văn bản và quy định rõ thời gian và địa điểm tiến hành Đại hội đồng, chương trình dự kiến và kèm theo tất cả các tài liệu cần thiết cho việc thảo luận trong Đại hội.

22.4 Việc vì lý do khách quan không gửi được thông báo triệu tập Đại Hội đồng Cổ đông đến bất kỳ người nào có quyền nhận thông báo này hoặc việc bất kỳ ai trong số những người này không nhận được thông báo triệu tập Đại Hội đồng Cổ đông sẽ không làm vô hiệu các tiến trình của Đại Hội đồng Cổ đông đó. Tuy nhiên, Công ty có trách nhiệm phải chứng minh là thông báo đã được gửi cho Cổ đông theo địa chỉ đã đăng ký một cách đúng đắn nếu có những sự thắc mắc,

khiếu nại của Cổ đông không tham dự. Ngoài ra, nếu Đại Hội đồng Cổ đông bị hoãn lại vì không đủ số Cổ đông tham dự tối thiểu, ngay lập tức Công ty sẽ phải cố gắng bằng mọi nỗ lực để xác nhận bằng fax, thư điện tử, điện thoại hoặc các phương tiện thông tin tương tự thông báo đến Cổ đông việc hoãn Đại Hội đồng Cổ đông và thời gian và địa điểm được dời lại của phiên họp.

22.5 Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ nhất phải được triệu tập chậm nhất là năm (5) tháng sau ngày ghi trên Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp cấp lần đầu.

22.6 Chủ tịch Hội đồng Quản trị, hoặc trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt, một Thành viên Hội đồng Quản trị được Hội đồng Quản trị chỉ định, sẽ chủ tọa phiên họp Đại Hội đồng Cổ đông, nhưng nếu cả Chủ tịch và Thành viên Hội đồng Quản trị được chỉ định thay thế (nếu có) đều không có mặt trong vòng mười lăm phút sau khi Đại Hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các thành viên khác có mặt sẽ bầu một thành viên trong số họ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận và nếu chỉ có duy nhất một Thành viên Hội đồng Quản trị có mặt, thành viên này sẽ làm chủ tọa nếu người này muốn đảm nhận. Nếu không thành viên nào trong Hội đồng Quản trị sẵn sàng làm chủ tọa, hoặc không thành viên nào trong Hội đồng Quản trị có mặt trong vòng ba mươi phút sau khi Đại Hội đồng Cổ đông dự kiến bắt đầu, các Cổ đông hiện diện tại cuộc họp có quyền bỏ phiếu chọn một người trong số họ làm chủ tọa.

22.7 Với sự chấp thuận của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, các Cổ đông có thể tham dự Đại Hội đồng Cổ đông bằng điện thoại với điều kiện mỗi Cổ đông này phải nghe được những Cổ đông khác có mặt tại Đại hội và các Cổ đông có mặt phải nghe rõ những gì Cổ đông này nói. Hình thức tham dự này được xem như tương đương với việc đích thân tham dự. Trong trường hợp đó, không kể đến Điều 25.3, việc bỏ phiếu sẽ được tiến hành theo cách thức phù hợp với phương tiện trao đổi thông tin.

22.8 Thành viên Hội đồng Quản trị, cho dù người này không là Cổ đông, đều có quyền tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông.

23. SỐ ĐẠI BIỂU DỰ HỌP TỐI THIỂU CẦN CÓ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

23.1 Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông chỉ được tiến hành khi có sự hiện diện của số Cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông nắm giữ ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

23.2 Nếu không đủ số đại biểu dự họp tối thiểu cần có tại Đại Hội đồng Cổ đông hiện diện trong vòng một giờ đồng hồ sau khi phiên họp dự kiến bắt đầu, hoặc nếu trong quá trình họp Đại Hội đồng Cổ đông số đại biểu hiện diện dưới mức tối thiểu, cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông sẽ được hoãn lại sang cùng ngày giờ vào tuần sau tại cùng địa điểm, và số đại biểu dự họp tối thiểu cần có tại cuộc họp này (Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của họ) sẽ được giảm xuống ở mức nắm giữ ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) trên tổng số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty.

23.3 Nếu không có đủ số đại biểu dự họp tối thiểu phải có trong phiên họp Đại Hội đồng Cổ đông đã được hoãn lại như được nêu trong Điều 22.2 trong vòng nửa giờ sau giờ họp dự kiến, hoặc nếu trong quá trình họp số đại biểu có mặt giảm hơn số đại biểu tối thiểu phải có trong phiên họp Đại hội đồng cổ đông, Cuộc Họp Đại Hội đồng Cổ đông sẽ được hoãn lại lần thứ hai sang cùng ngày, giờ sau một tuần tại cùng địa điểm và số đại biểu tham dự tối thiểu trong phiên họp hoãn lại lần thứ hai này sẽ giảm xuống chỉ cần một Cổ đông.

24. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

24.1 Bất kỳ Cổ đông nào cũng có quyền kiến nghị thay đổi hoặc bổ sung nội dung chương trình họp của Đại Hội đồng Cổ đông. Kiến nghị thay đổi hoặc thêm vào nội dung chương trình họp phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất là ba (3) ngày trước ngày của phiên họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên của Cổ đông hoặc (các) Cổ đông kiến nghị, số lượng Cổ phần của mỗi Cổ đông này đang nắm giữ, chữ ký, và những vấn đề kiến nghị thay đổi hoặc bổ sung vào nội dung chương trình họp Đại Hội đồng Cổ đông. Hội đồng Quản trị có thể từ chối bất kỳ thay đổi hoặc bổ sung nào đối với chương trình họp trừ khi thay đổi, bổ sung đó được đề nghị bởi một Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông cùng nắm giữ ít nhất mười phần trăm (10%) Cổ phiếu của Công ty trong ít nhất sáu (6) tháng liên tục.

24.2 Người triệu tập họp Đại Hội đồng Cổ đông chỉ có quyền từ chối kiến nghị thay đổi hoặc bổ sung trong một trong các trường hợp sau đây:

- (a) Kiến nghị được gửi đến Công ty không đúng thời hạn quy định tại Điều 24.1 hoặc không đáp ứng đủ các thông tin quy định tại Điều 24.1; hoặc
- (b) Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông; hoặc
- (c) Vấn đề nêu trong kiến nghị thay đổi hoặc bổ sung nếu được xem là vấn đề chủ yếu để yêu cầu triệu tập Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường thì kiến nghị thay đổi hoặc bổ sung này có thể bị bác bỏ căn cứ theo Điều 22.2.

25. NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

25.1 Đại Hội đồng Cổ đông sẽ quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh bằng nghị quyết. Ngoại trừ những trường hợp nêu tại Điều 25.2, một nghị quyết sẽ được thông qua nếu được chấp thuận bởi Đa số Phiếu trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự trong trường hợp Đại Hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết tại phiên họp.

25.2 Đối với bất kỳ vấn đề nào được liệt kê tại: Điều 21.3(f), 21.3(g), 21.3(h), 21.3(i), 21.3(j), 21.3(k), 21.3(l), 21.3(m), 21.3(n), 21.3(o), 21.3(p), 21.3(q), 21.3(s) và Điều 19.4; một nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông sẽ chỉ được thông qua nếu được chấp thuận bởi Đại đa số Phiếu trên toàn bộ số phiếu biểu quyết. Các vấn đề khác sẽ được thông qua với Đa số Phiếu trên toàn bộ số phiếu biểu quyết.

25.3 Cổ đông có mặt hoặc người đại diện được ủy quyền của họ sẽ bỏ phiếu để phê chuẩn các quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông. Khi bỏ phiếu, mỗi Cổ đông sẽ có một phiếu cho mỗi Cổ phần đang nắm giữ. Kết quả bỏ phiếu sẽ được xem là nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông.

25.4 Trong trường hợp nhiều Cổ đông đồng sở hữu một Cổ phần, bất cứ người nào trong số họ hoặc người đại diện được họ ủy quyền cũng có thể bỏ phiếu trong mọi cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông như là chủ sở hữu duy nhất của Cổ phần, nhưng nếu có nhiều hơn một Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền đồng sở hữu Cổ phần cùng có mặt tại một cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông, Cổ đông đồng sở hữu có tên đầu tiên trong Sổ Đăng ký Cổ đông sẽ có quyền bỏ phiếu thay mặt cho những Cổ đông khác.

25.5 Nghị quyết Bằng Văn bản Thông qua Không Cần Họp Đại Hội đồng Cổ đông

- (a) Phụ thuộc vào Điều 19.4, mọi quyết định có thể được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua mà không cần tổ chức cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông nếu các Cổ đông nắm giữ bảy mươi

lăm phần trăm (75%) trên tổng số cổ phần được quyền biểu quyết của Công ty phê chuẩn quyết định này bằng văn bản. Văn bản phê chuẩn này sẽ có hiệu lực tương đương với phiếu bầu tại Đại Hội đồng Cổ đông. Văn bản phê chuẩn này cũng có thể bao gồm một hoặc nhiều tài liệu với hình thức giống nhau và mỗi bản đều phải có chữ ký của một hoặc nhiều Cổ đông. Cụm từ “bằng văn bản” ở đây bao gồm sự phê chuẩn bằng bản fax, với văn bản gốc sẽ phải được gửi ngay sau đó. Bản gốc này phải được Công ty lưu trữ và sẵn sàng cung cấp cho Cổ đông kiểm tra.

- (b) Thủ tục phê chuẩn các nghị quyết dưới dạng văn bản không cần tổ chức cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông phải được quyết định bởi Hội đồng Quản trị.

25.6 Thông tin về các Nghị quyết

- (a) Các cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông phải được ghi chép biên bản theo yêu cầu của Pháp luật. Biên bản phải được Công Ty lưu trữ trong Sổ Biên bản giữ tại Trụ sở Chính và phải sẵn sàng cung cấp cho các Cổ đông khi có nhu cầu kiểm tra.
- (b) Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông phải được thông báo đến các Cổ đông và Ban Giám đốc chậm nhất là mười lăm (15) ngày kể từ ngày ra nghị quyết.

25.7 Huỷ bỏ Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông được thông qua, Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu toà án xem xét và huỷ bỏ nghị quyết trong các trường hợp sau:

- (a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại Hội đồng Cổ đông không theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này trừ khi nghị quyết được thông qua bởi một trăm phần trăm (100%) số phiếu biểu quyết; hoặc
- (b) Nội dung Nghị quyết vi phạm quy định của Pháp luật và/hoặc Điều lệ này.

26. NGƯỜI ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN

26.1 Mỗi Cổ đông có quyền chỉ định một người đại diện cho quyền lợi của mình. Việc chỉ định hoặc huỷ bỏ người đại diện ủy quyền phải được lập thành văn bản gửi đến Hội đồng Quản trị, và sẽ có hiệu lực khi Hội đồng Quản trị nhận được văn bản này. Văn bản chỉ định người đại diện ủy quyền không nhất thiết phải tuân thủ theo một mẫu nhất định nào, miễn là nội dung của văn bản được trình bày rõ ràng. Người Đại diện ủy quyền được Cổ đông chỉ định không được ủy quyền lại cho bất kỳ người nào khác, và cũng không được thực hiện các quyền khác ngoài phạm vi được ủy quyền theo văn bản chỉ định đại diện ủy quyền. Người đại diện ủy quyền không nhất thiết phải là một Cổ đông.

26.2 Trong trường hợp Hội đồng Quản trị thấy cần thiết, Hội đồng Quản trị có thể ban hành mẫu giấy ủy quyền để sử dụng trong các phiên họp Đại Hội đồng Cổ đông và phát hành giấy mời bổ nhiệm người đại diện ủy quyền dự họp Đại Hội đồng Cổ đông; và những mẫu này phải được Hội đồng Quản trị chấp thuận. Việc chỉ định người đại diện ủy quyền không loại trừ việc Cổ đông có thể tham dự và tham gia bỏ phiếu tại cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông.

MỤC 2. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

27. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

27.1 Trừ khi có quyết định khác từ Đại Hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị của Công ty sẽ gồm có ít nhất ba (3) Thành viên Hội đồng Quản trị. Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ do Đại Hội đồng Cổ đông bổ nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và theo quy định của Điều lệ này.

27.2 Bất kỳ Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông được đề cập tại Điều 19.2 sẽ có quyền bổ nhiệm các Thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều 19.2(a) với điều kiện là một Cổ đông Chiến lược sở hữu hơn 10% tổng số Cổ phần đã phát hành của Công ty sẽ có quyền bổ nhiệm tối thiểu một (1) Thành viên Hội đồng Quản trị và sa thải hoặc thay thế mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị mà mình bổ nhiệm.

28. QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

28.1 Ngoài những quyền hạn và nghĩa vụ quy định cụ thể dưới đây hoặc quy định bởi Pháp luật đối với Đại Hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị sẽ có quyền và trách nhiệm quản lý tất cả các hoạt động chính của Công ty, và sẽ quyết định tất cả những vấn đề quan trọng liên quan đến Công ty, kể cả các vấn đề xác định trong Điều 28.2.

28.2 Không giới hạn bởi những quy định chung nêu trên, Hội đồng Quản trị còn có các quyền và trách nhiệm sau:

- (a) phê chuẩn và chỉ đạo chiến lược của Công ty, các kế hoạch hành động chính yếu, chính sách quản lý rủi ro, ngân sách và kế hoạch kinh doanh hàng năm, và xác lập các mục tiêu hiệu quả hoạt động theo Điều 28.2(b);
- (b) xem xét và đề xuất các kế hoạch phát triển dài và trung hạn của Công ty để đệ trình lên Đại Hội đồng Cổ đông quyết định;
- (c) đề xuất các loại Cổ phiếu mới sẽ được phát hành, quyền lợi, quyền ưu tiên, quyền hạn và đặc quyền của mỗi loại Cổ phiếu, và số lượng Cổ phiếu được phát hành đối với mỗi loại để Đại Hội đồng Cổ đông phê chuẩn;
- (d) quyết định cơ cấu tổ chức Công ty, ngoại trừ các vấn đề liên quan đến các cơ quan, đơn vị hoặc phòng ban của Công ty đã được quy định trong Điều lệ này;
- (e) phụ thuộc vào Điều 21.3(l), quyết định việc ký kết bất kỳ một hoặc một nhóm hợp đồng liên quan mà giá trị cộng dồn của (các) hợp đồng đó trong một năm tài chính có trị giá hoặc có khả năng dẫn đến chi phí mà Công ty phải trả vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất;
- (f) đề nghị và tư vấn các quy chế quản lý nội bộ thích hợp;
- (g) quyết định thành lập các công ty con, chi nhánh (ngoại trừ việc thành lập các cửa hàng bán lẻ tại Việt Nam sẽ được quyết định bởi Tổng giám đốc) và văn phòng đại diện Công ty trong hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam cũng như đầu tư vào các công ty khác phù hợp với kế hoạch phát triển của Công ty đã được Đại Hội đồng Cổ đông phê chuẩn;
- (h) xem xét và đệ trình các Báo cáo Tài chính Thường niên lên Đại Hội đồng Cổ đông để được phê chuẩn;

- (i) kiến nghị lên Đại Hội đồng Cổ đông về mức cổ tức được trả; quyết định thời gian và phương thức chi trả cổ tức; và quyết định về phương pháp xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh của Công ty;
- (j) kiến nghị lên Đại Hội đồng Cổ đông các vấn đề về tái tổ chức, tái cấu trúc hoặc giải thể Công ty;
- (k) bổ nhiệm, quyết định mức lương, giám sát, và trong trường hợp cần thiết, bãi nhiệm và thay thế các Thành viên Ban Điều hành và giám sát kế hoạch thay thế nhân sự mà Hội đồng Quản trị có thể ủy quyền một phần hoặc toàn bộ cho Tổng Giám đốc thực hiện;
- (l) đảm bảo tính trung thực của hệ thống báo cáo tài chính và kế toán của Công ty, kể cả kiểm toán độc lập và đảm bảo các hệ thống kiểm soát phù hợp được thiết lập, đặc biệt là các hệ thống giám sát rủi ro, kiểm soát tài chính, và giám sát sự tuân thủ theo quy định của Pháp luật;
- (m) quyết định mọi việc đăng ký mua, chuyển nhượng, hoặc giao dịch khác liên quan đến, các Cổ phần dẫn đến việc số lượng Cổ đông vượt quá một trăm (100) người; vì mục đích của Điều khoản này, Hội đồng Quản trị phải bảo đảm rằng không có bất kỳ giao dịch đăng ký mua, chuyển nhượng hoặc giao dịch nào khác được đăng ký vào Sổ Đăng ký Cổ đông hoặc với cơ quan có thẩm quyền đăng ký kinh doanh trừ khi và cho đến khi Hội đồng Quản trị có quyết định khác đi;
- (n) kiểm tra, giám sát và đưa chỉ dẫn hàng ngày cho bất kì Đại diện theo Ủy quyền nào phù hợp với các nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông; và
- (o) có các quyền hạn và nghĩa vụ khác theo như quy định tại Điều lệ này, trong phạm vi tối đa được Pháp luật cho phép, cũng như những quyền hạn và nghĩa vụ khác được Pháp luật quy định.

29. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

29.1 Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị phải chứng minh rằng mình đáp ứng được những điều kiện sau:

- (a) Trừ trường hợp là Cổ đông hoặc nắm giữ các chức danh quản lý trong công ty trực thuộc hoặc trừ trường hợp được sự chấp thuận khác đi của Đại Hội đồng Cổ đông, không đồng thời là:
 - (i) thành viên hội đồng quản trị của bất cứ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty ngoại trừ Công ty Con của Công ty;
 - (ii) cán bộ điều hành của bất cứ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty ngoại trừ Công ty Con của Công ty;
 - (iii) là bên có lợi ích thụ hưởng từ bất kỳ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty ngoại trừ Công ty Con của Công ty; hoặc
 - (iv) Người Có Liên quan của những người quy định từ đoạn (i) đến đoạn (iii) kể trên,
- (b) Là Cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 10% tổng số Cổ phần phổ thông của Công ty hoặc người khác hội đủ những năng lực chuyên môn hoặc kỹ năng cần thiết để thực thi các chức năng

của một Thành viên Hội đồng Quản trị và có thể tổ chức và điều hành Công ty và hoạt động kinh doanh của Công ty;

- (c) Có sức khỏe và đạo đức tốt;
- (d) Không có tiền án tiền sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp; và
- (e) Các điều kiện khác do Đại Hội đồng Cổ đông quy định đối với Thành viên Hội đồng Quản trị vào từng thời điểm.

29.2 Một Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ bị bãi nhiệm nếu:

- (a) thành viên này không còn đáp ứng các điều kiện quy định trong điều 29.1 hoặc bị Pháp luật cấm không cho phép giữ vị trí Thành viên Hội đồng Quản trị;
- (b) thành viên này bị phá sản;
- (c) thành viên này bị hoặc có khả năng bị rối loạn thần kinh;
- (d) thành viên này gửi thông báo từ chức đến Công ty; hoặc
- (e) thành viên này liên tiếp vắng mặt trong các cuộc họp của Hội đồng Quản trị trong sáu tháng liên tục mà không được phép của Hội đồng Quản trị và Hội đồng Quản trị quyết định thành viên đó bị bãi nhiệm.

29.3 Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ được hoàn lại các chi phí hợp lý phát sinh từ việc tham dự họp Hội đồng Quản trị hoặc Đại Hội đồng Cổ đông bao gồm tiền đi lại, lưu trú khách sạn, và các khoản chi tiêu hợp lý khác nhưng sẽ không được hưởng lương trừ trường hợp Thành viên Hội đồng Quản trị cũng đồng thời là Thành viên Ban Điều hành hoặc là một nhân viên trong Công ty.

29.4 Không một Thành viên Hội đồng Quản trị nào được quyền đại diện, đảm bảo, cam kết thay mặt Công ty hoặc ràng buộc Công ty vào bất kỳ nghĩa vụ nào trừ trường hợp được quy định rõ trong Điều lệ này hoặc trong nghị quyết của Hội đồng Quản trị được triệu tập và thông qua một cách hợp lệ hoặc trong văn bản nghị quyết theo quy định tại Điều 35.

29.5 Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị phải tuân thủ tất cả các nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị.

29.6 Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị phải luôn hành động trung thực vì lợi ích của Công ty và thực hiện các nghĩa vụ của mình một cách trung thực nhân danh Công ty, và không được thực hiện bất kỳ hành động nào dẫn đến việc Công ty vi phạm Pháp luật.

29.7 Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị sẽ cung cấp thông tin đúng lúc và đầy đủ cho Ban Kiểm soát khi được yêu cầu theo quy định tại Điều 45.2(k).

30. NHIỆM KỲ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

30.1 Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị có nhiệm kỳ năm (5) năm và có thể được Đại Hội đồng Cổ đông tái bổ nhiệm trong các nhiệm kỳ liên tiếp.

30.2 Nếu trong Hội đồng Quản trị có chỗ khuyết, Đại Hội đồng Cổ đông sẽ bổ nhiệm thành viên thay thế trong nhiệm kỳ của thành viên còn khuyết theo quy định tại Điều 19.2(a) và 27.2.

31. CHỦ TỊCH VÀ PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

31.1 Chủ tịch Hội đồng Quản trị do Đại Hội đồng Cổ đông bầu ra theo quy định tại điều 21.3(o).

31.2 Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quản trị có thể bổ nhiệm một thành viên làm Phó Chủ tịch và có thể bãi nhiệm hoặc thay thế chức vụ Phó Chủ tịch theo quy định tại Điều 34.

31.3 Trừ trường hợp không muốn đảm nhận, thành viên Hội đồng Quản trị được bổ nhiệm vào vị trí Chủ Tịch Hội đồng Quản trị sẽ chủ tọa tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị khi người này có mặt. Nhưng nếu không có Chủ tịch, hoặc Chủ tịch không muốn chủ tọa, hoặc Chủ tịch không có mặt trong vòng mười lăm (15) phút sau khi cuộc họp dự kiến bắt đầu, Phó Chủ tịch sẽ làm chủ tọa, hoặc nếu Phó Chủ tịch cũng không có mặt trong vòng mười lăm (15) phút sau khi dự kiến bắt đầu họp, các Thành viên Hội đồng Quản trị có mặt sẽ bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp.

31.4 Chủ tịch và Phó Chủ tịch có thể đồng thời là Thành viên Ban Điều hành.

31.5 Chủ tịch Hội đồng Quản trị có những quyền và nghĩa vụ quy định trong Điều lệ này và quy định bởi Pháp luật.

32. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

32.1 Các Cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tổ chức theo nhu cầu hoạt động kinh doanh, nhưng mỗi quý phải họp tối thiểu một lần và cuộc họp phải do Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa. Chủ tịch có thể triệu tập các Cuộc họp Hội đồng Quản trị bất thường theo yêu cầu của (i) Ban Kiểm soát; hoặc (ii) Tổng Giám đốc; (iii) ít nhất hai (2) Thành viên Hội đồng Quản trị; hoặc (iv) một Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập.

32.2 Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo triệu tập các Cuộc họp Hội đồng Quản trị đến mỗi Thành viên chậm nhất bảy (7) ngày làm việc trước ngày họp; tuy nhiên bất kỳ Thành viên Hội đồng Quản trị nào cũng có thể đồng ý miễn nhận thông báo mời họp và việc đồng ý miễn nhận thông báo này cũng có thể áp dụng cho những cuộc họp đã diễn ra trước đó. Thông báo họp Hội đồng Quản trị phải nêu rõ chương trình họp, thời gian và địa điểm họp, và phải có đính kèm các tài liệu cần thiết. Tổng Giám đốc phải cung cấp cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị chương trình dự thảo cho mỗi cuộc họp thường kỳ của Hội Đồng Quản Trị. Chương trình họp Hội đồng Quản trị bất thường sẽ do Người yêu cầu triệu tập Cuộc họp Hội đồng Quản trị cung cấp.

32.3 Khi được yêu cầu, các Thành viên Ban Điều hành hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải cung cấp cho các Thành viên Hội đồng Quản trị tất cả các thông tin và/hoặc tài liệu khác có liên quan đến hoạt động của Công ty và liên quan đến Cuộc họp Hội đồng Quản trị.

32.4 Cuộc họp Hội đồng Quản trị lần thứ nhất phải được triệu tập chậm nhất bảy (7) ngày sau khi kết thúc cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông lần thứ nhất.

32.5 Thông thường các Cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tiến hành tại Trụ sở Chính nhưng cũng có thể được tiến hành tại địa điểm khác do Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định tùy từng thời điểm.

32.6 Thành viên Hội đồng Quản trị có thể tham dự Cuộc họp Hội đồng Quản trị qua điện thoại hoặc các phương tiện thông tin điện tử khác với điều kiện mỗi Thành viên này có thể nghe rõ các Thành viên khác có mặt trong cuộc họp và các Thành viên có mặt cũng nghe rõ Thành viên này

nói. Hình thức tham dự này được xem như tương đương với việc đích thân tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị.

32.7 Nếu một Thành viên Hội đồng Quản trị không thể tham dự một cuộc họp Hội đồng Quản trị, thành viên này có thể bổ nhiệm một người đại diện cho mình bằng văn bản (có thể là một Thành viên Hội đồng Quản trị khác hoặc không phải) để tham dự họp và đại diện cho mình trong cuộc họp với điều kiện là việc ủy quyền đó phải được đa số Thành viên Hội đồng Quản trị chấp thuận. Người đại diện có thể được ủy quyền tham dự một Cuộc họp Hội đồng Quản trị nhất định hoặc bất kỳ Cuộc họp Hội đồng Quản trị nào cho đến khi có thông báo khác của Thành viên ủy quyền. Mỗi văn bản chỉ định đại diện phải được gửi hoặc giao đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Trụ sở Chính của Công ty trước khi bắt đầu Cuộc họp Hội đồng Quản trị. Mỗi người đại diện sẽ có một phiếu bầu tương ứng với mỗi Thành viên mà người này đại diện và một phiếu bầu của mình nếu người đại diện cũng đồng thời là một Thành viên trong Hội đồng Quản trị.

32.8 Trong trường hợp cần thiết, các Thành viên Hội đồng Quản trị có thể cho phép người khác tham dự cuộc họp để phiên dịch, cố vấn, và hỗ trợ tư vấn tại các Cuộc họp Hội đồng Quản trị bằng văn bản thông báo trước ba (3) ngày trước ngày diễn ra cuộc họp với điều kiện là những người đó phải cam kết tuân theo những yêu cầu bảo mật và phải được các thành viên khác của Hội đồng Quản trị chấp nhận.

33. SỐ THÀNH VIÊN TỐI THIỂU CẦN CÓ TẠI MỖI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số thành viên tham dự tối thiểu cần thiết để tiến hành họp Hội đồng Quản trị là 3/4 tổng số thành viên đương nhiệm hiện diện hoặc ủy quyền cho người đại diện tham dự.

34. BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

34.1 Trong mỗi Cuộc họp Hội đồng Quản trị, mỗi Thành viên sẽ có một phiếu bầu. Phụ thuộc vào Điều 19.4, các vấn đề đặt ra trong cuộc họp sẽ được quyết định bởi đa số phiếu của các Thành viên tham dự (hiện diện hoặc có đại diện thay thế). Trong trường hợp số phiếu ngang nhau, phiếu bầu của Chủ tịch Hội đồng Quản trị sẽ quyết định.

34.2 Thành viên Hội đồng Quản trị không được bỏ phiếu về các Giao dịch với Bên liên quan mà Thành viên đó hoặc bất kỳ Người Có Liên quan nào mà Thành viên này có lợi ích.

35. NGHỊ QUYẾT BẰNG VĂN BẢN THÔNG QUA KHÔNG CẦN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Theo yêu cầu của bất kỳ một Thành viên nào, Hội đồng Quản trị có thể thông qua bất kỳ quyết định nào mà không cần tổ chức cuộc họp nếu như nhận được văn bản chấp thuận của số Thành viên Hội đồng Quản trị cần thiết để thông qua một quyết định tương tự trong trường hợp triệu tập cuộc họp theo đúng thể thức và phù hợp với Điều lệ này. Văn bản chấp thuận sẽ có hiệu lực giống như sự phê chuẩn của Thành viên Hội đồng Quản trị hiện diện tại cuộc họp chính thức. Văn bản chấp thuận có thể lập thành một hoặc nhiều tài liệu với hình thức giống nhau và mỗi bản đều phải có chữ ký của một hoặc nhiều Thành viên Hội đồng Quản trị. Phụ thuộc vào Điều 19.4, các vấn đề sẽ được quyết định bởi đa số phiếu của Các Thành viên Hội đồng Quản trị thông qua quyết định bằng văn bản. Văn bản chấp thuận có thể là bản fax nhưng phải kèm theo sau đó là bản gốc và được Công ty lưu giữ. Các nghị quyết bằng văn bản phải luôn sẵn sàng cung cấp cho các Thành viên Hội đồng Quản trị kiểm tra.

36. BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tiến trình và các quyết định của các Cuộc họp Hội đồng Quản trị phải được ghi chép vào biên bản bằng tiếng Việt, và trong trường hợp cần thiết theo sự xem xét của Hội đồng Quản trị, phải được dịch sang tiếng Anh. Tất cả các Thành viên Hội đồng Quản trị hiện diện tại Cuộc họp Hội đồng Quản trị phải ký tên vào biên bản. Biên bản gốc sẽ được lưu giữ trong Sổ Biên bản. Sổ Biên bản phải luôn sẵn sàng cung cấp cho các Thành viên Hội đồng Quản trị kiểm tra.

MỤC 3. BAN GIÁM ĐỐC

37. HỆ THỐNG QUẢN LÝ

Công ty sẽ áp dụng hệ thống quản lý mà theo đó bộ máy quản lý sẽ chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và dưới sự lãnh đạo của Hội đồng Quản trị. Công ty sẽ có một Tổng Giám đốc, các thành viên khác trong Ban Điều hành và một số cán bộ quản lý, tất cả đều phải có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm phù hợp.

38. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

38.1 Tổng Giám đốc sẽ do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm và bãi nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là năm năm và Tổng Giám đốc có thể được tái bổ nhiệm theo quyết định của Hội đồng Quản trị. Tiền lương, phúc lợi, các quyền lợi khác, cũng như các điều khoản và điều kiện tuyển dụng khác do Hội đồng Quản trị quyết định. Tổng Giám đốc phải thường trú tại Việt Nam. Nếu Tổng Giám đốc vắng mặt ở Việt Nam trên ba mươi (30) ngày thì phải uỷ quyền bằng văn bản cho người khác để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.

38.2 Tổng Giám đốc sẽ là người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với các vấn đề có liên quan đến hoạt động và quản lý công ty, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc đại diện Công ty trước tòa án và các Cơ quan Nhà Nước cũng như thay mặt Công ty thực hiện bất kỳ và tất cả các hợp đồng với bên thứ ba. Nghĩa vụ của Tổng Giám đốc bao gồm việc thực thi các nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông và các quyết định của Hội đồng Quản trị; tổ chức và điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty phù hợp với các cơ cấu và thông lệ quản lý hiện đại. Tất cả các nghĩa vụ này phải được thực hiện một cách trung thực và vì lợi ích của Công ty.

38.3 Các Phó Tổng Giám đốc sẽ báo cáo cho Tổng Giám đốc, phối hợp và hỗ trợ Tổng Giám đốc.

38.4 Hội đồng Quản trị sẽ xác định trách nhiệm tương ứng của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và giao cho họ một số quyền hạn và thẩm quyền mà Hội đồng Quản trị thấy cần thiết để Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc có thể thực hiện các nghĩa vụ điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

38.5 Thay mặt cho Công ty, Tổng Giám đốc có các quyền và trách nhiệm thực hiện những điều sau:

- (a) tổ chức soạn thảo các kế hoạch kinh doanh và ngân sách với đầy đủ chi tiết để đệ trình lên Hội đồng Quản trị, hoặc trong trường hợp cần thiết, lên Đại Hội đồng Cổ đông;
- (b) điều hành, quản lý và tổ chức việc thực hiện các kế hoạch kinh doanh đã được phê chuẩn và các quyết định khác của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc của Hội đồng Quản trị, và báo cáo kết quả thực hiện lên Đại Hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị theo đúng quy định;
- (c) giám sát các hoạt động và công việc kinh doanh của Công ty nói chung;

- (d) đại diện cho Công ty trước Cơ quan Nhà nước và trước những Người khác về tất cả các vấn đề liên quan đến các hoạt động của Công ty trong khuôn khổ của Điều lệ này và của các nghị quyết và quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị;
- (e) ký kết và thực hiện tất cả các hợp đồng, thỏa thuận và các văn bản khác, trừ các văn bản phải được Hội Đồng Quản Trị hoặc Đại Hội đồng Cổ đông thông qua theo quy định trong Điều lệ này hoặc theo nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị hoặc Đại Hội đồng Cổ đông;
- (f) ký và thực hiện các hợp đồng tuyển dụng và khen thưởng, kỷ luật, và sa thải Thành viên Ban Điều hành, trừ bản thân Tổng Giám đốc, nhân viên và công nhân của Công ty và xác định các quyền và nghĩa vụ tương ứng của họ;
- (g) quản lý việc thực thi tất cả các quy tắc và quy định về quản lý và hoạt động đã được Hội đồng Quản trị phê chuẩn;
- (h) giám sát toàn bộ các khía cạnh của chiến lược kinh doanh, tài chính và ngoại hối, nhưng phải luôn trong giới hạn cho phép của Hội đồng Quản trị;
- (i) thay mặt Công ty thanh toán và nhận các khoản tiền mặt, viết và nhận séc, nói chung, quản lý các tài khoản của Công ty, cũng như giải quyết tất cả các vấn đề về tài chính, thuế, và ngoại hối của Công ty trong giới hạn cho phép được xác định bởi nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị;
- (j) thực thi các quyền và nghĩa vụ khác (A) không thuộc thẩm quyền của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị hoặc (B) được Đại Hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị ủy thác hoặc giao cho bằng nghị quyết và nói chung thực hiện các nghĩa vụ theo sự chỉ đạo của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị; và
- (k) phân cấp, uỷ nhiệm, uỷ quyền cho các Phó Tổng Giám đốc, các trưởng phòng trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình. Người được uỷ nhiệm, uỷ quyền hay được phân cấp phải làm đúng các công việc được giao và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các phần việc đó. Tuy nhiên Tổng Giám đốc vẫn là người chịu trách nhiệm cuối cùng trước Hội đồng Quản trị.

38.6 Tổng Giám đốc có thể từ nhiệm vào bất kỳ thời điểm nào với điều kiện là Tổng Giám đốc phải gửi thông báo cho Công ty theo các quy định nêu tại hợp đồng lao động đã ký với Công ty.

38.7 Tổng Giám đốc có thể bị sa thải và thay thế vào bất kỳ thời điểm nào bởi Hội đồng Quản trị, nhưng điều này không ảnh hưởng đến yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại liên quan đến việc vi phạm bất kỳ hợp đồng nào ký kết giữa Tổng Giám đốc và Công ty.

38.8 Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty. Tổng Giám đốc có quyền quyết định sau cùng trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty.

38.9 Do tầm quan trọng của việc trao đổi thông tin chặt chẽ giữa Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty, Tổng Giám đốc sẽ tham dự các cuộc họp của Hội đồng Quản trị với vai trò quan sát viên, nhưng không được bỏ phiếu trừ khi Tổng Giám đốc cũng đồng thời là Thành viên Hội đồng Quản trị.

38.10 Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc sẽ cung cấp đúng lúc và đầy đủ thông tin cho Ban Kiểm soát khi được yêu cầu theo quy định tại Điều 45.2(k).

39. ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN

39.1 Đại Hội đồng Cổ đông sẽ bổ nhiệm một hoặc một số người làm Đại diện theo Ủy quyền trong các Công ty Con của Công ty. Đại diện theo Ủy quyền sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của một cổ đông của các Công ty Con của Công ty nhân danh Công ty phù hợp với Điều lệ này, các Điều lệ của Công ty Con và Luật.

39.2 Đại diện theo Ủy quyền phải thỏa mãn các điều kiện sau:

- (a) Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự;
- (b) không bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp; và
- (c) có năng lực chuyên môn và kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong các công việc kinh doanh chính của Công ty.

39.3 Đại diện theo Ủy quyền sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của họ phù hợp với các chỉ dẫn của Hội đồng Quản trị và Đại Hội đồng Cổ đông theo Điều lệ này và Luật. Đại diện theo Ủy quyền phải xin được chấp thuận trước bằng văn bản của Đại Hội đồng Cổ đông với Đại Đa số phiếu thông qua đối với từng vấn đề nêu tại Điều 19.4 như thể bất kỳ dẫn chiếu nào tại Điều 19.4 (cho dù là cụ thể hay ngụ ý) đến Công ty đều được hiểu là dẫn chiếu đến Công ty Con có liên quan trước khi thực hiện quyền của họ nhân danh Công ty.

39.4 Đại diện theo Ủy quyền phải đạt được chấp thuận trước của Hội đồng Quản trị về tất cả các vấn đề ngoài khoản 39.3 trước khi thực hiện quyền biểu quyết nhân danh Công ty.

39.5 Đại diện theo Ủy quyền có nghĩa vụ tham dự tất cả các cuộc họp quản lý của Công ty Con liên quan, để thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty trong Công ty Con một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm mục đích bảo vệ tốt nhất các lợi ích hợp pháp của Công ty và Công ty Con.

39.6 Mỗi Đại diện theo Ủy quyền, sẽ tùy từng thời điểm hành động trong tinh thần thiện chí, và thực hiện các nghĩa vụ của họ nhân danh Công ty, cho lợi ích tốt nhất của Công ty, và không thực hiện những hành động dẫn đến kết quả là Công ty vi phạm Pháp luật.

39.7 Quyền biểu quyết của Đại diện theo Ủy quyền trong Công ty Con liên quan sẽ được phân chia theo phần trăm Vốn Điều lệ do Công ty nắm giữ trong Công ty Con này. Trong trường hợp, Đại Hội đồng Cổ đông chỉ định nhiều hơn một Đại diện theo Ủy quyền, quyền biểu quyết của mỗi Đại diện theo Ủy quyền sẽ được quyết định bởi Đại Hội đồng Cổ đông.

39.8 Không có bất kì Đại diện theo Ủy quyền nào có quyền cam đoan, hoặc đưa ra bất kì bảo đảm thực hiện bất kì thỏa thuận nào nhân danh Công ty hoặc ràng buộc Công ty dưới bất kì hình thức nào trừ trường hợp được quy định cụ thể tại đây hoặc bằng nghị quyết của cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức hợp lệ hoặc nghị quyết bằng văn bản phù hợp với Điều lệ này.

40. KHÔNG KIỂM NHIỆM

Trừ trường hợp kiêm nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty Con hoặc trừ trường hợp được Đại Hội đồng Cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị phê chuẩn và được Pháp luật cho phép, Tổng Giám đốc và các Thành viên Ban Điều hành khác không được đồng thời giữ chức vụ tổng giám đốc hoặc bất kỳ một vị trí quản lý khác hay là nhân viên của bất kỳ một tổ chức kinh tế nào khác tại Việt Nam. Không một nhân viên nào của Công ty, kể cả Tổng Giám đốc và các Thành viên Ban

Điều hành khác của Công ty, được tham gia hoặc làm việc cho bất kỳ tổ chức kinh doanh nào tại Việt Nam mà Hội đồng Quản trị cho rằng có khả năng gây thiệt hại cho lợi ích của Công ty.

MỤC 4. CÁC GIAO DỊCH

41. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Giao dịch với bên có liên quan chỉ có hiệu lực nếu thỏa mãn các điều kiện sau:

- (a) phụ thuộc vào Điều 19.4, cần được sự phê chuẩn của Đại Hội đồng Cổ đông với Đại Đa số phiếu đồng ý đối với giao dịch có giá trị bằng hoặc hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc được sự phê chuẩn của Hội đồng Quản trị đối với giao dịch có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty trong báo cáo tài chính gần nhất;
- (b) tất cả các Giao dịch với bên có liên quan phải dựa trên cơ sở giao dịch khách quan cùng có lợi (arms-length basis), trừ trường hợp được Đại Hội đồng Cổ đông phê chuẩn với Đại đa số phiếu đồng ý; và
- (c) Công ty thực hiện các thủ tục thông qua Giao dịch với Bên Có Liên quan đúng theo quy định của Pháp luật.

42. QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI THỤ HƯỞNG

Bất kỳ Người nào tham gia, hoặc có quan hệ với hoặc một cách nào đó có lợi ích thụ hưởng từ bất kỳ Người nào tham gia Giao dịch với Bên có liên quan với Công ty, sẽ không có quyền biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Giao dịch với Bên có liên quan này tại Đại Hội đồng Cổ đông hoặc trong cuộc họp Hội đồng Quản trị.

43. CÔNG KHAI CÁC XUNG ĐỘT QUYỀN LỢI

Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành, thành viên Ban Kiểm soát và các Cổ đông phải công khai với Hội đồng Quản trị cách thức và phạm vi mà các quyền lợi cá nhân đáng kể của họ có thể ảnh hưởng đến ý kiến của họ về bất kỳ hợp đồng hoặc giao dịch nào của Công ty mà họ sẽ phải bỏ phiếu biểu quyết. Quyền lợi đáng kể được nêu trong Điều 43 này có nghĩa là bất kỳ giao dịch nào có liên quan đến Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành, thành viên Ban Kiểm soát, hoặc Cổ đông, hoặc những Người Có Liên Quan với những người này, mà giá trị của giao dịch đó có thể vượt quá một trăm triệu (100.000.000) đồng.

44. KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH

Bất kỳ Người nào không tuân thủ các quy định của các Điều 42, 43 và 44 sẽ phải bồi thường cho Công ty về những tổn thất, trách nhiệm, nghĩa vụ, phí tổn và chi phí gây ra cho Công ty, và trong mức độ tối đa được Pháp luật cho phép, Công ty sẽ có quyền lợi đối với bất kỳ lợi ích nào mà Người đó nhận được từ Giao dịch với Bên có liên quan tương ứng.

MỤC 5. BAN KIỂM SOÁT

45. QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT

45.1 Ban Kiểm soát là cơ quan có thẩm quyền thay mặt Đại Hội đồng Cổ đông giám sát tất cả các hoạt động và công việc kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát sẽ hoạt động độc lập với Hội đồng Quản trị và Thành viên Ban Điều hành và sẽ báo cáo với Đại Hội đồng Cổ đông.

45.2 Ban Kiểm soát sẽ có các quyền hạn và trách nhiệm được quy định theo Pháp luật và theo Điều lệ này hoặc, trong một số trường hợp, theo quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông vào từng thời điểm. Ngoài những quy định trên, Ban Kiểm soát còn có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- (a) kiểm tra (1) việc Hội đồng Quản trị tuân thủ Pháp luật, các nghị quyết và quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông, (2) việc Thành viên Ban Điều hành tuân thủ Pháp luật, các nghị quyết và quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông và/hoặc của Hội đồng Quản trị, và (3) hiệu quả quản lý và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Hội đồng Quản trị và Thành viên Ban Điều hành;
- (b) đảm bảo quy trình bầu cử Hội đồng Quản trị được minh bạch và đúng thủ tục;
- (c) điều tra công tác quản lý và hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty nếu thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc của nhóm các Cổ đông nắm giữ tổng cộng từ 5% tổng số Cổ phần phổ thông của Công ty trở lên;
- (d) thẩm tra tính chính xác và hợp pháp của công tác kế toán, bao gồm việc soạn thảo các sổ sách kế toán và báo cáo tài chính;
- (e) thẩm định các Báo cáo Tài chính;
- (f) xem xét, kiểm tra và đánh giá hiệu quả và hiệu suất của các hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;
- (g) giám sát các khoản chi đầu tư, mua sắm hoặc rút vốn đầu tư quan trọng; xem xét các khoản chi phí và chi tiêu cho hoặc phát sinh liên quan đến Hội đồng Quản trị, các Thành viên Hội đồng Quản trị và các Thành viên Ban Điều hành;
- (h) giám sát những xung đột quyền lợi tiềm ẩn của các Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành, và các Cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số Cổ phần trở lên, kể cả việc sử dụng sai tài sản Công ty hoặc lạm dụng quyền hạn trong các Giao dịch Với Bên Có Liên quan;
- (i) giám sát tính hiệu quả của cơ chế kiểm soát nội bộ mà Công ty áp dụng và kiến nghị những thay đổi cần thiết;
- (j) giám sát quy trình công bố và trao đổi thông tin;
- (k) yêu cầu Hội đồng Quản trị, các Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành hoặc bất kỳ nhân viên nào của Công ty cung cấp đúng hạn và đầy đủ các thông tin liên quan đến Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành, và hoạt động của Công ty;
- (l) điều đặn thông báo cho Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty và, khi có yêu cầu hợp lý của Hội đồng Quản trị, cung cấp cho Hội đồng Quản trị thông tin liên quan đến Ban Kiểm soát;
- (m) tham gia, và thảo luận tại các cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị và các ban khác của Công ty theo yêu cầu của tổ chức nội bộ có liên quan; và
- (n) đề xuất những điều chỉnh, thay đổi, và cải tiến cần thiết trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành, và trong hoạt động của Công ty.

46. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

46.1 Ban Kiểm soát sẽ có ít nhất ba (3) thành viên do Đại Hội đồng Cổ đông bổ nhiệm, và bãi nhiệm bằng cách biểu quyết với Đại Đa số phiếu đồng ý. Ban Kiểm Soát sẽ có ít nhất một thành viên có chuyên môn về kế toán hoặc kiểm toán. Bất kỳ Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nào được đề cập đến tại Điều 19.2 sẽ có quyền bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định của Điều 19.2(b) với điều kiện là một Cổ đông Chiến lược sở hữu trên 10% tổng số Cổ phần đã phát hành của Công ty sẽ có quyền bổ nhiệm một (1) thành viên Ban Kiểm soát cũng như bãi nhiệm và thay thế thành viên đó.

46.2 Thành viên Ban Kiểm soát sẽ có nhiệm kỳ năm năm, và nhiệm kỳ này có thể kéo dài (i) nếu điều này là cần thiết để Ban Kiểm soát kết thúc các nghĩa vụ dở dang, hoặc (ii) cho đến khi việc bổ nhiệm các thành viên mới trong Ban Kiểm soát có hiệu lực, tùy theo việc nào xảy ra trước.

46.3 Thành viên Ban Kiểm soát không được là Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành, hoặc bất kỳ Người nào mà Pháp luật không cho phép nắm giữ cương vị này. Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn có thể do Pháp luật hoặc Đại Hội đồng Cổ đông quy định vào từng thời điểm.

46.4 Các điều khoản và các điều kiện nêu trong hợp đồng tuyển dụng của thành viên Ban Kiểm soát sẽ do Đại Hội đồng Cổ đông quyết định, và hợp đồng tuyển dụng phải được Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay mặt Công ty ký tên.

46.5 Thành viên Ban Kiểm soát khi muốn từ nhiệm, từ chức phải làm đơn trình Đại Hội đồng Cổ đông xem xét và quyết định. Khi được chấp thuận phải tổ chức bàn giao công việc cho người thay thế.

47. NGHĨA VỤ CỦA CÁC CÁ NHÂN CHỦ CHỐT

Ngoài các nghĩa vụ và trách nhiệm do Pháp luật hoặc Điều lệ này quy định, mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị, Thành viên Ban Điều hành và thành viên Ban Kiểm soát phải:

- (a) thực thi tất cả các quyền hạn và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, với sự cẩn mẫn và cẩn trọng đúng mức và vì quyền lợi tốt nhất của Công ty;
- (b) không lạm dụng cương vị và quyền hạn, không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tiền bạc và tài sản của Công ty sai mục đích vì lợi ích của bản thân hoặc của người khác;
- (c) thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về các doanh nghiệp mà mình và/hoặc Người Có Liên quan của mình sở hữu hoặc có góp vốn hoặc nắm cổ phần chi phối; thông báo này phải được niêm yết tại trụ sở chính và các chi nhánh của Công ty;
- (d) nếu Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ nợ khác đến hạn phải trả, họ phải:
 - (i) thông báo cho tất cả các chủ nợ về tình hình tài chính của Công ty trong chừng mực cần thiết theo yêu cầu của Pháp luật;
 - (ii) không được tăng lương hoặc trả các khoản tiền thưởng nào cho các Thành viên Ban Điều hành của Công ty;
 - (iii) kiến nghị các biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của Công ty; và

- (iv) thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ này.

48. TRÁCH NHIỆM CÁ NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM THANH TOÁN CÁC CHI PHÍ

48.1 Miễn Trách nhiệm Cá nhân

Không một Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, hoặc Thành viên Ban Điều hành nào phải chịu trách nhiệm cá nhân về những hành động của mình hoặc bất kỳ hành động nào được thực hiện một cách có thiện chí nhân danh Công ty, phù hợp với phạm vi quyền hạn được giao theo quy định, hoặc phù hợp với phạm vi quyền hạn được ủy nhiệm cho họ theo Điều lệ này hoặc phù hợp với các quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc của Hội đồng Quản trị.

48.2 Trách nhiệm Thanh toán Các Chi phí

Mỗi Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, hoặc Thành viên Ban Điều hành hành động với thiện chí sẽ được Công ty dùng tài sản của mình bồi thường cho các nghĩa vụ tài chính mà người đó phải chịu khi phải ra hầu tòa trong các vụ kiện có liên quan đến các công việc của Công ty, cho dù là vụ kiện dân sự hoặc hình sự, mà tại phiên tòa đó:

- (a) phán quyết tòa án đứng về phía người đó;
- (b) người đó được tha bổng; hoặc
- (c) tòa giảm nhẹ tội trạng của người đó khỏi các trách nhiệm liên quan đến sự không cẩn trọng, mất khả năng thanh toán, vi phạm trách nhiệm hoặc làm mất sự tin cậy.

49. CON DẤU

49.1 Bảo quản Con Dấu

Con dấu sẽ được làm và bảo quản theo Pháp luật.

49.2 Giữ Con Dấu

Tổng Giám đốc hay người được Tổng Giám đốc ủy quyền có trách nhiệm giữ con dấu và đảm bảo sử dụng con dấu một cách phù hợp theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

CHƯƠNG IV HỆ THỐNG QUẢN LÝ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH

50. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

Công ty có thể mở bất kỳ loại tài khoản nào, là tài khoản tiền đồng Việt Nam hoặc tài khoản ngoại tệ, là tài khoản vãng lai, tài khoản kỳ hạn hoặc tài khoản khác, tại chi nhánh của một ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, hoặc tại một ngân hàng liên doanh giữa một ngân hàng nước ngoài và ngân hàng Việt Nam, hoặc tại một ngân hàng Việt Nam theo sự lựa chọn của Hội đồng Quản trị, và (với sự cho phép của Ngân hàng Nhà Nước, nếu Pháp luật yêu cầu) tại một ngân hàng nước ngoài ngoài lãnh thổ Việt Nam.

51. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN

51.1 Hệ thống Kế toán

Sổ sách kế toán sẽ được Công ty lập theo đúng quy định của Pháp luật và sẽ được lập một cách trung thực và chính xác. Nếu được Pháp luật cho phép, Công ty sẽ áp dụng Chuẩn Mục Kế Toán Quốc Tế (“IAS”). Trong trường hợp ngược lại, Công ty sẽ áp dụng Chuẩn mục Kế Toán Việt

Nam (“VAS”). Tuy nhiên, đối với các báo tài chính đệ trình cho Cổ đông và Hội đồng Quản trị, dù VAS có thể không yêu cầu, Công ty sẽ phải công bố các thông tin sau:

- (a) Báo cáo Tài chính tổng hợp;
- (b) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- (c) Các khoản công nợ ngoài bảng tổng kết tài sản và các khoản công nợ tiềm tàng; và
- (d) Chi tiết các Giao dịch với Bên Có Liên quan.

51.2 Năm Tài chính

Năm tài chính cũng như niên hạn thuế của Công ty sẽ bắt đầu vào ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày được cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của năm đó.

51.3 Tài khoản và Chứng từ

- (a) Công ty lập các sổ sách và tài khoản bằng tiền Đồng Việt Nam. Các sổ sách và tài khoản có thể được chuyển đổi sang Đôla Mỹ nếu Hội đồng Quản trị yêu cầu.
- (b) Tất cả các chứng từ kế toán, hóa đơn, sổ sách và báo cáo của Công ty sẽ được lập và lưu giữ bằng tiếng Việt. Tất cả các chứng từ và báo cáo kế toán và tài chính quan trọng phải được Tổng Giám đốc và Kế Toán trưởng phê chuẩn và ký tên.
- (c) Sau khi kết thúc mỗi tháng dương lịch, Công ty phải lập báo cáo quản trị hàng tháng nêu những thông tin hữu ích về tình hình tài chính của Công ty trong tháng trước đó, nội dung của báo cáo sẽ nêu khả năng sinh lợi của các đơn vị và/hoặc sản phẩm khác nhau, xu hướng bán, xem xét/phân tích những thay đổi chính về hoạt động tài chính và lợi nhuận ròng sau thuế được hợp nhất. Công ty sẽ gửi các báo cáo quản trị hàng tháng cho các Cổ đông Chiến lược ngay khi có báo cáo nhưng trong mọi trường hợp chỉ trong vòng 15 (mười lăm) ngày sau khi kết thúc mỗi tháng dương lịch.
- (d) Vào cuối mỗi quý tài chính, Công ty phải soạn thảo báo cáo tài chính, chưa hợp nhất và hợp nhất cho quý đó bao gồm bản cân đối kế toán, bản báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ, có các chú giải, tất cả các bản này đều được soạn thảo theo VAS hoặc trong trường hợp VAS không rõ hoặc không hoàn chỉnh, thì được soạn thảo theo IAS miễn là không mâu thuẫn với VAS (“**Các Báo cáo Tài chính Hàng quý**”). Ngay khi có báo cáo nhưng trong mọi trường hợp chỉ trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi kết thúc mỗi quý tài chính, Công ty phải gửi cho Hội đồng Quản trị và mỗi Cổ đông (i) một bản sao Báo cáo Tài chính Hàng quý; và (ii) một bản phân tích những phát triển đáng kể và các xu hướng giải thích những thay đổi lớn trong tình hình tài chính của Công ty trong quý gần nhất.
- (e) Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Công ty phải chuẩn bị các báo cáo tài chính tổng hợp và các báo cáo tài chính chưa tổng hợp: bảng cân đối kế toán, báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty và, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, và các báo cáo tài chính hàng năm khác của năm tài chính liền ngay trước đó, cùng với các chú giải, được soạn thảo phù hợp với VAS, hoặc trong trường hợp VAS không rõ ràng hoặc không đầy đủ thì soạn thảo theo IAS miễn là không mâu thuẫn với VAS, để gửi đến Ban Kiểm Soát để thẩm định chậm nhất là ba mươi (30) ngày

trước ngày khai mạc Cuộc họp Thường niên của Đại Hội đồng Cổ đông và trình lên Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật (“**Các Báo cáo Tài chính Thường niên**”). Ngay khi có báo cáo nhưng trong mọi trường hợp chỉ trong vòng 90 (chín mươi) ngày sau khi kết thúc mỗi năm tài chính, Công ty phải gửi cho Hội đồng Quản trị và mỗi Cổ đông (i) một bản sao Báo cáo Tài chính Thường niên; và (ii) thư quản lý và các văn bản liên lạc khác từ các công ty kiểm toán của Công ty nhận xét về, ngoài những vấn đề khác, tính đầy đủ của thủ tục kiểm soát tài chính, các hệ thống kế toán, hệ thống thông tin quản lý của Công ty.

- (f) Công ty sẽ chỉ định một Công ty Kiểm toán để tiến hành kiểm toán các Báo cáo Tài chính Thường niên và các báo cáo tài chính tổng hợp hàng năm, và sau đó đệ trình báo cáo kiểm toán lên Đại Hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc sẽ đệ trình lên Đại Hội đồng Cổ đông và từng Thành viên Hội đồng Quản trị các Báo Cáo Tài chính Thường niên đã được kiểm toán trong vòng ba tháng sau khi kết thúc năm tài chính cùng với báo cáo kiểm toán của công ty kiểm toán. Hội đồng Quản trị sẽ lập một báo cáo trong đó nêu rõ ý kiến của các Thành viên Hội đồng Quản trị về mức độ phản ánh trung thực và hợp lý của các Báo cáo Tài chính Thường niên và báo cáo tài chính tổng hợp hàng năm về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và về kết quả hoạt động kinh doanh của năm đó, đồng thời nêu nhận xét về tình hình và hiệu quả hoạt động của Công ty trong năm đó. Chi phí thanh toán cho Công ty Kiểm toán được chỉ định và duy trì phù hợp theo quy định của Điều khoản này sẽ do Công ty chi trả.
- (g) Trong trường hợp các Công ty Kiểm toán từ chối trở thành công ty kiểm toán cho Công ty do các báo cáo tài chính này trình bày kém, hoặc có khả năng bị đưa ra ý kiến loại trừ, Công ty sẽ phải ngay lập tức thực hiện các biện pháp cần thiết để cải thiện chất lượng của các báo cáo tài chính để Công ty Kiểm toán có thể thực hiện kiểm toán cho Công ty.
- (h) Các Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền gặp Kiểm toán viên để thảo luận về các báo cáo tài chính của Công ty và các vấn đề có liên quan.
- (i) Mỗi Cổ đông hoặc một nhóm các Cổ đông được đề cập đến tại Điều 19.2 có quyền chọn thuê công ty kiểm toán để kiểm toán các báo cáo tài chính chưa hợp nhất và/hoặc hợp nhất của Công ty vào bất kỳ thời điểm nào và với chi phí do Cổ đông hoặc nhóm các Cổ đông đó tự chi trả.
- (j) Các Thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát có quyền xem xét các tài khoản kế toán của công ty vào bất kỳ lúc nào khi có nhu cầu, và Công ty phải hợp tác toàn diện trong quá trình xem xét này.
- (k) Dựa trên thông báo hợp lý, Công ty sẽ cho phép Cổ đông Chiến lược hay bất cứ chuyên gia nào được Cổ đông Chiến lược chỉ định hoặc ủy quyền, được trao đổi về hoạt động kinh doanh, tài chính và kế toán của Công ty với các giám đốc, nhân viên điều hành, đại lý, kế toán viên, kiểm toán viên và luật sư của Công ty với điều kiện những người này phải cam kết bảo mật toàn bộ những thông tin và tài liệu mà họ có được trong quá trình trao đổi này; và khi được yêu cầu hợp lý, giao cho Cổ đông Chiến lược tất cả các tài liệu chứng minh có liên quan đến bất kỳ mục nào được đề cập tại Điều khoản này.
- (l) Mọi tổ chức, cá nhân đều có quyền xem hoặc sao chép báo cáo tài chính hàng năm của Công ty tại cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền.

52. CỔ TỨC

52.1 Công bố và Chi trả Cổ tức

- (a) Theo quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông, Công ty có thể công bố chi trả cổ tức với điều kiện (i) mức cổ tức chi trả không được vượt quá mức Hội đồng Quản trị đề nghị, (ii) mức cổ tức chi trả không được vượt quá mức lợi nhuận của Công ty được ghi rõ trong Báo cáo Tài chính Thường niên đã được kiểm toán, (iii) Công ty đã hoàn thành mọi nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước của các năm trước đó, và (iv) Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ sau khi đã công bố và chi trả cổ tức.
- (b) Căn cứ theo quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông về công bố mức cổ tức, Hội đồng Quản trị sẽ quyết định phương thức thanh toán cổ tức.
- (c) Cổ tức có thể được thanh toán bằng tiền mặt tại trụ sở Công ty, hoặc bằng séc, hoặc bằng chuyển khoản đến các tài khoản trong phạm vi Việt Nam theo sự chỉ định của Cổ đông, hoặc bằng Cổ phần nếu được sự chấp thuận của Đại Hội đồng Cổ đông hoặc theo quy định của Pháp luật. Chi phí và các khoản phí tổn phát sinh trong việc gửi séc hoặc chuyển tiền sẽ do Cổ đông chịu và sẽ được Công ty trừ lại từ cổ tức của Cổ đông. Cổ đông sẽ chịu trách nhiệm trả thuế đánh trên cổ tức.
- (d) Đối với từng Cổ đông riêng lẻ, những bằng chứng sau đây được xem là những bằng chứng xác nhận việc hoàn tất và đáp ứng đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán của Công ty đối với khoản cổ tức phải trả:
 - (i) biên nhận có chữ ký của Cổ đông, trong trường hợp cổ tức thanh toán bằng tiền mặt, hoặc
 - (ii) thông báo chuyển tiền của ngân hàng được Công ty chỉ định chuyển tiền có ghi rõ tổ chức tài chính và số tài khoản theo sự chỉ định của Cổ đông, trong trường hợp cổ tức được thanh toán bằng hình thức chuyển tiền, hoặc
 - (iii) những bằng chứng khác cho thấy việc chuyển séc đến địa chỉ cập nhật mới nhất của Cổ đông ghi trong Sổ đăng ký tại thời điểm thanh toán hoặc một bản sao tờ séc có chữ ký của Cổ đông, trong trường hợp cổ tức được thanh toán bằng séc, hoặc
 - (iv) các tài liệu hoặc chứng từ khác của Công ty chứng minh việc thanh toán cổ tức bằng Cổ phần.
- (e) Trong trường hợp nhiều Cổ đông đồng sở hữu một Cổ phần hoặc một số Cổ phần, những bằng chứng sau đây được xem là những bằng chứng xác nhận việc hoàn tất và đáp ứng đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán của Công ty đối với khoản cổ tức phải trả:
 - (i) biên nhận có chữ ký của bất kỳ một trong số các Cổ đông này, trong trường hợp cổ tức thanh toán bằng tiền mặt, hoặc
 - (ii) thông báo chuyển tiền của ngân hàng được Công ty chỉ định chuyển tiền có ghi rõ tổ chức tài chính và số tài khoản theo sự chỉ định của một trong các Cổ đông này, trong trường hợp cổ tức được thanh toán bằng hình thức chuyển tiền, hoặc

- (iii) những bằng chứng khác như việc chuyển séc đến địa chỉ cập nhật mới nhất của bất kỳ một người nào trong sổ đồng Cổ đông này ghi trong Sổ đăng ký tại thời điểm thanh toán hoặc một bản sao tờ séc có chữ ký của một trong số họ, trong trường hợp cổ tức được thanh toán bằng séc.
- (f) Cổ tức sẽ được thanh toán cho Cổ đông bằng Đồng Việt Nam. Khi được yêu cầu và trong phạm vi được Pháp luật cho phép cũng như nếu khả thi, Công ty có thể chuyển đổi cổ tức này sang tiền đôla Mỹ hoặc các loại ngoại tệ khác trước khi thanh toán cho Cổ đông. Chi phí chuyển đổi tiền tệ do Cổ đông chịu.

52.2 Công ty không phải trả tiền lãi đối với các cổ tức chưa thanh toán.

52.3 Tất cả các cổ tức đã được chia nhưng Cổ đông chưa nhận có thể được đầu tư hoặc sử dụng vào mục đích khác vì lợi ích của Công ty cho đến khi được Cổ đông nhận. Ngoại trừ trường hợp có quyết định khác từ Hội đồng Quản trị, Cổ đông sẽ bị tước quyền yêu cầu thanh toán đối với cổ tức đã được chia nhưng Cổ đông không nhận trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày chia cổ tức và cổ tức đó sẽ trở thành tài sản của Công ty.

53. QUỸ DỰ TRỮ

Hội đồng Quản trị có thể quyết định trích từ nguồn lợi nhuận của Công ty hoặc từ các nguồn khác được Pháp luật cho phép để lập các quỹ dự trữ như: Khen thưởng, Phúc lợi, Phát triển Sản xuất, hoặc cho những mục đích khác mà Hội đồng Quản trị xét thấy phù hợp.

CHƯƠNG V CÁC QUY ĐỊNH VỀ LAO ĐỘNG

54. KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng, và từng nhân viên của Công ty phải ký các hợp đồng lao động riêng biệt với Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc sẽ ký hợp đồng lao động với Hội đồng Quản trị, được đại diện bởi Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc một thành viên Hội đồng Quản trị được Chủ tịch Hội đồng Quản trị uỷ quyền.

55. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC VỀ LAO ĐỘNG

Tất cả các vấn đề liên quan đến nhân viên của Công ty, kể cả các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, thời gian làm việc và ngày nghỉ, lương, bảo hiểm xã hội, tuyển dụng, đào tạo, thanh tra lao động, giải quyết tranh chấp lao động và những vấn đề có liên quan khác sẽ do Tổng Giám đốc quyết định theo quy định của Pháp luật.

56. CÔNG ĐOÀN

Nhân viên của Công ty có quyền thành lập công đoàn và tham gia vào các tổ chức chính trị-xã hội khác theo quy định của Pháp luật. Công đoàn và các tổ chức chính trị-xã hội được thành lập trong Công ty phải hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật.

CHƯƠNG VI TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY

57. TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN

57.1 Quyết định việc Tổ chức Lại hoặc Giải thể

Đại Hội đồng Cổ đông có quyền quyết định việc tổ chức lại (bao gồm hợp nhất, sáp nhập, phân tách, chia doanh nghiệp hoặc các hình thức tái cấu trúc khác theo quy định của Pháp luật) hoặc giải thể Công ty. Bất kỳ hoạt động tái cấu trúc hoặc giải thể sẽ phải được tiến hành theo cách thức do Đại Hội đồng Cổ đông quyết định phù hợp với quy định của Pháp luật.

57.2 Quy trình Giải thể

(a) Công ty giải thể trong các trường hợp sau:

- (i) Theo quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông;
- (ii) Công ty không còn đủ số lượng Cổ đông tối thiểu theo quy định của Pháp luật trong thời hạn 6 tháng liên tục;
- (iii) Bị thu hồi Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp;
- (iv) Tòa án tuyên bố Công ty phá sản theo quy định của Pháp luật; hoặc
- (v) Các trường hợp khác do Pháp luật quy định.

(b) Trong trường hợp Công ty được giải thể, các tài sản và khoản nợ của Công ty sẽ được thanh lý theo quy định của Pháp luật. Số tiền thu được từ việc thanh lý sẽ được chia theo cách thức Pháp luật quy định, hoặc sẽ theo quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông trong trường hợp không có quy định tương ứng của Pháp luật.

(c) Khi có quyết định giải thể, Hội đồng Quản trị sẽ thành lập Ban Thanh lý để tiến hành thanh lý tài sản công ty theo quy định của Pháp luật.

(d) Việc gửi hồ sơ về phòng Đăng ký Kinh doanh để thực hiện việc xóa tên Công ty sẽ được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

57.3 Phá sản Công ty

Việc phá sản Công ty sẽ được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

CHƯƠNG VII CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

58. THÔNG BÁO

58.1 Bất kỳ thông báo nào theo quy định của Điều lệ này phải được lập thành văn bản gửi bằng thư bảo đảm, hoặc bằng dịch vụ chuyển phát nhanh, hoặc bằng điện tín, hoặc bằng fax (với bản gốc gửi bằng thư bảo đảm) đến địa chỉ ghi trong Sổ Đăng ký Cổ đông.

58.2 Bất kỳ thông báo nào sau khi chuyển đi đều được coi như có hiệu lực sau tám ngày từ ngày đóng dấu bưu điện trong trường hợp gửi bằng thư máy bay và hai ngày làm việc trong trường hợp gửi bằng điện tín, fax hoặc dịch vụ chuyển phát nhanh.

58.3 Trong trường hợp Cổ đông đồng sở hữu, thông báo sẽ được gửi đến Cổ đông có tên đầu tiên trong Sổ Đăng ký và thông báo cho Cổ đông này được xem như là đã thông báo đầy đủ đến tất cả các đồng Cổ đông khác.

58.4 Công ty sẽ thực thi những cố gắng hợp lý để đảm bảo tính chính xác của các địa chỉ ghi trong Sổ Đăng ký Cổ đông, và sẽ điều chỉnh địa chỉ của Cổ đông khi có thông báo bằng văn bản của Cổ đông này.

58.5 Công ty sẽ không cố tình sử dụng bất kỳ phương tiện giao thông nào mà thường được xem là không đáng tin cậy hoặc có thể gây ra sự chậm trễ đáng kể.

59. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

59.1 Giải quyết Tranh chấp không chính thức

- (a) Tranh chấp (i) giữa các Cổ đông hoặc giữa các nhóm Cổ đông, hoặc (ii) giữa (các) Cổ đông và Hội đồng Quản trị, hoặc (iii) giữa (các) Cổ đông với (các) Thành viên Ban Điều hành, hoặc (iv) giữa (các) Cổ đông và Ban Kiểm soát, trước tiên sẽ được giải quyết thông qua hình thức thảo luận và thương lượng trong thời hạn 30 ngày.
- (b) Nếu một Tranh chấp không được giải quyết theo Điều 59.1(a) trong thời hạn cho phép nêu trên, bất kỳ phía nào cũng có thể gửi thông báo về Tranh chấp đó ("**Thông báo Tranh chấp**") đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị yêu cầu (i) Hội đồng Quản trị giải quyết đối với các Tranh chấp nêu trong đoạn (i) và (iii) của Điều 59.1(a), hoặc (ii) Đại Hội đồng Cổ đông giải quyết Tranh chấp nêu trong đoạn (ii) và (iv) của Điều 59.1(a). Khi nhận được Thông báo Tranh chấp, Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải nhanh chóng triệu tập Cuộc họp Hội đồng Quản trị, hoặc tùy tình huống, triệu tập Đại Hội đồng Cổ đông theo đúng các thủ tục quy định trong Điều lệ này.

59.2 Các Tranh chấp Chưa được Giải quyết

Trừ khi Tranh chấp được giải quyết thành công theo Điều 59.1, bất kỳ Tranh chấp nào cũng sẽ được giải quyết chung cuộc bởi Trung Tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam ("**VIAC**") bên cạnh phòng Thương Mại và Công nghiệp Việt Nam theo quy tắc tổ tụng của VIAC. Địa điểm giải quyết tranh chấp là tại Hà Nội. Ngôn ngữ giải quyết tranh chấp là tiếng Việt.

59.3 Duy trì Hiệu lực của Điều lệ

Điều lệ này tiếp tục có hiệu lực trong quá trình giải quyết tranh chấp nhưng không được ảnh hưởng đến quá trình giải quyết tranh chấp.

60. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

60.1 Điều khoản Không Hợp pháp, Không Hiệu lực hoặc Không có Khả năng Thực thi

Nếu Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền tuyên bố hoặc phán quyết rằng bất kỳ một hoặc nhiều điều khoản nào của Điều lệ này là bất hợp pháp, không có hiệu lực hoặc không có khả năng thực thi theo quy định của Pháp luật, thì một hoặc nhiều điều khoản đó sẽ được xem như bị loại bỏ khỏi Điều lệ trong mọi trường hợp, và các điều khoản khác của Điều lệ vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực.

60.2 Bản chất Tích lũy của Các Quyền

Trừ khi có quy định khác một cách rõ ràng, các quyền và biện pháp khắc phục trong Điều lệ này sẽ mang tính tích lũy và không loại trừ bất kỳ các quyền và biện pháp khắc phục nào do Pháp luật quy định.

60.3 Thể thức sửa đổi, bổ sung các điều, khoản của Điều lệ

- (a) Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty không được nêu trong Điều lệ này sẽ do Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác điều chỉnh.

- (b) Trong trường hợp Điều lệ này có điều khoản trái luật pháp hoặc dẫn đến việc thi hành trái luật pháp, thì điều khoản đó không được thi hành và sẽ được xem xét sửa đổi ngay trong kỳ họp gần nhất của Đại Hội đồng Cổ đông.
- (c) Khi muốn bổ sung, sửa đổi nội dung Điều lệ này, Đại Hội đồng Cổ đông sẽ họp để thông qua quyết định nội dung thay đổi. Thử thức họp, thông qua nội dung sửa đổi theo quy định tại Điều lệ này.

61. NGÀY HIỆU LỰC

Điều lệ này sẽ có hiệu lực vào ngày ký. Bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào đối với Điều lệ này sẽ có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông phê chuẩn Điều lệ sửa đổi bổ sung.

62. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

62.1 Điều lệ này được lập thành mười (10) bản có giá trị như nhau được đăng ký tại các cơ quan có thẩm quyền theo quy định và lưu giữ tại Trụ sở Chính.

62.2 Các bản trích hoặc bản sao của Điều lệ này phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và được đóng dấu của Công ty mới có giá trị.

ĐỂ LÀM BẰNG CHỨNG, Điều lệ này được lập vào ngày tháng năm 2016 bởi tất cả các Cổ đông của Công ty.

**Đại diện theo pháp luật của
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH F88**

Họ và tên: Phùng Anh Tuấn

Chức vụ:

CÁC CỔ ĐÔNG

Họ tên: Phùng Anh Tuấn

Họ tên: Ngô Quang Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88

Đại diện theo ủy quyền

Họ tên: Phùng Anh Tuấn

Họ tên: Ngô Quang Hưng

Họ tên: Nguyễn Văn Tuyên

Họ tên: Đỗ Thị Khánh Vân

PHỤ LỤC 1 ĐỊNH NGHĨA

Trong Điều Lệ này, các từ ngữ dưới đây có nghĩa như sau:

- (a) **Báo cáo Tài chính Thường niên** được định nghĩa tại Điều 51.3(c);
- (b) **Cuộc họp Thường niên** nghĩa là các cuộc họp hàng năm của Đại Hội đồng Cổ đông theo Điều 22.1;
- (c) **Công ty Kiểm toán** có nghĩa là một trong các công ty sau đây PWC, Ernst & Young, KPMG, và Deloitte;
- (d) **Các Công ty Kiểm toán** có nghĩa là các công ty kiểm toán do Công ty thuê theo Điều 51.3(f);
- (e) **Hội đồng Quản trị** nghĩa là hội đồng quản trị của Công ty được bổ nhiệm và có các quyền hạn và nhiệm vụ như được nêu tại Điều lệ này;
- (f) **Cuộc họp Hội đồng Quản trị** nghĩa là các cuộc họp của Hội đồng Quản trị;
- (g) **Thành viên Hội đồng Quản trị** nghĩa là một thành viên của Hội đồng Quản trị;
- (h) **Quyền chọn Mua** có nghĩa là một quyền mà qua đó người nắm giữ có quyền, nhưng không có nghĩa vụ, mua một số lượng Cổ phần cụ thể từ người phát hành quyền theo những điều khoản và điều kiện cụ thể.;
- (i) **Chủ tịch Hội đồng Quản trị** nghĩa là chủ tịch của Hội đồng Quản trị;
- (j) **Vốn Điều Lệ** có nghĩa là vốn điều lệ của Công ty như được đề cập đến tại các Điều 7, 8 và 9 của Điều Lệ này;
- (k) **Điều Lệ** có nghĩa là Điều Lệ này của Công ty, có thể được sửa đổi và bổ sung vào từng thời điểm;
- (l) **Công ty** nghĩa là Công ty Cổ Phần Kinh doanh F88;
- (m) **Người Có Liên quan** của một người là:
 - (i) vợ chồng, cha mẹ, cô ruột, chú ruột, ông bà nội/ ngoại, anh ruột, anh cùng cha khác mẹ/ anh cùng mẹ khác cha, anh rể, chị ruột, chị cùng cha khác mẹ/ chị cùng mẹ khác cha, chị dâu, em ruột, em cùng cha khác mẹ/ em cùng mẹ khác cha, em rể, em dâu, con ruột, con riêng, con rể, con dâu, cháu ngoại/nội hoặc con của cô ruột/ chú ruột của người đó;
 - (ii) bất kỳ người nào cùng một hộ khẩu với người đó;
 - (iii) bất kỳ pháp nhân nào do một mình người đó hoặc chung với những người nêu tại mục (i) và (ii) trên đây sở hữu ít nhất 5% một cách trực tiếp hoặc gián tiếp;
 - (iv) bất kỳ pháp nhân nào do một mình người đó hoặc chung với những người nêu tại mục (i) và (ii) trên đây điều hành trực tiếp hoặc gián tiếp;
 - (v) bất kỳ ai khác được định nghĩa là người có liên quan theo Điều 4.17 của Luật Doanh Nghiệp có thể được sửa đổi vào từng thời điểm; hoặc

- (vi) bất kỳ người nào do người đó chỉ định làm người đại diện, kể cả nhằm mục đích tham gia vào các giao dịch nào mà nếu bản thân người đó tham gia thì giao dịch đó sẽ trở thành một Giao dịch Với Bên Có Liên quan.
- (n) **Tranh chấp** nghĩa là mọi vấn đề nghi ngờ, tranh chấp, mâu thuẫn, khác biệt hoặc yêu sách phát sinh do, hoặc liên quan đến Điều lệ này hoặc việc vi phạm, chấm dứt hoặc hiệu lực của Điều lệ này;
- (o) **Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp** nghĩa là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Cơ quan Nhà Nước ban hành để thành lập Công ty, và có thể được sửa đổi hoặc bổ sung vào từng thời điểm;
- (p) **Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông Bất thường** nghĩa là cuộc họp của Đại Hội đồng Cổ đông khác ngoài Cuộc họp Thường niên, được triệu tập theo quy định của Điều 22.2;
- (q) **Cổ đông Sáng lập** nghĩa là Cổ đông đã thành lập Công ty đầu tiên; tên, địa chỉ và lợi ích của Cổ đông Sáng lập có trong vốn Điều lệ vào ngày của Điều lệ này được quy định tại Phụ lục 1;
- (r) **Đại Hội đồng Cổ đông** hoặc **Đại Hội đồng** nghĩa là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền hạn quy định tại Điều lệ này và hoạt động căn cứ theo Điều lệ này và theo Pháp luật;
- (s) **Trụ sở Chính** nghĩa là địa chỉ văn phòng đăng ký của Công ty, có thể được thay đổi vào từng thời điểm theo quy định của Điều lệ này và Pháp luật;
- (t) **Bảng văn bản** có nghĩa là hình thức viết tay, in ấn, đánh máy, hoặc một phương thức nào khác thể hiện hoặc tạo ra chữ viết, hoặc là sự kết hợp của nhiều hình thức thể hiện chữ viết;
- (u) **Ban Kiểm soát** nghĩa là ban kiểm soát của Công ty, có quyền hạn và trách nhiệm như quy định trong Điều lệ này và hoạt động căn cứ theo Điều lệ này và theo Pháp luật;
- (v) **Luật Doanh nghiệp** có nghĩa như được quy định tại phần mở đầu;
- (w) **Pháp luật** hoặc **Luật** nghĩa là Luật Doanh nghiệp và tất cả các luật, nghị định, quyết định, thông tư, quy định và các văn bản có hiệu lực pháp lý khác do bất kỳ một Cơ quan Nhà Nước nào ban hành (các văn bản pháp lý này có thể sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế vào từng thời điểm) và có liên quan đến Công ty;
- (x) **Cơ quan Cấp Giấy phép** có nghĩa là Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Phú Thọ hoặc, tùy vào thời điểm thích hợp, là một Cơ quan Nhà Nước khác có thể có trách nhiệm và thẩm quyền cấp giấy phép và giám sát việc thành lập, gia hạn và/hoặc hoạt động của Công ty theo quy định của Pháp luật;
- (y) **Thành viên Ban Điều hành** có nghĩa là Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc và Kế toán Trưởng, các Trưởng bộ phận và các vị trí quản lý khác mà Hội đồng Quản trị xác định là những vị trí quản lý trong Công ty;
- (z) **Sổ Biên bản** có nghĩa là sổ lưu trữ tất cả các biên bản của các Cuộc họp Đại Hội đồng Cổ đông và Cuộc họp Hội đồng Quản trị;
- (aa) **Tháng** nghĩa là tháng theo dương lịch;

- (bb) **Thông báo Tranh chấp** có nghĩa như được quy định tại Điều 59.1(b);
- (cc) **Người** có nghĩa là bất kỳ cá nhân, công ty, liên doanh, hiệp hội, tập đoàn, tổ chức, ngân hàng, tổ chức tài chính hoặc Cơ quan Nhà Nước hoặc pháp nhân khác có năng lực pháp lý theo như quy định của Pháp luật, bao gồm bất kỳ Thành viên Hội đồng Quản trị nào, Thành viên Ban Điều hành, thành viên Ban Kiểm soát, Cổ đông, hoặc bất kỳ các nhân viên nào của Công ty;
- (dd) **Quyền Chọn bán** có nghĩa là một quyền mà qua đó người nắm giữ có quyền, nhưng không có nghĩa vụ, bán một số lượng Cổ phần cụ thể cho người phát hành quyền theo những điều khoản và điều kiện cụ thể;
- (ee) **Các Báo cáo Tài chính Hàng quý** có nghĩa như được quy định tại Điều 52.3(d);
- (ff) **Sổ Đăng ký Cổ đông** có nghĩa là sổ do Công ty lập và lưu giữ theo quy định của Điều 18;
- (gg) **Giao dịch với Bên Liên quan** có nghĩa là giao dịch, bao gồm nhưng không giới hạn vào việc vay nợ, thỏa thuận bán hoặc mua tài sản, thỏa thuận bán hoặc mua Cổ phần trong Công ty, bảo lãnh hoặc các nghĩa vụ tài chính có thể phát sinh khác, được thỏa thuận giữa Công ty (bao gồm cả Công ty Con của Công ty) với một trong những Người sau đây:
- (i) thành viên hội đồng quản trị của Công ty hoặc Công ty Con;
 - (ii) Thành viên Ban Điều hành của Công ty hoặc Công ty Con;
 - (iii) thành viên ban kiểm soát của Công ty hoặc Công ty Con;
 - (iv) một cổ đông hoặc một nhóm các cổ đông nắm giữ hơn 10% số cổ phần của Công ty hoặc Công ty Con; hoặc
 - (v) bất kỳ một Người Có Liên quan nào với những Người nêu tại mục (i) đến (iv) trên đây;
- và các điều khoản của giao dịch được xem là bao gồm bất kỳ khoản tiền hoa hồng hoặc các khoản thanh toán tương tự hoặc các lợi ích mà bất kỳ Người nào được liệt kê tại mục (i) đến (v) trên đây nhận được, bất kể từ Công ty hoặc từ bên thứ ba, và các khoản tiền này phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ hoặc có liên quan đến bất kỳ các giao dịch nào mà Công ty hoặc Công ty Con tham gia. Thuật ngữ này sẽ không bao gồm việc hoàn trả các khoản chi trả hộ chính đáng mà bất kỳ người nào được liệt kê từ mục (i) đến (v) trên đây đã chi trả thay cho Công ty hoặc Công ty Con có giá trị dưới 200.000.000 VND cho một giao dịch;
- (hh) **Các Cổ phiếu** có nghĩa là chứng chỉ do Công ty phát hành theo như quy định của Điều 13 của Điều lệ này để làm bằng chứng quyền sở hữu tương ứng số lượng Cổ phần mà một Cổ đông cụ thể đang nắm giữ và Cổ phiếu có nghĩa là bất kỳ một trong số Các Cổ phiếu đó;
- (ii) **Cổ đông** nghĩa là một cổ đông của Công ty có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ này;
- (jj) **Các Cổ phần** có nghĩa là cổ phần phổ thông do Công ty phát hành theo quy định của Điều lệ này và Cổ phần có nghĩa là bất kỳ một trong số Các Cổ phần đó;
- (kk) **Đa số phiếu** có nghĩa là số phiếu biểu quyết đại diện cho ít nhất 51% trong (i) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp hoặc người đại diện được ủy quyền của Cổ

đồng hiện diện tại phiên họp Đại Hội đồng Cổ đông trong trường hợp Đại Hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết tại phiên họp; hoặc (ii) tổng số phiếu biểu quyết trong trường hợp Đại Hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết bằng văn bản;

- (ll) **Cơ quan Nhà Nước** có nghĩa là tất cả và bất kỳ một cơ quan nào trong số những cơ quan sau: Quốc Hội nước Việt Nam, Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội của Việt Nam, Chủ Tịch Nước, Chính phủ, Thủ Tướng, Văn phòng Chính Phủ, các Bộ, các Ủy Ban Nhân Dân hoặc bất kỳ các cơ quan, các sở trực thuộc, và bất kỳ hoặc tất cả các ủy ban, bộ trưởng, hội đồng, sở ban ngành, cơ quan hoặc viên chức khác, mà việc họ chấp thuận, phê chuẩn, đăng ký, cam kết, tham gia hoặc tư vấn là cần thiết cho Công ty đối với tất cả những vấn đề đề cập đến và dự kiến trong Điều lệ này;
- (mm) **Sự Chấp thuận của Nhà Nước** có nghĩa là mọi sự chấp thuận, giấy phép, giấy đăng ký, hoặc các văn bản phê chuẩn khác trong phạm vi quyền hạn của các Cơ quan Nhà Nước mà theo Công ty là cần thiết để tiến hành các hoạt động kinh doanh và/hoặc để thực hiện các hoạt động khác được dự kiến bởi Pháp luật hoặc bởi Điều lệ này;
- (nn) **Cổ đông Chiến lược** là Cổ đông sở hữu từ 19% trở lên tổng số Cổ phiếu có quyền biểu quyết được Đại Hội đồng Cổ đông chấp nhận là Cổ đông Chiến lược;
- (oo) **Công ty Con** có nghĩa là bất kỳ Người nào mà Công ty có sở hữu vốn góp hoặc nắm quyền kiểm soát;
- (pp) **Đại Đa số phiếu** có nghĩa là số phiếu biểu quyết đại diện cho ít nhất 75% (i) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp trực tiếp hoặc thông qua đại diện trong trường hợp một Đại Hội Đồng thông qua một nghị quyết trong một cuộc họp; hoặc (ii) tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết trong trường hợp một Đại Hội Đồng thông qua một nghị quyết bằng văn bản;
- (qq) **Việt Nam** có nghĩa là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- (rr) **VND hoặc Đồng** có nghĩa là đồng tiền hợp pháp của Việt Nam; và
- (ss) **Năm** có nghĩa là năm dương lịch.

PHỤ LỤC 2
THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

ST T	Tên Cổ đông Sáng lập	Ngày tháng năm sinh (đối với cổ đông là cá nhân)	Quốc tịch	Số, ngày, nơi cấp Giấy CN ĐKKD/ Giấy CN Thành lập hoặc CCCD	Địa chỉ đăng ký	Phần Góp vốn								
						Tổng số Cổ phần thuộc sở hữu của các Cổ đông			Loại Cổ phần				Hình thức Góp vốn	Thời gian Góp vốn
									Cổ phần Phổ thông		Cổ phần Ưu đãi			
						Số lượng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Giá trị (VND)	Số lượng	Giá trị (VND)		
1.	Phùng Anh Tuấn	7/12/1984	Việt Nam	Số Căn cước: 025084000640, cấp ngày 05/12/2024 tại Bộ Công an		8.366	83.660.000	0,005	8.366	83.660.000	Khôn g	Không	Bằng tiền	
2.	Ngô Quang Hưng	5/9/1983	Việt Nam	Số Căn cước công dân: 001083003122, cấp ngày 30/10/2023 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH		8.366	83.660.000	0,005	8.366	83.660.000	Khôn g	Không	Bằng tiền	

3.	Công ty Cổ phân Đầu tư F88			Số ĐKKD: 2600948135, ngày cấp 15/11/2015 (lâm đầu) tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Thọ		167.301 .845	1.673.018.4 50.000	99,99	167.3 01.84 5	1.673.018.4 50.000	Khôn g	Không	Bằng tiền	
4.	Tổng số													

MỤC LỤC

CHƯƠNG I ĐIỀU KHOẢN CHUNG	2
1. ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI	2
2. THÀNH LẬP CÔNG TY	2
3. TƯ CÁCH PHÁP NHÂN VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	3
4. MỤC TIÊU VÀ NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	4
5. QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY	5
6. THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	7
CHƯƠNG II VỐN - CỔ PHẦN - CỔ PHIẾU - CỔ ĐÔNG	7
MỤC 1. VỐN	7
7. VỐN ĐIỀU LỆ	7
8. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ	7
9. GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ	8
MỤC 2. CỔ PHẦN - CỔ PHIẾU	8
10. CỔ PHẦN	8
11. CÁC CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	9
12. THANH TOÁN MUA CỔ PHẦN	9
13. CỔ PHIẾU	10
14. CHUYỂN NHƯỢNG VÀ CHUYỂN GIAO CỔ PHẦN	11
15. MUA LẠI CỔ PHẦN	12
16. TRÁI PHIẾU	12
MỤC 3. CỔ ĐÔNG	13
17. QUY ĐỊNH CHUNG VỀ CỔ ĐÔNG	13
18. SỔ ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG	13
19. QUYỀN LỢI CỦA CỔ ĐÔNG	14
20. NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG	16
CHƯƠNG III TỔ CHỨC QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH VÀ HOẠT ĐỘNG	16
MỤC 1. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	16
21. QUYỀN HẠN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	16
22. CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	18
23. SỐ ĐẠI BIỂU DỰ HỌP TỐI THIỂU CẦN CÓ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	19

24.NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	20
25.NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	20
26.NGUỜI ĐẠI DIỆN ỦY QUYỀN.....	21
MỤC 2.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	22
27.SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	22
28.QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	22
29.THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	23
30.NHIỆM KỶ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	24
31.CHỦ TỊCH VÀ PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	25
32.CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	25
33.SỐ THÀNH VIÊN TỐI THIỂU CẦN CÓ TẠI MỖI CUỘC HỌP HĐQT	26
34.BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	26
35.NGHỊ QUYẾT BẰNG VĂN BẢN THÔNG QUA KHÔNG CẦN HỌP HĐQT	26
36.BIÊN BẢN CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	27
MỤC 3.BAN GIÁM ĐỐC	27
37.HỆ THỐNG QUẢN LÝ.....	27
38.TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC.....	27
39.ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN	29
40.KHÔNG KIỂM NHIỆM	29
MỤC 4.CÁC GIAO DỊCH.....	30
41.GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN	30
42.QUYỀN BIỂU QUYẾT CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI THỤ HƯỞNG	30
43.CÔNG KHAI CÁC XUNG ĐỘT QUYỀN LỢI	30
44.KHÔNG TUÂN THỦ QUY ĐỊNH.....	30
MỤC 5.BAN KIỂM SOÁT	30
45.QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT	30
46.THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	32
47.NGHIÃ VỤ CỦA CÁC CÁ NHÂN CHỦ CHỐT	32
48.TRÁCH NHIỆM CÁ NHÂN VÀ TRÁCH NHIỆM THANH TOÁN CÁC CHI PHÍ	33
49.CON DẤU	33
CHƯƠNG IV HỆ THỐNG QUẢN LÝ KẾ TOÁN TÀI CHÍNH.....	33

50.TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG	33
51.BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ KẾ TOÁN.....	33
52.CỔ TỨC	36
53.QUỸ DỰ TRỮ	37
CHƯƠNG V CÁC QUY ĐỊNH VỀ LAO ĐỘNG.....	37
54.KÝ HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG	37
55.CÁC VẤN ĐỀ KHÁC VỀ LAO ĐỘNG	37
56.CÔNG ĐOÀN	37
CHƯƠNG VI TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN CÔNG TY	37
57.TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ VÀ PHÁ SẢN.....	37
CHƯƠNG VII CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC.....	38
58.THÔNG BÁO.....	38
59.GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.....	39
60.ĐIỀU KHOẢN KHÁC.....	39
61.NGÀY HIỆU LỰC.....	40
62.ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG	40
PHỤ LỤC 1 ĐỊNH NGHĨA	42
PHỤ LỤC 2 THÔNG TIN VỀ CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP.....	i

CHARTER

F88 BUSINESS JOINT STOCK COMPANY

_____ 2025

CHAPTER I

GENERAL PROVISIONS

Pursuant to:

- The Law on Enterprises no. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam at the 14th Legislature, 9th Session on 17 June 2020 (the “**Law on Enterprises**”); and
- The implementing and amending regulations of the Law on Enterprises and other applicable laws and regulations of the Socialist Republic of Vietnam.

1 DEFINITIONS AND INTERPRETATION

1.1 Definitions

Unless the context of this Charter otherwise requires, capitalised terms used in this Charter shall have the meanings set out in 0Schedule 1.

1.2 Interpretation

- (a) The Schedules to this Charter form part of the Charter and shall have the same force and effect as if expressly set out in the body of the Charter. Any reference to the Charter shall be to the Charter as from time to time supplemented, varied or amended.
- (b) Unless the context otherwise requires, references in the Charter to:
 - (i) the singular shall include the plural and vice versa;
 - (ii) Clauses or Schedules are to clauses of or schedules to this Charter;
 - (iii) legislation or provisions of legislation shall be interpreted as references to that legislation or those provisions as amended, extended, consolidated, re-enacted or replaced from time to time (whether before or after the date of the Charter) and to any decrees, regulations or other implementing provisions made thereunder; and
 - (iv) the expressions “include” or “including” shall be construed to be the same in all cases.
- (c) The headings are inserted for convenience only and do not affect the construction of this Charter.

2 ESTABLISHMENT OF THE COMPANY

2.1 Establishment of the Company

- (a) The Company was established in accordance with the initial Charter dated _____. The Shareholders agree to continue to operate the Company on terms and conditions set out in this Charter.
- (b) Any subsequent Shareholders are unconditionally and irrevocably bound by the terms of this Charter.

2.2 Name of the Company

- (a) Name in Vietnamese: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH F88
 - (b) Name in English: F88 BUSINESS JOINT STOCK COMPANY
 - (c) Name in abbreviation: F88 BUSINESS JSC
- 2.3 Head Office of the Company
- (a) Head Office Address: 8th Floor, G-Group Tower Building, No.5 Nguyen Thi Due Street, Yen Hoa Ward, Hanoi, Vietnam
- Telephone: 04730.66388
- Website: www.f88.vn
- (b) To the extent permitted by Law, the Board of the Company may at its discretion decide to relocate the Head Office or establish branch offices, business locations, representative offices or other premises of the Company in Vietnam or elsewhere in accordance with the Law.

3 LEGAL STATUS AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

3.1 The Company is formed as a joint stock company having independent legal person status with limited liability, existing and operating in accordance with the Law of Vietnam and this Charter.

3.2 Limited liability

- (a) To the extent that any Shareholder has not paid in full for the Shares he/she committed to buy, no other Shareholder shall be required to provide any further funds to or on behalf of the Company by way of payment of Shares, loan, advance, guarantee or otherwise. Except as otherwise provided pursuant to a written agreement signed by the Shareholders, creditors of the Company shall have recourse only to the assets of the Company and shall not have any recourse against any Shareholder.
- (b) The Company is not responsible for any liability, loss or expense of any Shareholder, whether existing before or after the commencement of the Company's existence.

3.3 Legal Representative of the Company

Full name : Mr. Phung Anh Tuan

Date of birth : 7th December 1984

Ethnic : Kinh Nationality: Vietnamese

ID Card No. : 131550027 issued on 24 February 2003 by the Phu Tho Provincial Police

Registered address: Group 1, Phu Ninh Commune, Phu Ninh District, Phu Tho Province, Vietnam

Current address: 26, BT2 Van Quan Yen Phuc Urban Area, Phu La Ward, Ha Dong District, Hanoi, Vietnam

Title : General Director

4 PURPOSES AND SCOPE OF BUSINESS

4.1 Purposes

The Company is formed for profit-making purposes and to engage in the business set out in Clause 4.2 and such other business as may from time to time be permitted by the Law.

4.2 Scope of Business

The scope of business of the Company shall be:

No.	Business lines	Code
1.	Retail by orders via post or internet Details: e-commerce business, Internet trading (Only operate after being permitted by the competent State agency)	4791
2.	Other credit operations Details: Pawn services (Only operate after being permitted by the competent State agency)	6492 (Main)
3.	Retail of used goods at specialised shops	4774
4.	Warehouse and storage of goods	5210
5.	Doing business in real-estate, land use rights of owner or users or leased land Detail: Real estate business	6810
6.	Sale of motors and motorcycles Detail: Wholesale of motors and motorcycles; retail of motors and motorcycles; agency for sale of motors and motorcycles	4541
7.	Rental of motor vehicles	7710
8.	Wholesale of automobiles and motor vehicles	4511
9.	Agency for sale of automobiles and motor vehicles	4513
10	Agency, brokerage, and auction of goods Details: Consignment of goods; agency of goods	4610
11.	Insurance agency and brokerage activities	6622

	Details: Insurance agency	
12.	Retail of small automobiles (9 seats or less)	4512
13.	Data processing, leasing, and related activities	6311
14.	Advertising	7310
15.	Management consulting activities	7020
16.	Other business support service activities not elsewhere classified Details: Sales support services; customer sourcing, product introduction, and customer information entry.	8299
17.	Other financial service activities not elsewhere classified (excluding insurance and social insurance) Details: Debt trading services (excluding the provision of services related to (i) collateral being land use rights as prescribed in Articles 55 and 56 of the Land Law 2013; houses as prescribed in Article 75 of Decree No. 99/2015/NĐ-CP dated October 20, 2015 of the Government; or real estate located on islands, coastal communes, land border areas, and defense–security zones...; and (ii) debts for which the debt-to-equity conversion plan involves Vietnamese enterprises operating in sectors or business lines that foreign investors are not permitted to access or may only access conditionally). (For business lines subject to statutory conditions, the enterprise shall conduct business activities only upon satisfying all applicable legal conditions. The enterprise shall not engage in business lines that foreign investors are not permitted to access in accordance with the law.)	6499
18.	Risk and damage assessment Details: Insurance auxiliary services, including: insurance consulting, insurance risk assessment, insurance calculation, insurance loss assessment, and insurance claim support.	6621
19.	Organization of trade promotion and introduction activities	8230

The Company may invest in other companies which undertake other businesses in accordance with the Law.

5 POWERS OF THE COMPANY

The Company has the power to do such things in accordance with the Law as are in the interests of the Company or the business which it is authorised to conduct, including the following:

- (a) employ, remunerate, penalize, and reward and dismiss Management Officers, managers, staff and workers;

- (b) hire, appoint, engage or authorise any distributor, agent, or contractor that may be necessary for its business;
- (c) enter into and perform any contracts or commitments;
- (d) purchase, lease or otherwise legally acquire property, equipment and other assets of all kinds including buildings and rights to use land;
- (e) sell, lease, or otherwise dispose of property, equipment and other assets of all kinds, including buildings and rights to use land, that are not required for the operation of the Company;
- (f) lease or otherwise obtain all kinds of services that are necessary or useful;
- (g) maintain banking relationships with all types of financial institutions anywhere, including borrowing money from or entering into any financial commitment with any financial institutions in any currency in or outside Vietnam;
- (h) obtain or provide loans, guarantees, indemnities, authorisations and mortgage, pledge, create security interests in, or otherwise encumber, any of its assets as security for loans or other commitments in respect of its own or third party liabilities;
- (i) commence or defend legal proceedings;
- (j) carry out the distribution of profits and generally deal with its profits and losses, assets and liabilities and any proceeds from the disposal of any of its assets as it may in its absolute discretion determine;
- (k) reinvest profits for the benefit of the Company's operation;
- (l) obtain insurance for the Company;
- (m) retain lawyers, accountants, consultants, agents, advisors, architects, engineers, and contractors to assist the Company;
- (n) engage in transactions and activities relevant to the management of foreign exchange;
- (o) carry out the dissolution and the disposition of property upon the termination or expiration of the Company;
- (p) buy, rent, lease, sell, dispose of and/or repair, in or outside Vietnam, in any currency, all machinery, equipment, software, publications, printed material and any other materials, articles or things required for any aspect of the Company's business as permitted by the State;
- (q) apply for and enforce intellectual property rights;
- (r) advertise and promote sales of the Company's products;
- (s) charge and pay for goods and services in US Dollars, any other foreign currency or Dong as the Board may decide in accordance with the Law;
- (t) vary the scope and range of the Company's activities from time to time as the General Meeting of Shareholders sees fit subject to any relevant State Consent if required by Law;

- (u) use any lawful financing methods to carry on its business;
- (v) set up joint venture with Vietnamese or foreign entities and invest in equity of other company(ies), either Vietnamese or foreign in accordance with the Law;
- (w) conduct export and import operations;
- (x) operate and manage its business on its own and apply whatever management methods are necessary in doing the same;
- (y) refuse and denounce any proposal by any Person to supply funds whether in cash or in kind that is not required by the Law; and
- (z) generally do all other lawful things and execute all other lawful agreements, documents and instruments as may be necessary or desirable for the purposes of the Company or its business.

6 DURATION OF THE COMPANY

The Company shall remain in existence forever, unless otherwise terminated in accordance with Clause 57.2 of this Charter.

CHAPTER II CAPITAL – SHARE – SHARE CERTIFICATE - SHAREHOLDER

SECTION 1: CAPITAL

7 CHARTER CAPITAL

7.1 Charter Capital

The Charter Capital of the Company shall be VND **1,673,185,770,000** (*One trillion, six hundred seventy-three billion, one hundred eighty-five million, seven hundred seventy thousand dong*) which shall be paid up in accordance with Clause 12. The Charter Capital shall be adjusted automatically upon the issuance of new Shares.

7.2 Use of the Charter Capital

The Charter Capital shall be used for the purposes of the Company's business and for any other purpose as may be approved by the General Meeting of Shareholders or, where applicable, the Board in conformity with the Law and this Charter.

8 INCREASE OF THE CHARTER CAPITAL

8.1 Subject to the decision of the General Meeting of Shareholders in accordance with Articles 21.3 and 25.2 of this Charter, the Board may decide on the issuance of additional Shares through sale to existing Shareholders, public offering or private placement, provided that such Shares have been authorised pursuant to Clause 10.2, and provided further that the price for each such Share, gross of placement and related fees, is not less than the market price for a Share, except that the Board may issue such Shares at a discount of (i) up to 5% if permitted by Law, or (ii) above 5% if permitted by Law and approved by a Supermajority Vote at a General Meeting of Shareholders. In case the Company has not been listed on the stock exchange, the market price of a Share shall be

determined in good faith by the Board. In performing its duties, the Board may appoint a qualified auditing firm to provide a valuation.

8.2 Sale to existing Shareholders

Unless decided otherwise by a Supermajority Vote at a General Meeting of Shareholders, if the Company proposes to undertake an issuance of additional Shares or other securities or bonds:

- (a) it shall give each Shareholder written notice of its intention, describing the type of additional Shares, and their price and the general terms upon which the Company proposed to issue the same;
- (b) each Shareholder shall have fifteen (15) days, after any such notice is mailed or delivered to the Shareholders, to agree to purchase such Shareholder's pro rata share of such additional Shares for the price and upon the terms specified in the notice by giving written notice to the Company and stating therein the quantity of additional Shares to be purchased;
- (c) if the Shareholders fail to exercise fully the right of first refusal within said fifteen (15) day period, the Company shall have ninety (90) days thereafter to sell or enter into an agreement to sell the additional Shares respecting which the Shareholders' right of first refusal option set forth in this clause was not exercised, at a price and upon terms no more favourable to the purchasers thereof than specified in the Company's notice to Shareholders.

8.3 A Shareholder's pro rata share under Clause 8.2(b) shall equal (i) the number of Shares or such other securities to be issued multiplied by (ii) the number of Shares held by such Shareholder divided by (iii) the total Shares of the Company.

8.4 Private placement

For so long as the Company is not a public company, private placement of Shares by the Company shall be conducted in accordance with the Law on Enterprises.

8.5 The issue of additional Shares shall be subject to all provisions of the Law and this Charter, including with reference to price, modes of payments, transfer, assignment, conversion, and forfeiture or otherwise.

9 REDUCTION OF THE CHARTER CAPITAL

The Charter Capital may be reduced in such manner, amount and at such time (including the buy-back of Shares from the Shareholders in proportion to the interest held by them in the Company) as the General Meeting of Shareholders may decide by Supermajority Vote and subject to any conditions or State Consents if required by Law.

SECTION 2: SHARES AND SHARE CERTIFICATES

10 SHARES

10.1 Par value of Share

The par value of each Share shall be VND10,000 (ten thousand VND only) or such value as may be decided by the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law.

10.2 Number of Shares

The total number of authorised Shares of the Company shall be **167,318,577** ordinary shares (one hundred sixty-seven million three hundred eighteen thousand five hundred seventy-seven shares). All Shares issued by the Company shall be ordinary shares. The number of Shares shall be adjusted automatically upon the issuance of new Shares.

10.3 Voting right of Shares

Each Share shall entitle the relevant Shareholder to one vote at any General Meeting of Shareholders.

11 FOUNDING SHAREHOLDERS

11.1 The Founding Shareholders subscribed for and purchased as follows:

Founding Shareholders	Capital Contribution Value (VND)	Ratio (%)
F88 Investment Joint Stock Company	1,673,018,450,000	99,99
Mr. Phung Anh Tuan	83,660,000	0,005
Mr. Ngo Quang Hung	83,660,000	0,005

Details of the Shares subscribed by the Founding Shareholders are listed in Appendix 2.

11.2 Within three years from the date of issuance of the Enterprise Registration Certificate, ordinary Shares of founding shareholders may be freely transferred to other founding shareholders, but may not be assigned to non-founding shareholders unless approved by the General Meeting of Shareholders.

11.3 The restrictions in Article 11.2 shall not apply to additional shares acquired by founding shareholders after the incorporation of the Company and shall not apply to the Shares which the founding shareholders assign to other Persons who are not founding shareholders of the Company.

12 PAYMENT OF SHARES

12.1 Shares which are allotted to a Shareholder and/or any other Person by the Company must be paid for in full in one instalment no later than 20 days after the relevant notice of allotment unless otherwise stipulated by Law or by a resolution of the General Meeting of Shareholders.

12.2 Any Person to whom Shares are allotted who fails to make payment for the Shares in accordance with this Charter shall not become Shareholder and shall not be recorded as Shareholder on the Register, nor issued with any Share Certificate.

12.3 Payment for Shares may be made in cash in Vietnamese Dong, freely convertible foreign currencies, gold or, if agreed by the Board, in kind.

- (a) If a payment for Shares is made in a foreign currency, it will be converted into VND at the buying rate applicable to that foreign currency equal to inter-banks buying rate offered by the State Bank of Vietnam on the date the payment is made.

- (b) If a payment for Shares is made in gold, it will be converted into VND at the price for buying gold of equivalent quality against VND offered by Saigon Jewelry Holding Company on the date the payment is made.
- (c) If a payment for Shares is made in kind at any time after the formation of the Board, the assets used for such payment shall be valued by the Board in good faith. In performing its duties, the Board may appoint a qualified auditing firm to provide a valuation.

12.4 To the extent required by Law, payment for Shares shall be certified by written minutes setting out:

- (a) name and address of the relevant Shareholder;
- (b) name and address of the Company;
- (c) description and value of the assets to be used for payment; and
- (d) place and date of delivery of the assets.

The Shareholders shall execute all such documents and do any acts, including registration, certification, notarization, as may be necessary or desirable to effectively and legally transfer to the Company all such assets to be used for the payments of Shares.

12.5 Immediately upon contribution of an asset to the Company as payment for Shares, such asset shall become the property of the Company, and no Shareholder shall retain any interest in such asset or otherwise make any claim, challenge or dispute the Company's ownership of such asset.

13 SHARE CERTIFICATES

13.1 After a Shareholder has been recorded in the Register of the Company as stipulated in Clause 18, the General Director shall issue, or ensure that an authorized employee of the Company shall issue, to the relevant Shareholder a Share Certificate in respect of the Shares held by that Shareholder in accordance with this Clause 13.

13.2 Every Shareholder shall, subject to Clause 13.4 below, be entitled, without payment of any fees or charges, to Share Certificates for the Shares held by such Shareholder. Any Shareholder shall have the right to request the Company to replace any number of Share Certificates representing the Shares by a single collective Share Certificate.

13.3 The Share Certificate shall be issued in a form determined by the Board and shall include, to the extent required by Law, the following information:

- (a) The name, enterprise code and the Head Office of the Company;
- (b) Class of the Shares, par value of each Share and the number and total par value of Shares covered by the Share Certificate;
- (c) Name, registered address, nationality, and ID card/passport number or enterprise code (where applicable) of the Shareholder;
- (d) Summary of procedures for transfer of the Shares;
- (e) Signature of the General Director and seal of the Company; and

- (f) Registration number in the Register of the Company and date of issue of the Share Certificate.

13.4 If any Share Certificate becomes defaced, damaged, lost, or destroyed or is no longer usable, the General Director shall, at the request of the relevant Shareholder, issue a new Share Certificate, which shall effectively repeal and replace the Share Certificate being defaced, damaged, lost, or destroyed or no longer usable, provided that the Shareholder shall be liable for payment of all costs as specified by the Company and any dispute arising from re-issuance of Share Certificate.

14 TRANSFER AND TRANSMISSION OF THE SHARES

14.1 Transfer of the Shares

- (a) Shares may be transferred to any Persons pursuant to the regulations and formalities set out in this Charter. A transfer of the Shares shall only be deemed complete after details of the transferee are recorded on the Register pursuant to Clause 18 of this Charter.
- (b) In order to register a transfer of Shares on the Register, a Shareholder must send a request in writing to the legal representative, together with the original Share Certificate for the Shares being transferred.
- (c) Upon receipt of the written request and relevant Share Certificate, the Company shall normally record the relevant details of the transfer on the Register. However, the Company shall be entitled to refuse to record details of a transfer on the Register if the transfer of Shares is not allowed by Law or by the terms of this Charter. If the Company refuses to register a transfer of a Share, it must notify the person to whom the Shares were being transferred of this refusal within a maximum period of thirty (30) days starting from the date of receipt of the written request.

14.2 Transmission of Shares

- (a) In case of the death of a Shareholder, the heirs or administrators of the deceased, as stipulated by Law, shall be the only Person or Persons recognized by the Company as having any title to or interest in the Shares of a deceased holder. However, nothing in this clause shall release the estate of a deceased holder from any liability in respect of any Share held by him.
- (b) A Person becoming entitled to a Share in consequence of the death or bankruptcy of a Shareholder will become a Shareholder upon such evidence being produced as the Board may properly require and the Shareholder's information has been recorded in the Register according to Clause 18.
- (c) A Person becoming entitled to a Share in consequence of the death or bankruptcy of a Shareholder shall have the rights to which he would be entitled if he were the Shareholder, except that he shall not, before being registered as the Shareholder, be entitled in respect of it to attend or vote at any General Meeting of Shareholders.

14.3 Transfer by Founding Shareholders or Strategic Investors

- (a) If any Founding Shareholder or Strategic Investor ("**Transferring Shareholder**") wishes to transfer any Shares ("**Transferred Shares**") to any Person, the other Founding Shareholders and Strategic Investor (as applicable) ("**Non-Transferring Shareholders**") shall have the right, but not the obligation, by giving written notice to the Transferring Shareholder (with a copy to the Company) at any time within twenty (20) days after

receiving the Transfer Notice, to prevent such transfer unless an equivalent proportion of the Shares held by the Non-Transferring Shareholders is also included in the proposed transfer at the same price and on the same terms and conditions as those applicable to the Transferred Shares of the Transferring Shareholder.

- (b) The number of Shares of the Non-Transferring Shareholders to be sold together shall correspond to the ratio of the total number of Transferred Shares to the total number of Shares held by the Transferring Shareholder.

15 REDEMPTION OF SHARES

15.1 Redemption of Shares upon demand by Shareholders

- (a) A Shareholder voting against the re-organization of the Company or against a change to the rights and obligations of Shareholders stipulated in this Charter may demand the Company to redeem its Shares. Such demand must be made in writing and sent to the Company within ten (10) days from the date on which the General Meeting of Shareholders passed a resolution on a matter stipulated in this clause.
- (b) The Company must redeem the Shares upon demand by the Shareholder as stipulated in this Clause 15.1(a) within a period of ninety (90) days from the date of receipt of the demand at the market price. Where there is disagreement relating to the price, such Shareholder may sell Shares to other Persons or the parties may request valuation by a professional valuation organization. The Company shall recommend at least three internationally reputable and professional valuation organizations for the Shareholder to select from and such selection shall be the final decision.

15.2 Redemption of Shares pursuant to resolution of the Company

The Company may redeem no more than thirty (30) per cent of the total number of ordinary Shares and unlimited number of preference Shares sold in accordance with the following provisions:

- (a) The Board has the right to decide on redemption of no more than ten (10) per cent of the total number of Shares of each class already sold within each period of twelve (12) months. In other cases, redemption of Shares shall be decided by the General Meeting of Shareholders;
- (b) The Board shall decide on the price for redemption of Shares. The price for redemption shall not be higher than the market price at the time of redemption, subject to the exception in Clause 15.2(c);
- (c) The Company may redeem the Shares of each Shareholder in proportion to the respective numbers of Shares each Shareholder holds in the Company. To the fullest extent permitted by Law, the procedures for redeeming the Shares under this Clause 15.2(c) shall be decided by (i) the Board in case of redemption of no more than ten (10) per cent of the total number of Shares of each class already sold within each period of twelve (12) months and (ii) in other cases, the General Meeting of Shareholders.

16 BONDS

16.1 The Company shall be entitled to issue bonds through public offering or private placement in accordance with a resolution of the Board. All terms and conditions relating to such issue shall be determined by a resolution of the Board except to the extent that the Board validly delegates the matter to the General Director.

16.2 In the event that the Company issues bonds convertible into Shares of the Company, provisions in Clauses 8.2-8.5 shall apply to such issuance, mutatis mutandis.

16.3 The holder of a bond shall not become a Shareholder, and shall have no rights of a Shareholder. The rights of a holder of a bond against the Company are set out solely in the terms and conditions of the relevant bond.

SECTION 3: SHAREHOLDERS

17 GENERAL PROVISION OF SHAREHOLDERS

17.1 To the extent required by Law, the Company shall have at least three (3) Shareholders. At any time prior to an initial public offering of the Shares, the total number of Shareholders shall not exceed one hundred (100) Shareholders except otherwise decided by the Board.

17.2 Each Shareholder may own one or more Shares.

17.3 Shareholders of the Company shall have right to participate in shareholders' agreement to agree on the matters relating to the investment in the Company.

18 THE REGISTER

18.1 The Register shall be established and maintained by the Company as the legal record of ownership of Shares by each of the Shareholders. The Register shall record the following details:

- (a) The name and Head Office of the Company;
- (b) The total number of authorised Shares; types of Shares to be issued and number of Shares to be issued for each class of Shares;
- (c) The number and value of issued Shares;
- (d) The names, registered addresses, nationality, ID card/passport number or enterprise code (where applicable) of Shareholders, the number of Shares held by each of them and date of registering the Shares; and
- (e) All other particulars as may be decided by the Board from time to time.

18.2 The Register shall be kept at the Head Office of the Company, and the General Director shall be responsible for safekeeping and updating the Register and for the correctness of all information contained in it.

18.3 No later than fourteen (14) days after the receipt by the Company of full payment for Shares to be issued by the Company, the General Director shall record, or ensure that an employee of the Company shall record, the relevant details of the Shareholder in the Register.

18.4 Shareholders shall notify the Company in writing of any change in their addresses. In case such notification has not been received by the Company, all notifications, announcements or other communications will be sent to Shareholders at the last address shown on the Register of the Company.

18.5 The Company is not entitled to destroy or dispose of any of the following documents for period of twelve (12) years:

- (a) any share transfer forms which have been registered, and any other documents used as the basis for changing the Register;
- (b) any cancelled Share Certificates;

and the Company shall have the burden of proving the accuracy of any entry or omission from the Register if it fails to comply with the foregoing provisions of this paragraph.

19 RIGHTS OF THE SHAREHOLDERS

19.1 Shareholders shall have the following rights:

- (a) to attend the General Meeting of Shareholders and vote on the matters which are within the powers of the General Meeting of Shareholders;
- (b) to receive dividends at the rate and time as may be determined by the General Meeting of Shareholders and the Board in accordance with this Charter;
- (c) to have priority in being offered newly issued Shares as set forth in this Charter;
- (d) upon dissolution of the Company, to receive a pro rata portion of the assets of the Company remaining after the Company has settled all of its liabilities with all creditors which have higher priority by Law;
- (e) to have access to information and documents relating to the operation of the Company;
- (f) to have access to the list of Shareholders eligible to participate in the General Meeting of Shareholders and their associated voting rights;
- (g) to have such other rights as are stipulated in the Law and this Charter.

19.2 Any Shareholder or group of Shareholders collectively holding 10% or more of the total ordinary Shares shall, in addition to other rights stipulated herein or conferred by Law, have the right to:

- (a) nominate the Board Members as is equal to, or most closely approximates, its percentage ownership of the total number of Shares in the Company (excluding any Shares owned by Shareholders owning less than 10% of the total Shares);
- (b) nominate a candidate to be a member to the Inspection Committee.

19.3 Any Shareholder or group of Shareholders collectively holding 5% or more of the total ordinary Shares shall, in addition to other rights stipulated herein or conferred by Law, have the right to:

- (a) request an Extraordinary General Meeting of Shareholders to be convened in the following circumstances:
 - (i) the Board seriously violates the Shareholders' rights, breaches the obligations of Board Members, or makes a decision which is beyond the Board's delegated authority;
 - (ii) the term of the Board has expired for more than six (6) months and no new Board has been elected to replace it; or

- (iii) other circumstances provided by the Laws.
- (b) to access, search, and extract the minutes of meetings and resolutions, decisions of the Board, semi-annual and annual financial statements, reports of the Inspection Committee, contracts and transactions subject to approval by the Board and other documents, excluding documents related to trade secrets or business secrets of the Company;
- (c) to request the Inspection Committee to investigate into specific issues related to the management and operation of the Company when deemed necessary. The request must be in writing and must include the following information: full names, contact addresses, nationalities, legal personal identification numbers for Shareholders that are individuals; names, business registration codes or legal registration numbers of the organization, head office addresses for Shareholders that are organizations; number of Shares and time of Share registration of each Shareholder, total number of Shares of the group of Shareholders and ownership ratio in the total Shares of the Company; issues to be investigated, purpose of investigation.

19.4 Matters requiring approval by the Supermajority Vote of the General Meeting of Shareholders

- (a) For any of the matters listed below, a resolution of the General Meeting of Shareholders shall only be passed if approved by the Supermajority Vote of all voting shares: any issue of new Shares of the Company, including any employee share bonus, share purchase or option programs except in the event that the Company uses a reputable securities firm or investment bank acceptable by the Strategic Investors for raising capital and the capital raising process is conducted in the form of competitive bidding;
- (b) any sale, transfer, lease or other disposition of assets or property, or group of assets, of the Company (other than the sale of products manufactured by the Company) which when aggregated with previous transactions of a similar nature in any 12 month period would have a fair market value or proposed transaction value exceeding 20% of the value of the Company's total assets as at the end of the most recent financial year;
- (c) filing by the Company for dissolution, receivership or reorganisation under any bankruptcy laws or any similar action;
- (d) the purchase by the Company of the shares or other securities, stock or debentures of any other company or, other than transactions in the ordinary and usual course of trading, any investment by the Company in the ownership of real estate;
- (e) the entry into any contract or commitment, or group of related contracts or commitments (other than contracts for the purchase of raw materials), by the Company having a value or likely to involve expenditure by the Company in excess of 20% of the Company's total assets as at the end of the most recent financial year;
- (f) the entry into any Related Party Transaction by the Company, including but not limited to a loan, an agreement for the sale or purchase of assets, an agreement for the sale or purchase of Shares in the Company, a guarantee or any other contingent liability, or any other commercial arrangement. The transfer of Shares of the Company between any Shareholders and third parties, other than the Company, shall not be deemed to be a Related Party Transaction for the purpose of this Clause;
- (g) any amendments to this Charter;

- (h) the new employment of any Connected Persons of any Shareholder or Management Officer;
- (i) annual and long-term bonus system(s) and amount for senior management members, including employee share options schemes. For the avoidance of doubt, no consent of a Strategic Investor as stipulated in Article 19.3 shall be required for allocation of bonuses to specific senior management members which is in accordance with the agreed annual and long-term bonus system(s);
- (j) the creation, investment or entering of new commercial activities, not closely related to the Company's most recent core activities. Core activities shall be defined as the activity, type of product or service, or division, generating more than 50% of the Company's revenues in the most recent financial year;
- (k) the establishment of joint-ventures, Subsidiaries or other legal entities owned by the Company.

20 OBLIGATIONS OF THE SHAREHOLDERS

Shareholders shall have the following obligations, in addition to other obligations as are stipulated in the Law and this Charter:

- (a) to pay in full for the number of Shares committed;
- (b) to be responsible for all liabilities and payables relating to his/her/its Shares;
- (c) to comply with this Charter, other regulations of the Company, all resolutions passed in accordance with the Charter by the General Meeting of Shareholders and the Board; and
- (d) to perform such other obligations as are stipulated in the Law and this Charter.

CHAPTER III ORGANIZATION, MANAGEMENT AND OPERATION

SECTION 1: GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

21 POWERS OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

21.1 The General Meeting of Shareholders shall be the body with the highest authority in the Company and shall, without reducing or limiting the rights of the Board under this Charter, exercise all the powers of the Company and may, in addition to its powers hereunder, delegate some of those powers to the Board from time to time.

21.2 The General Meeting of Shareholders shall comprise all the Shareholders who are entitled to vote under this Charter.

21.3 Subject to cases stipulated in Clause 19.4, the General Meeting of Shareholders shall have the right to vote on the following matters, with approval by either Simple Majority Vote or Supermajority Vote, as required by Clause 25.1 or 25.2 as the case may be:

- (a) to decide on the amount of annual dividends to be paid by the Company;
- (b) to decide whether or not to approve the Annual Financial Accounts;

- (c) to decide whether or not to approve long and medium term plans for the development of the Company;
- (d) to decide on the redemption of more than 10% of the total number of Shares of each class already issued;
- (e) to decide on the approval of the total amount of cash and Shares to be issued to employees as part of employee bonus programs;
- (f) to decide on the classes of Shares to be issued, the rights, preferences, powers and privileges of any separate class of shares, and the number of authorised shares in each class, including any employee Share bonus, Share purchase or option programs;
- (g) to decide on the issuance of Put Options for Shares;
- (h) to decide on the issuance of Call Options for Shares;
- (i) to decide on the purchase by the Company of the shares or other securities, stock or debentures of any other company or any investment by the Company in the ownership of real estate, except for such matters which have been included in the Company's development plan as approved by the General Meeting of Shareholders;
- (j) to appoint, dismiss, terminate and replace members of the Board and the Inspection Committee;
- (k) to consider and decide on sanctions against any misconduct of the Board, Inspection Committee and the Management Officers that cause damage to the Company and/or the Shareholders of the Company;
- (l) to decide whether or not to approve any sale, transfer, lease or other disposition of assets or property, or group of assets, of the Company (other than the sale of products traded by the Company) which when aggregated with previous transactions of a similar nature in any 12-month period (if any) would have a fair market value or proposed transaction value exceeding 20% of the value of the Company's total assets as at the end of the most recent financial year;
- (m) to decide on any reorganisation, restructuring or dissolution of the Company; and to decide on the filing by the Company for liquidation, receivership or reorganization under any insolvency laws or any similar actions;
- (n) to decide on any supplement or amendment to this Charter;
- (o) to decide on appropriate internal management regulations of the Company as proposed by the Board provided that there will be no internal management regulations that would be binding on any Strategic Investor which would have an adverse effect on the operations of the Company or on the value of Shares held by the Strategic Investor, or restrict, in any way, the ability of the Strategic Investor to dispose of its Shares;
- (p) to appoint, dismiss, terminate and replace the Chairman of the Board;
- (q) to decide on the number of Authorized Representatives to act on behalf of the Company in any of its Subsidiary; to decide on the rights and obligations of such Authorized Representatives, and the appointment or replacement of such Authorized Representatives;

- (r) to transfer of any of the Company's shares in any of its Subsidiary;
- (s) to change applicable accounting system;
- (t) to approve a Shareholder as a Strategic Investor; and
- (u) such other rights and obligations provided in the Law and this Charter.

22 GENERAL MEETINGS

22.1 An Annual Meeting shall be held at least once every year at such time and place as may be determined by the Board within the territory of Vietnam, provided that it will not be held within two (2) months after end of a fiscal year and later than four (4) months after end of a fiscal year unless otherwise extended by the Board and approved by the Licensing Authority but not beyond six months as from the end of the fiscal year. The Chairman of the Board shall prepare a proposed agenda and content for each Annual Meeting. Such agenda shall be sent as an attachment to the notice of the Annual Meeting.

22.2 An Extraordinary Meeting shall be convened by notice from the Board at the request of either

- (a) the Board on its initiative by a simple majority vote of the Board Members; or
- (b) a Shareholder; or
- (c) the Inspection Committee;

in the event the Board is discovered to have committed a serious breach of its obligations. The Person or entity requesting the Extraordinary Meeting shall include in its request the matters to be discussed and the resolutions to be proposed to the Extraordinary Meeting.

However the Board may refuse to convene an Extraordinary Meeting if called by a Shareholder either to vote on issues already raised and voted on by the General Meeting within the previous twelve (12) months or to vote on issues which the Board unanimously determines are not material to the Company. However, the Board must convene an Extraordinary Meeting in case a Shareholder, or group of Shareholders collectively holding at least 10% of the Shares of the Company during at least six (6) consecutive months requests a General Meeting in accordance with Clause 19.2.

An Extraordinary Meeting shall be convened at the request of Shareholder or a group of Shareholders referred to in Clause 19.3 when there is a resignation, dismissal or revocation of appointment of a Board Member.

22.3 A General Meeting shall be called by the Chairman of the Board in writing to each Shareholder to such Shareholder's address as set out in the Register by not less than 21 (twenty-one) days prior to the opening date of the General Meeting. The notice shall be made in writing and specify the time and the venue of the General Meeting, its proposed agenda and attach all documents that may be necessary for the discussions at the General Meeting.

22.4 The accidental failure to give notice of a General Meeting to any Person entitled to receive notice or the non-receipt of notice by any Person shall not invalidate the proceedings at that General Meeting. However, in the event of a dispute over the matter, the Company shall be required to prove that the notice was properly dispatched to the registered address; in addition, if a General Meeting is adjourned for lack of a quorum, the Company shall immediately make good faith efforts to

confirm by facsimile, electronic mail, telephone or similar means with each Shareholder the adjournment of the General Meeting and the date and place of the adjourned meeting.

22.5 The first General Meeting shall be convened no later than five (5) months after the date of the initial Enterprise Registration Certificate.

22.6 The Chairman or in his absence another Board Member nominated by the Board shall preside as chairman of the General Meeting, but if neither the Chairman nor such another Board Member nominated to replace (if any) be present within fifteen minutes after the time appointed for holding the General Meeting, the other Board Members present shall elect one of themselves to be chairman if such person is willing to act and, if there is only one Board Member present and willing to act, he shall be chairman. If no Board Member is willing to act as chairman, or if no Board Member is present within thirty minutes after the time appointed for holding the General Meeting, the Shareholders present and entitled to vote shall choose one of themselves to be chairman.

22.7 Shareholders may, subject to the acceptance of the Chairman of the Board, attend a General Meeting by telephone provided every such Shareholder is able to hear and be heard by all the other Shareholders attending in person. Attendance by such means shall constitute attendance in person. In this case, notwithstanding Clause 25.3, voting shall be undertaken in a manner appropriate to the means of communication.

22.8 A Board Member shall, notwithstanding that he is not a Shareholder, be entitled to attend and speak at any General Meeting.

23 QUORUM OF A GENERAL MEETING

23.1 The quorum for a General Meeting shall be Shareholders who hold at least sixty five per cent (65%) of the voting Shares of the Company present in person or by proxy.

23.2 If the quorum for a General Meeting is not present within an hour from the time appointed for the General Meeting, or if during a General Meeting such a quorum ceases to be present, the General Meeting shall stand adjourned to the same day in the next week at the same time and place and the quorum at such adjourned General Meeting shall be reduced to the presence (whether in person or by proxy) of Shareholders who hold at least fifty one per cent (51%) of the voting Shares of the Company.

23.3 If the quorum for an adjourned General Meeting as described in Clause 23.2 is not present within half an hour from the time appointed for the adjourned General Meeting, or if during an adjourned General Meeting such a quorum ceases to be present, the adjourned General Meeting shall stand adjourned for the second time to the same day in the next week at the same time and place and the quorum at such second adjourned General Meeting shall be reduced to one Shareholder.

24 AGENDA OF A GENERAL MEETING

24.1 Any Shareholder shall have the right to propose changes or additions to the agenda of a General Meeting. The proposed changes or additions shall be in writing and received by the Company at least three (3) days prior to the relevant General Meeting. The proposed changes shall clearly indicate the name of the proposing Shareholder(s), the number of Shares held by each of them, their signatures and the proposed changes or additions to the agenda of the General Meeting. The Person who convenes the General Meeting may refuse any proposed change or addition to the agenda pursuant to Clause 24.2 unless it is proposed by a Shareholder, or group of Shareholders collectively, holding at least ten per cent (10%) of the Shares of the Company during at least six (6) consecutive months.

24.2 The Person who convenes a General Meeting shall have the right to reject the proposed changes or additions only in one of the following circumstances:

- (a) The proposed changes or additions are received by the Company after the deadline stipulated in Clause 24.1 or the request for the changes or additions does not contain the information required in Clause 24.1; or
- (b) The proposed changes or additions are beyond the powers of the General Meeting; or
- (c) The proposed change or addition could have been rejected under Clause 22.2 if the matter constituted the subject matter of a request for an Extraordinary Meeting.

25 RESOLUTIONS OF THE GENERAL MEETING

25.1 The General Meeting shall decide its business related matters by resolutions. Except for the cases mentioned in Clause 25.2, a resolution shall be approved if passed by a Simple Majority Vote.

25.2 In relation to any of the matters set out in Clauses 21.3(f), 21.3(g), 21.3(h), 21.3(i), 21.3(j), 21.3(k), 21.3(l), 21.3(m), 21.3(n), 21.3(o), 21.3(p), 21.3(q), 21.3 (t) and Article 19.4, resolution of the General Meeting shall only be approved if passed by a Supermajority Vote.

25.3 A Shareholder present in person or by proxy shall vote on the resolutions of the General Meeting of Shareholders. On a poll every Shareholder shall have one vote for every voting Share of which such Shareholder is the holder. The result of the poll shall be deemed to be the resolution of the General Meeting of Shareholders.

25.4 Where there are joint Shareholders of a Share, any one of them may vote at any General Meeting either personally or by proxy in respect of the Shares as if he were solely entitled to it, but if more than one joint Shareholder is present at a General Meeting either personally or by proxy, the Shareholder whose name stands first in the Register in respect of the Shares shall alone be entitled to vote on behalf of the other.

25.5 Passing Resolutions without a General Meeting

- (a) Subject to Clause 19.4, any resolution may be passed by the General Meeting of Shareholders without holding a General Meeting if the Shareholders holding seventy-five percent (75%) or more of the total voting shares of the Company approve such resolution in writing. Such written approval shall have the same force and effect as a vote taken at a General Meeting. Such written consent may consist of one or more documents in like form and each is signed by one or more Shareholders. The expression “in writing” shall include approval by email or facsimile followed by the original version which shall be kept by the Company and available for inspection by Shareholders.
- (b) The procedures for passing a written resolution without a General Meeting shall be decided by the Board.

25.6 Information on Resolutions

- (a) Proceedings of any General Meeting shall be recorded in minutes in accordance with the requirements of the Law. Minutes shall be filed in the Minutes Book which shall be kept by the Company at the Head Office and open for inspection by Shareholders.
- (b) Resolutions of a General Meeting shall be notified to Shareholders and Management Officers no later than fifteen (15) days from the date of the resolutions.

25.7 Cancellation of resolutions of General Meeting of Shareholders

Within ninety (90) days from the date on which a resolution of a General Meeting is passed, Shareholders, Members of the Board, the General Director and the Inspection Committee may demand that the Vietnam International Arbitration Centre under the Vietnam Chamber of Commerce and Industry consider and cancel a resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases:

- (a) The orders and procedures for convening the General Meeting of Shareholders do not comply with the Law and this Charter unless the resolution has been passed by one hundred per cent (100%) voting Shares; or
- (b) The content of the resolution breaches the Law and/or this Charter.

26 PROXIES

26.1 Each Shareholder shall have the right to appoint one or more proxies to act on its behalf. The appointment or revocation of a proxy shall be in writing, and sent to the Board, and it shall be effective upon receipt by the Board. The instrument appointing a proxy does not need to comply with any particular form provided that its meaning is clear. The proxies so appointed by Shareholders shall not sub-delegate the powers delegated to them to any other Persons nor act outside their scope of authority under the terms of their written appointment. A proxy does not have to be a Shareholder.

26.2 The Board may, if it thinks fit, issue forms of proxy for use at a General Meeting of Shareholders and issue invitations to appoint a proxy attending the General Meeting of Shareholders in such form as may be approved by the Board. The appointment of a proxy shall not preclude a Shareholder from attending and voting at the General Meeting of Shareholders.

SECTION 2: THE BOARD

27 NUMBER OF THE BOARD MEMBERS

27.1 Unless otherwise determined by the General Meeting of Shareholders, the Board of the Company shall have at least three (3) Board Members. Board Members shall be appointed by the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law on Enterprises and this Charter.

27.2 Any Shareholder or group of Shareholders referred to in Clause 19.2 shall have the right to appoint Board Members in accordance with Clause 19.2(a), provided that a Strategic Investor holding more than ten percent (10%) of the total issued Shares of the Company shall have the right to appoint at least one (1) Board Member and to dismiss or replace any Board Member appointed by such Strategic Investor.

28 POWERS AND RESPONSIBILITIES OF THE BOARD

28.1 Except for those powers and duties which are specifically reserved hereunder or by Law for the General Meeting of Shareholders, the Board shall have both the authority and the duty to manage all the major affairs of the Company and shall decide all major questions pertaining to the Company, including those matters identified in Clause 28.2.

28.2 Without limitation to the generality of the foregoing, the Board shall have the following powers and responsibilities:

- (a) subject to Clause 28.2(b), to approve and guide the Company's strategy, major plans of action, risk policy, annual budgets and business plans, and setting performance objectives;
- (b) to review and propose the long and medium term plans for the development of the Company for submission to the General Meeting of Shareholders for decision;
- (c) to propose new classes of Shares to be issued, the rights, preferences, powers and privileges of any separate class of Shares, and the number of authorised Shares in each class for the approval of the General Meeting of Shareholders;
- (d) to decide the organizational structure of the Company, except for such matters relating to such bodies, authorities, units or divisions of the Company as have been provided for in this Charter;
- (e) subject to Clause 21.3(l), to decide on the entry into any contract or group of related contracts for which the accumulated amount of such contract(s) within a financial year, having a value or likely to involve expenditure by the Company in excess of 10% of the Company's total assets as at the end of the then most recent financial year;
- (f) to propose and advise on appropriate internal management regulations;
- (g) to decide on the establishment of Subsidiaries, branches (other than retail outlets within Vietnam of which the establishment shall be decided by the General Director) and representative offices of the Company in or outside Vietnam as well as investment in other companies in accordance with the Company's development plan as approved by the General Meeting of Shareholders;
- (h) to review and then submit the Annual Financial Accounts to the General Meeting of Shareholders for its approval;
- (i) to propose the rate of dividends to be paid to the General Meeting of Shareholders; to decide the time and methods of dividend payment; and to decide on methods of handling any losses arising from the Company's operations;
- (j) to propose to the General Meeting of Shareholders a re-organization, restructuring or dissolution of the Company;
- (k) to appoint, compensate, monitor and, when necessary, dismiss or replace Management Officers and oversee succession planning, which it may delegate, in whole or in part, to the General Director;
- (l) to ensure the integrity of the Company's accounting and financial reporting systems, including the independent audit, and that appropriate systems of control are in place, in particular, systems for monitoring risk, financial control, and compliance with the Law;
- (m) to decide on any subscription for, or transfer of, or other transaction in connection with, any Shares that results in the number of Shareholders exceeding one hundred (100); for the purpose of this Clause, the Board shall ensure that no such subscription, transfer or transaction can be registered in the Register or with the Licensing Authority until and unless the Board decides otherwise;
- (n) to monitor, supervise and give day-to-day instructions to any Authorized Representatives in accordance with the resolutions of the General Meeting of Shareholders;

- (o) to approve the lending parameters related to the lending business of the Company and its Subsidiaries (and any variations thereof), including but not limited to applicable interest rates and other fees and expenses, loan-to-value ratios, tenor, types of acceptable collateral and loan amounts; and
- (p) to have such other rights and responsibilities as are stipulated in this Charter, to the maximum extent that such rights are permitted by Law, and such other rights and responsibilities as are stipulated in the Law.

29 BOARD MEMBERS

29.1 Each Board Member must certify that he satisfies all the following conditions:

- (a) Unless being a Shareholder or holding managerial positions in the Parent Company or Subsidiaries or unless otherwise approved by a General Meeting of Shareholders, not concurrently being a
 - (i) a member of the board of management of any other business which competes with the Company, except for its Subsidiary,
 - (ii) an executive officer of any other business which competes with the Company, except for its Subsidiary;
 - (iii) a party with beneficial interest to any business which competes with the Company, except for its Subsidiary; or
 - (iv) a Connected Person to those referred in paragraphs (i) to (iii) above;
- (b) Except for the Independent Board Member and founding shareholders, being an individual Shareholder or appointee of an individual Shareholder, in either case holding at least 10% of the ordinary Shares of the Company or other persons possessing necessary professional qualifications or skills to undertake the functions of a Board Member and capable of organizing and operating the Company and its business;
- (c) Having good health and good morals;
- (d) Having never been convicted of any criminal offences and not belong to the category of persons prohibited from managing an enterprise pursuant to the Law on Enterprises; and
- (e) Such other conditions as may be imposed on all Board Members by the General Meeting of Shareholders from time to time.

29.2 A Board Member shall be removed if:

- (a) he ceases to meet the conditions set out in Clause 29.1 or he becomes prohibited by Law from being a Board Member;
- (b) he becomes bankrupt;
- (c) he is, or may be, suffering from mental disorder;
- (d) he resigns his office by notice in writing to the Company;

- (e) he shall for six consecutive months have been absent without permission of the Board Members from Board Meetings held during that period and the Board Members resolve that he be removed;
- (f) in the case of the Independent Board Member, a majority of the shareholders at a General Meeting of Shareholders of the Parent Company vote to remove the Independent Board Member; or
- (g) if the shareholder of the Parent Company entitled to appoint such Board Member in accordance with Clause 27 desires to remove such Board Member.

29.3 Each Board Member shall be entitled to reimbursement by the Company for his reasonable traveling, hotel, and other out-of-pocket expenses properly incurred by them in connection with their attendance at a Board Meeting or General Meetings of Shareholders but shall not be entitled to any salary unless he concurrently serves as a Management Officer or an employee of the Company.

29.4 No Board Member shall have the power to make any representations, give any warranties, undertake any commitments on behalf of the Company or bind the Company to any obligation except as expressly provided herein or by resolution of a properly convened and constituted Board Meeting or written resolution in accordance with Clause 35.

29.5 Each Board Member shall abide by all resolutions of the Board.

29.6 Each Board Member shall at all times act in good faith in the interest of the Company and carry out its duties in good faith on behalf of the Company, and may not take any actions which cause the Company to violate the Law.

29.7 Each Board Member shall provide timely and sufficient information to the Inspection Committee when requested under Clause 45.2(k).

29.8 The Board of the Company shall conduct an annual self-review, evaluating its own compliance and conduct in reference to its duties laid out in this Charter, and additional criteria, if any. The result of such evaluation shall be taken into consideration when deciding on the composition of the Board of the Company for the subsequent term.

29.9 The executive Board Members of the Company shall conduct a minimum of one annual visit to meet with the management of a comparable company of market leading status in another country, for knowledge exchange purposes. Non-executive Board Members may join the visits at their option (and at the Company's expense), but are not obligated to do so.

29.10 Once per year, the Board of the Company shall invite an independent subject matter expert to attend a Board meeting and present on his/her relevant subject. The Board is responsible to identify a topic relevant to the Company's near-term needs and identify the best person to present.

30 THE TERM OF THE BOARD

30.1 Each Board Member shall be appointed for a term of five (5) years and may serve consecutive terms if reappointed by the General Meeting of Shareholders.

30.2 If a seat on the Board becomes vacant, the General Meeting of Shareholders shall appoint a successor to serve out his term, in accordance with Clauses 19.2(a) and 27.2, **Error! Reference source not found.** and **Error! Reference source not found.**

31 CHAIRMAN AND VICE-CHAIRMAN OF THE BOARD

31.1 The Chairman of the Board shall be appointed by a General Meeting of Shareholders as stipulated in Clause 21.3(p).

31.2 When it is deemed necessary, the Board Members may appoint one of themselves to be the Vice-Chairman and may remove or replace the Vice Chairman from that office subject to Clause 34.

31.3 Unless he is unwilling to do so, the Board Members appointed to be the Chairman shall preside at every Board meeting at which he is present. But if there is no Chairman, or if the Chairman is unwilling to preside or is not present within fifteen (15) minutes after the time appointed for the Board meeting, the Vice-Chairman shall preside, or if the Vice-Chairman is not present within fifteen minutes after the time appointed for the Board meeting, the Board Members present may appoint one of themselves to be Chairman of the meeting.

31.4 The Chairman and Vice-Chairman may concurrently serve as a Management Officer.

31.5 The Chairman shall have the rights and obligations as set out in this Charter and the Law.

31.6 The Board of the Company shall conduct an annual review and evaluation of the performance and conduct of the Chairman of the Company for the preceding term, against the criteria set out by the Board at the beginning of each term. The result of such evaluation shall be taken into consideration when electing the Chairman of the Company for the subsequent term.

32 BOARD MEETINGS

32.1 The Board Meetings shall be held as often as business requires, but at least once every quarter and shall be presided over by the Chairman of the Board. The Board will increase the rate of meetings to at least six (6) times per year in the event that the year-to-date net profit is behind its target 20% or more in any given year. The Chairman shall convene extraordinary Board Meeting at the request of either (i) the Inspection Committee; or (ii) the General Director; (iii) at least two (2) Board Members, or (iv) an independent Board Member.

32.2 A Board Meeting shall be called by the Chairman of the Board upon not less than seven (7) business days' notice to each Board Member; however, any Board Member may waive notice of a meeting and any such waiver may relate to a period which has already passed. The notice shall specify the agenda, time and venue of the Board Meeting and shall attach all relevant papers. The General Director shall provide to the Chairman of the Board a proposed agenda for each regular Board Meeting. The agenda for an extraordinary Board Meeting shall be provided by the Person who requests such Board Meeting.

32.3 The Management Officers or the Chairman shall provide Board Members upon request with all additional information and/or documents concerning the operation of the Company and relevant to a Board Meeting.

32.4 The first Board Meeting shall be convened no later than seven (7) days after the end of the first General Meeting of Shareholders.

32.5 Board Meetings shall normally be held at the Head Office of the Company but may be held at such other address as the Chairman of the Board may determine from time to time.

32.6 Board Members may attend a Board Meeting by telephone or other electronic means of communication provided every such Board Member is able to hear and be heard by all the other

Board Members attending in person. Attendance by such means shall constitute attendance in person.

32.7 If a Board Member is unable to attend any Board Meeting, he may appoint a proxy (who may or may not be another Board Member) in writing to attend in his place and represent him at such meeting provided that such authorization is accepted by the majority of the Board Members. The proxy may be appointed for a specific Board Meeting or for any number of Board Meetings until further notice by the relevant Board Member. Every instrument of appointment shall be sent or delivered to the Chairman of the Board at the Head Office of the Company prior to the commencement of such Board Meeting. A proxy shall have one vote for each Board Member whom he represents and one vote for himself if he is also a Board Member in his own right.

32.8 Where necessary, the Board Members may have other persons present to translate, advise and assist in consultations at Board Meetings by a three (3) days written notice prior to the commencement of the meeting insofar as those persons are bound by the confidentiality requirements and accepted by other Board Members.

33 QUORUM FOR A BOARD MEETING

The quorum for a valid Board Meeting shall be achieved if 3/4 of the total number of the Board Members in office are present in person or by proxy. If a quorum is not met, the Board Meeting may be reconvened and the quorum at the reconvened Board Meeting is more than half of the number of the Board Members in attendance.

34 VOTING AT BOARD MEETINGS

34.1 Each Board Member shall be entitled to one vote at Board Meetings. Subject to Clause 19.4, issues arising at a meeting shall be decided by the majority of Board Members attending the Board Meeting (in person or represented by proxy). In the case of an equality of votes, the Chairman shall have a second or casting vote.

34.2 A Board Member shall not vote on any Related Party Transactions in which he, or any Connected Person, is interested.

35 WRITTEN RESOLUTIONS WITHOUT A BOARD MEETING

At the request of any Board Member, the Board may approve any decision without a meeting if the Board has received consent in writing from the number of Board Members required to approve a similar decision in a meeting which is duly convened and held in accordance with this Charter and at which all Board Members are physically present. Such written consent shall have the same force and effect as if given by Board Members physically present. Such written consent may consist of one or more documents in the same form and each written consent must be signed by one or more Board Members. Subject to Clause 19.4, issues shall be decided by the majority of Board Members by written resolution. The written consent may be sent by facsimile but must be followed by the original version which shall be kept by the Company. The written resolutions shall be always available for inspection by Board Members.

36 MINUTES OF BOARD MEETING

The proceedings of and the decisions made in the Board Meeting shall be recorded in minutes which is made in Vietnamese, and, where necessary as determined by the Board, the minutes of meeting must be translated into English. The minutes shall be signed by all Board Members present at the relevant Board Meeting. The original of the minutes shall be filed in the Minute Book. The Minute Book shall be always available for inspection by Board Members.

SECTION 3: MANAGEMENT

37 MANAGEMENT SYSTEM

The Company shall adopt a management system under which the management organization shall be responsible to and under the leadership of the Board. The Company shall have a General Director, other management Officers and a number of executive managers all of whom shall be individuals of appropriate professional qualifications and experience.

38 GENERAL DIRECTOR AND DEPUTY GENERAL DIRECTORS

38.1 The General Director shall be appointed and dismissed by the Board. His appointment shall be for a term of five years and he may, subject to Board decision, serve further terms. His remuneration, welfare and other benefits and other employment terms and conditions shall be determined by the Board. The General Director shall reside in Vietnam. If he is absent from Vietnam for more than thirty (30) days, he shall provide a power of attorney to another person to exercise the rights and perform the duties of the legal representative of the Company.

38.2 The General Director shall be the legal representative of the Company in relation to all and any matters concerning its operations and management, including without limitation, representing the Company before the court and the State Authorities and executing on behalf of the Company any and all agreements with third parties. The duties of the General Director shall consist of carrying out the resolutions of the General Meeting of Shareholders and decisions of the Board and organizing and directing the day-to-day operation and management of the Company in accordance with modern management practices and structures, all in good faith and for the benefit of the Company.

38.3 Deputy General Directors shall report to, cooperate with and assist the General Director.

38.4 The Board shall determine the respective responsibilities of the General Director, the Deputy General Directors and shall delegate to them such powers and authorities as the Board shall see fit in order to enable them to carry out their duties in conducting the business of the Company.

38.5 The General Director's rights and responsibilities include to do the following on behalf of the Company:

- (a) organize the preparation of a sufficiently detailed business plan and budget for submission to the Board, or where applicable, the General Meeting of Shareholders;
- (b) direct, manage and organize the implementation of business plans approved by and other decisions of the General Meeting of Shareholders or the Board, and report the results to the General Meeting of Shareholders and the Board in the manner stipulated;
- (c) oversee the activities of the Company and its business generally;
- (d) represent the Company before State Authorities and other Persons on all issues concerning the Company's activities within the framework of this Charter and the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders or the Board;
- (e) sign and implement all contracts, agreements and other documents, except those that require approval of the Board or General Meeting of Shareholders as stipulated in this Charter or in resolutions of the Board or Shareholders;

- (f) sign and implement employment contracts and reward, discipline, and dismiss Management Officers, other than himself or herself, staff and workers of the Company and determine their respective duties and responsibilities;
- (g) manage the implementation of all management and operational rules and regulations approved by the Board;
- (h) supervise all aspects of commercial strategy, finance and foreign exchange, but always within the limits set out by the Board;
- (i) within any limits established by resolution of the General Meeting of Shareholders and the Board, pay out and receive cash on behalf of the Company, write and receive cheques on behalf of the Company and generally operate the accounts of the Company and deal with all financial, taxation and foreign exchange issues of the Company;
- (j) exercise other powers and duties that (A) are not within the authority of General Meeting of Shareholders or to the Board or (B) the General Meeting of Shareholders or the Board may by resolution confer or impose upon him and generally perform his duties in accordance with the directions of the General Meeting of Shareholders or the Board; and
- (k) delegate, authorize and appoint Deputy General Directors and managers within the General Director's scope of responsibility and power. Those who are delegated, authorized and appointed by the General Director shall perform their duty as assigned and shall be responsible to the General Director in relation to the tasks assigned to them. However, the General Director shall be held of ultimate responsibility to the Board.

38.6 The General Director may resign at any time provided that he gives a notice to the Company in accordance with the regulations specified in the signed employment contract with the Company.

38.7 The General Director may be removed from office and replaced at any time by the Board, but without affecting any claim to damages in relation to breach of any contract signed between the General Director and the Company.

38.8 The General Director shall be responsible to the Board for the operations of the Company. The General Director shall have the right to make the final decision in respect of the management of the daily operations of the Company.

38.9 Due to the importance of close communications between the Board and the management of the Company, the General Director shall attend Board Meetings as an observer, but shall not vote unless he is also a Board Member.

38.10 The General Director and Deputy General Directors shall provide timely and sufficient information to the Inspection Committee when requested under Clause 45.2(k).

39 AUTHORISED REPRESENTATIVES

39.1 The General Meeting of Shareholders shall appoint one person or more as its Authorised Representatives in its Subsidiaries. The Authorised Representatives shall perform the rights and obligations of a shareholder of the Subsidiaries on behalf of the Company in accordance with this Charter, the Charters of the Subsidiaries and the Law.

39.2 The Authorised Representatives must satisfy the following conditions:

- (a) have full capacity for civil acts;

- (b) not being prohibited from establishing and managing enterprises; and
- (c) have professional qualifications and experience in business management or in the main businesses of the Company and the Subsidiaries.

39.3 Authorised Representatives shall perform their rights and obligations according to the instructions given by the Board and the General Meeting of Shareholders in accordance with this Charter and the Law. Authorised Representatives must obtain the prior written approval of the General Meeting of Shareholders with a Supermajority Vote for each of matters set out in Clause 19.4 as if any reference in Clause 19.4 (express or implied) to the Company were construed as a reference to the relevant Subsidiary before exercising their rights on behalf of the Company.

39.4 Authorised Representatives must obtain the prior approval of the Board on all matters other than those referred to in Clause 39.3 prior to exercising their voting rights on behalf of the Company in the Subsidiaries.

39.5 Authorized representatives shall be obliged to attend all management meetings of the relevant Subsidiary, to perform the rights and obligations of the Company in the Subsidiary in an honest and diligent manner, for the purpose of best safe-guarding the legitimate interests of the Company and the Subsidiary.

39.6 Each Authorised Representative shall at all times act in good faith, and carries out its duties on behalf of the Company for the best interests of the Company, and shall not take any actions which are likely to result in the Company being in breach of the Law.

39.7 The voting rights of an Authorised Representative in the relevant Subsidiary shall be in proportion to the percentage of the Charter Capital held by the Company in such Subsidiary. In the event that the General Meeting of Shareholders appoints more than one Authorised Representative, the voting right of each of the Authorised Representatives shall be decided by the General Meeting of Shareholders.

39.8 No Authorised Representative shall have the right to commit, or give any warranties to carry out any agreements on behalf of the Company or bind the Company in any ways unless it is expressly provided herein or by resolution of a duly convened and held General Meeting or the Board Meeting or written resolution in accordance with this Charter.

40 NO CONCURRENT OFFICES

The General Director and other Management Officers may not, unless concurrently holding managerial positions in a Subsidiary or the Parent Company or unless approved by the General Meeting of Shareholders or the Board and permitted by the Law, concurrently hold the position of general director or any other managerial positions or employee of any other economic organizations in Vietnam. No employee of the Company, including the General Director and any other Management Officers of the Company, may be engaged or employed in Vietnam in any business which is deemed by the Board to be likely to be detrimental to the Company's interests.

SECTION 4: TRANSACTIONS

41 RELATED PARTY TRANSACTIONS

A Related Party Transaction will only be effective if the following conditions are satisfied:

- (a) Subject to Clause 19.4, it is required to obtain an approval from the General Meeting of Shareholders by Supermajority Vote for the transactions having a value equal to or more

than 35% of the Company's total assets as recorded in the most recent financial statements or to obtain an approval from the Board for the transactions having a value less than 35% of the Company's total assets as recorded in the most recent financial statements;

- (b) All Related Party Transactions must be on an arms-length basis unless specifically approved by the General Meeting of Shareholders by Supermajority Vote; and
- (c) The Company shall carry out procedures for approving the Related Party Transaction in accordance with the Law.

42 VOTING BY PARTIES WITH BENEFICIAL INTERESTS

Any Person who entered into or is related to or otherwise has a beneficial interest in any Person entering into a Related Party Transaction with the Company, shall not have the right to vote on any matter relating to such Related Party Transaction, either at a General Meeting of Shareholders or at a Board meeting.

43 DISCLOSURE OF CONFLICTS

Board Members, Management Officers, members of the Inspection Committee, and Shareholders must disclose to the Board the nature and extent of any personal material interest which may affect their judgment with respect to any contracts or transactions to be entered into by the Company and on which they vote. For the purposes of this Clause 43, material interest shall mean any transaction involving a Board Member, Management Officer, member of the Inspection Committee, or Shareholder, or their Connected Persons, the value of which is likely to exceed VND 100,000,000 (one hundred million VND).

44 FAILURE TO COMPLY

Any Person failing to comply with the provisions of Clauses 41, 42 and 43 shall indemnify the Company for any losses, liabilities, duties, costs and expenses incurred by the Company, and, to the maximum extent allowed by Law, the Company shall have the right to any benefit received by such Person from the relevant Related Party Transaction.

SECTION 5: INSPECTION COMMITTEE

45 POWER AND OBLIGATIONS OF THE INSPECTION COMMITTEE

45.1 The Inspection Committee shall be the body having the authority to supervise all operations and business activities of the Company on behalf of the General Meeting of Shareholders. The Inspection Committee shall act independently from the Board and Management Officers and shall report to the General Meeting of Shareholders.

45.2 The Inspection Committee shall have such powers and duties as are stipulated in the Law and this Charter or as may be decided by the General Meeting of Shareholders from time to time. Notwithstanding the foregoing, the Inspection Committee shall have the following powers and duties:

- (a) to examine (1) the Board's compliance with the Law and the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders, (2) the compliance by the Management Officers with the Law and the resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders and/or the Board, and (3) the efficiency of management and performance of business activities by the Board and the Management Officers;

- (b) to ensure a formal and transparent Board nomination process;
- (c) to investigate the management of the efficiency of business activities of the Company if it deems necessary or if required by the General Meeting of Shareholders or requested by a group of Shareholders holding 5% or more of the ordinary Shares in aggregate;
- (d) to verify the accuracy and legality of accounting works, including the preparation of books of accounts, and financial statements;
- (e) to evaluate the Financial Accounts;
- (f) to review, inspect and evaluate the effectiveness and efficiency of systems of internal control, internal audit, risk management and early warning of the Company;
- (g) to monitor major capital expenditures, acquisitions and divestitures; to review costs and expenses for, or incurred in relation to, the Board, Board Members, and Management Officers;
- (h) to monitor potential conflicts of interest of Board Members, Management Officers, and Shareholders holding 10% or more of the Shares, including misuse of the Company's assets or abuse of powers in Related Party Transactions;
- (i) to monitor the effectiveness of the internal control framework under which it operates and propose changes as needed;
- (j) to monitor the process of disclosing and exchanging information;
- (k) to request the Board, Board Members, Management Officers or any employees of the Company to provide information relating to the Board, the Management Officers, and the operation of the Company in a timely and sufficient manner;
- (l) to regularly inform the Board and the General Director of the Company's performance and, upon reasonable request of the Board, to provide the Board with information in possession of the Inspection Committee;
- (m) to attend, and discuss at, the meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board and other committees of the Company at the request of the relevant corporate body; and
- (n) to make recommendations on necessary adjustments, changes and improvements to the operation of the Board, the Management Officers, and the operation of the Company.

46 MEMBERS OF THE INSPECTION COMMITTEE

46.1 The Inspection Committee shall consist of at least three (03) members who are appointed, and dismissed by the General Meeting of Shareholders by Supermajority Vote. There shall be at least one member of the Inspection Committee who has background in accounting or auditing. Any Shareholder or group of Shareholders referred to in Clause 19.2 shall have the right to nominate member to the Inspection Committee in accordance with Clause 19.2(b), provided that a Strategic Investor holding more than 10% of the total issued Shares of the Company shall have the right to appoint at least one (1) member of the Inspection Committee and to dismiss or replace such member.

46.2 The members of the Inspection Committee shall serve a five-year term of office which may be prolonged (i) if it is necessary for the Inspection Committee to finalize all outstanding duties, or

(ii) until the appointment of the new members of the Inspection Committee takes effect, whichever comes first.

46.3 The members of the Inspection Committee shall not be Board Members, Management Officers, or any Person restricted from holding such office by the Law. Members of the Inspection Committee shall have to meet such criteria as may be set by the Law or by the General Meeting of Shareholders from time to time.

46.4 The terms and conditions of employment contracts of the members of the Inspection Committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders, and the contracts shall be signed by the Chairman on behalf of the Company.

46.5 In case a member of the Inspection Committee desires to terminate or to resign from his/her term, he or she is required to submit a letter of termination or resignation to a General Meeting of Shareholders for consideration. Upon an approval of such a termination or resignation, the terminating/resigning member is required to hand over any on-going matter that he or she is in charge of to his or her replacement.

47 DUTIES OF KEY INDIVIDUALS

In addition to the duties and responsibilities under Law or this Charter, each of the Board Members, the Management Officers and members of the Inspection Committee shall:

- (a) exercise all assigned powers and duties in good faith, with due diligence and care and for the best interest of the Company;
- (b) not abuse their positions and powers, not misuse the Company's information, secrets, business opportunities, money and assets for their own or others' benefit;
- (c) to timely, fully and accurately notify the Company of the enterprises which he/she and/or his/her Connected Persons own or have contributed capital or controlling shares; this notice shall be displayed at the head office and branches of the Company;
- (d) if the Company fails to settle its outstanding debts and liabilities fully when due, they shall:
 - (i) inform all creditors of the financial situation of the Company to the extent necessary as required by Law;
 - (ii) not increase any salary or pay any bonus to the Management Officers of the Company;
 - (iii) make recommendations on measures to overcome financial difficulties of the Company; and
 - (iv) perform other obligations as are stipulated by Law and this Charter.

48 PERSONAL LIABILITY AND LIABILITY FOR EXPENSES

48.1 No Personal Liability

None of the Board Members, the members of the Inspection Committee, or the Management Officers shall be held personally liable for their respective actions or for any actions taken in good faith on behalf of the Company in accordance with any authority given to them as regulated, or any

power of attorney in this Charter or by any decision of the General Meeting of Shareholders or the Board.

48.2 Liability for Expenses

Each Board Member, member of the Inspection Committee, and Management Officer, acting in good faith, shall be indemnified out of the assets of the Company against any liability incurred by him in defending any proceedings in relation to the affairs of the Company, whether civil or criminal, in which:

- (a) judgment is given in his favour;
- (b) he is acquitted; or
- (c) relief is granted to him by the court from liability relating to negligence, insolvency, breach of duty or breach of trust.

49 THE SEAL

49.1 Maintenance of the Seal

The seal shall be made and maintained in accordance with the Law.

49.2 Custody of the Seal

The General Director or a person authorised by the General Director shall be responsible for keeping custody of the seal and ensures the use of the seal is proper in accordance with the Laws of Vietnam.

CHAPTER IV ACCOUNTING AND FINANCIAL MANAGEMENT SYSTEM

50 BANK ACCOUNTS

The Company may open accounts of any nature whether denominated in Dong or foreign currency and whether current, deposit or otherwise, at such branch of a foreign bank in Vietnam, joint venture bank between a foreign bank and Vietnamese bank, or Vietnamese bank as the Board may select from time to time, and (with the approval of the State Bank of Vietnam, if required by Law) with a foreign bank outside Vietnam.

51 ACCOUNTING AND FINANCIAL REPORTING

51.1 Accounting System

Books of account shall be established by the Company in accordance with Law and in an honest and accurate manner. The company shall adopt Vietnamese Accounting System (“VAS”). However, for financial reports submitted to Shareholders and the Board, the Company shall make the following disclosures which may not be required by VAS:

- (a) Combined financial statements;
- (b) Statement of cash flows;

- (c) Contingent and off-balance sheet liabilities; and
- (d) Details of Related Party Transactions.

51.2 Fiscal Year

The fiscal year as well as the tax year of the Company shall be from 1 January to 31 December of the calendar year. The first fiscal year shall commence on the date of issue of the Enterprise Registration Certificate and shall end on 31 December of that year.

51.3 Accounts and Records

- (a) The Company shall make its books and accounts in VND. The books and accounts may be converted into United States Dollars if requested by the Board.
- (b) All accounting records, vouchers, books and statements of the Company shall be made and kept in the Vietnamese language. All important financial and accounting records and statements shall require the approval and signature of the General Director and the Chief Finance Officer.
- (c) After the end of each calendar month, the Company shall prepare a monthly management report providing useful information on the Company's financial position for the preceding month. The report shall include the profitability of different units and/or products, sales trends, and review/analysis of material changes in consolidated financial operations and net profit after tax. The Company shall deliver the monthly management reports to the Strategic Shareholders promptly upon preparation, but in any event no later than fifteen (15) days after the end of each calendar month.
- (d) At the end of each fiscal quarter, the Company shall prepare unconsolidated and consolidated financial statements for such quarter consisting of a balance sheet, an income statement and a cash flow statement, including explanatory notes, all prepared in conformity with VAS or where VAS is unclear or incomplete, in conformity with IAS insofar as it does not conflict with VAS (the "**Quarterly Financial Accounts**"). As soon as available but in any event within 30 (thirty) days after the end of each fiscal quarter, the Company shall provide to the Board and each Shareholder (i) a copy of the Quarterly Financial Accounts; and (ii) an analysis of significant developments and trends which explain any significant changes to its financial performance during the most recent quarter.
- (e) At the end of a fiscal year, the Company shall prepare consolidated and consolidated financial statements: balance sheets, statement of the Company's state of business, statement of the Company's assessment of management and operation and, statement of cash flows, and other annual financial statements for the immediate preceding fiscal year, together with explanatory notes, which are prepared in conformity with VAS or where VAS is unclear or incomplete, in conformity with IAS insofar as it does not conflict with VAS, to submit to the Inspection Committee for appraisal at the latest of thirty (30) days prior to the date of commencement of the Annual General Meeting of Shareholders and to submit to State Authority in accordance with the Laws (the "**Annual Financial Accounts**"). As soon as available but in any event within 90 (ninety) days after the end of each fiscal year, the Company shall provide to the Board and each Shareholder: (i) a copy of the Annual Financial Accounts; and (ii) management letters and such other communication from its auditors commenting on, among other things, the adequacy of its financial control procedures, accounting systems, and management information system.

- (f) The Company shall appoint an Auditor to audit the Annual Financial Accounts and the annual combined accounts, and then submit the auditing reports to the General Meeting of Shareholders, the Board and the General Director. The General Director shall submit to the General Meeting of Shareholders and to each Board Member the audited Annual Financial Accounts within three months after the end of the fiscal year together with the auditing report of the auditor. The Board shall prepare a report which clearly states whether in the opinion of the Board Members the Annual Financial Accounts and annual combined accounts present a true and fair view of the state of business of the Company and of its business results for the relevant year, together with the comments upon the performance and operations of the Company for the relevant year. The fees and expenses incurred by the Auditor appointed and retained in accordance with this Clause shall be for the account of the Company.
- (g) In the event that the Auditors decline to serve as the Company's auditor due to poor presentation or likelihood of qualifications, the Company shall immediately take such steps to improve the quality of its financial reports as are necessary to enable the Auditors to conduct auditing for the Company.
- (h) Board Members shall have the right to meet with the Auditor to discuss the Company's financial accounts and related matters.
- (i) Each Shareholder or a group of Shareholders referred to in Clause 19.2 shall have the right to hire an auditor of his/her choice to audit the Company's unconsolidated and/or consolidated financial accounts at any time at the expense of such Shareholder or group of Shareholders.
- (j) Board Members and members of the Inspection Committee shall have the right to review the Company's accounts at any time upon demand, and the Company shall provide full cooperation in any such review.
- (k) Upon reasonable notice, the Company will allow a Strategic Investor or any professionals who are appointed or authorised by the Strategic Investor to discuss the affairs, finances and accounts of the Company with its directors, executive officers, agents, accountants, auditors and attorneys, as long as these persons undertake to keep confidential all information and documents obtained; and upon reasonable request, deliver to Strategic Investor all supporting documents in relation to any items referred to in this Clause.
- (l) Every organisation and individual shall have the right to see and to copy the Company's annual accounts at the competent business registration agency.

52 DIVIDENDS

52.1 Declaration and Payment of Dividends

- (a) The Company, through the vote of the General Meeting of Shareholders, may declare the payment of dividends, provided that (i) no dividend shall exceed the amount recommended by the Board, (ii) no dividend shall exceed the Company's profits as shown on its audited Annual Financial Accounts, (iii) the Company has fulfilled all financial obligations of prior years to the State, and (iv) the Company will be solvent after declaration and payment of the dividend.
- (b) Pursuant to decisions of the General Meeting of Shareholders on declaration of dividends, the Board shall determine the methods for payment of dividends.

- (c) Dividends may be paid in cash at the Company's office, or by cheque, or by bank transfer to such bank account within Vietnam as the Shareholder directs, or by Shares subject to the approval of the General Meeting of Shareholders or the Law. The costs and expenses incurred for sending cheques or money transfers shall be borne by Shareholders and shall be withheld by the Company from their dividends. The payment of taxes imposed on the dividends shall be for the account of the Shareholders.
- (d) In case of each single Shareholder, the followings shall be conclusive evidence as to the satisfaction and full discharge of the Company's payment obligations in respect of dividends payable to such Shareholder:
 - (i) the receipt signed by such Shareholder, if dividends are paid in cash, or
 - (ii) a transfer advice issued by the transferring bank designated by the Company which specifies the financial institution and account number designated by such Shareholder, if dividends are paid by bank transfer, or
 - (iii) other evidences showing the cheque has been sent to such Shareholder's latest address as shown in the Register at the time of payment or a copy of the cheque signed by such Shareholder, if dividends are paid by cheque, or
 - (iv) other documents or records of the Company evidencing the payment of dividends by Shares.
- (e) In case of joint Shareholders of a Share or a number of Shares, the followings shall be conclusive evidence as to the satisfaction and full discharge of the Company's payment obligations in respect of dividends payable to all those joint Shareholders:
 - (i) the receipt signed by any one of such joint Shareholders, if dividends are paid in cash, or
 - (ii) a transfer advice issued by the transferring bank designated by the Company which specifies the financial institution and account number designated by one of the Shareholders, if dividends are paid by bank transfer, or
 - (iii) other evidence showing the cheque has been sent to the latest address of anyone of the joint Shareholders as shown in the Register at the time of payment or a copy of the cheque signed by any of them, if dividends are paid by cheque.
- (f) Dividends payable to Shareholders shall be made in VND. If requested and to the extent permitted by Law and possible in practice, the Company shall at the expense of the Shareholders convert the dividends into US Dollars or other foreign currencies before payment to the Shareholders.

52.2 No unpaid dividends shall bear any interest against the Company.

52.3 All unclaimed dividends may be invested or otherwise used for the benefit of the Company until claimed. Dividends unclaimed for twelve (12) months after they became due for payment shall, unless the Board otherwise decides, be forfeited and reverted to the Company.

53 RESERVED FUNDS

The Board may create, whether out of the profits of the Company or as otherwise allowed by the Law, such reserved funds as: Bonus Fund, Allowance Fund, Production Expansion Fund or other funds for such purposes as it sees fit.

CHAPTER V LABOUR

54 SIGNING OF LABOUR CONTRACTS

The Deputy General Director, the Chief Finance Officer and each of the employees of the Company, shall sign separate labour contracts with the General Director. The General Director shall sign a labour contract with the Board, represented by the Chairman of the Board or by a Board member duly appointed by the Chairman.

55 OTHER LABOUR MATTERS

All matters relating to employees of the Company, including labour contracts, collective labour agreement, working time and holidays, salary, social insurance, recruitment, training, labour inspection, labour dispute settlement and such other related matters shall be decided by the General Director in accordance with the Law.

56 LABOUR UNION

Employees of the Company are entitled to establish a labour union and participate in other socio-politic organizations in accordance with the Law. Such labour union and organizations in the Company shall operate in accordance with the Law.

CHAPTER VI RESTRUCTURING, DISSOLUTION, BANKRUPTCY

57 RESTRUCTURING, DISSOLUTION AND BANKRUPTCY

57.1 Deciding on Restructure or Dissolution

The General Meeting of Shareholders shall have the right to decide on the restructuring (including consolidation, merger, de-merger, division or other forms of restructure possible under Law) or dissolution of the Company. Any restructuring or dissolution shall be carried out in the manner decided by the General Meeting of Shareholders in accordance with the Law.

57.2 Process of Dissolution

- (a) The Company shall be dissolved in the following cases:
- (i) by a resolution of a General Meeting of Shareholders;
 - (ii) the Company does not have the minimum number of Shareholders as stipulated in the Law for a period of six consecutive months;
 - (iii) the Enterprise Registration Certificate is revoked;
 - (iv) the Company is announced bankrupt by a Court decision;

- (v) other cases as stipulated by the Law.
- (b) In the case where the Company is to be dissolved, its assets and liabilities shall be liquidated in accordance with the Law. The proceeds from the liquidation shall be distributed in the manner required by Law, or in the absence of Law, as decided by the General Meeting of Shareholders.
- (c) Upon the issuance of a decision of dissolution, the Board shall compose a Liquidation Committee to liquidate the Company's assets in accordance with the Law.
- (d) The registration of dissolution and removing the Company's name from the list of existing businesses shall be done in accordance with the Law.

57.3 Bankruptcy

The procedure for declaring the Company's bankruptcy shall be carried out in accordance with the regulations on bankruptcy.

CHAPTER VII OTHER PROVISIONS

58 NOTICES

58.1 Any notice to be given pursuant to this Charter shall be made in writing and sent either by registered mail or courier service or cable or facsimile or email (with the original copy sent by registered mail) to such addresses as are specified in the Register.

58.2 Any notice dispatched shall be deemed to have been effected eight days after its postmark in the case of an airmail letter and two working days after dispatch in the case of a cable, facsimile or courier service.

58.3 In the case of joint Shareholders, notices shall be sent to the Shareholder whose name stands first in the Register and notice sent to him shall be considered a sufficient notice to all the joint Shareholders.

58.4 The Company shall make reasonable efforts to ensure the accuracy of the addresses recorded in the Register, and shall amend a Shareholder's address upon written notification from that Shareholder.

58.5 The Company shall not deliberately use any means of delivery of notices which is reasonably considered to be unreliable or likely to incur a significant delay.

59 DISPUTE RESOLUTION

59.1 Informal Dispute Resolution

- (a) A Dispute (i) between Shareholders or groups of Shareholders, or (ii) between Shareholder(s) and the Board, or (iii) between Shareholder(s) and Management Officer(s), or (iv) between Shareholder(s) and the Inspection Committee, shall be first referred to mutual consultation and negotiations for a period of 30 days.
- (b) If a Dispute is not settled pursuant to Clause 59.1(a) within the time allowed therein, any party may give a notice of such Dispute ("**Notice of Dispute**") to the Chairman requesting (i) the Board's resolution in respect of Disputes in paragraphs (i) and (iii) of Clause 59.1(a),

or (ii) the resolution by the General Meeting of Shareholders in respect of Dispute in paragraphs (ii) and (iv) of Clause 59.1(a). When receiving the Notice of Dispute, the Chairman shall forthwith convene a Board Meeting or, as the case may be, a General Meeting in accordance the formalities set out herein.

59.2 Unresolved Disputes

Unless successfully settled in accordance with Clause 59.1, any Dispute shall be finally resolved by the Vietnam International Arbitration Centre (“VIAC”) under the Vietnam Chamber of Commerce and Industry in accordance with the then valid arbitration rules of the VIAC. The arbitration will be conducted in Hanoi. The language used in resolving dispute is Vietnamese.

59.3 Continuation

During but without impacting upon the dispute resolution process, this Charter shall continue in effect.

60 MISCELLANEOUS

60.1 Illegal, Invalid or Unenforceable Provisions

If any one or more of the provisions of this Charter shall be declared or adjudged by a competent State Authority to be illegal, invalid or unenforceable under the Law, that provision or provisions shall be deemed not to be included in this Charter in all cases, and all the other provisions of the Charter shall continue in force unaffected.

60.2 Cumulative Nature of Rights

Save as expressly provided to the contrary, the rights and remedies provided under this Charter are cumulative and not exclusive of any rights and remedies provided by the Law.

60.3 Methods of Amending, Supplementing the Charter’s Clauses and Sub-Clauses

- (a) The matters relating to the Company’s operation that are not included in this Charter shall be governed by the Law on Enterprises and other relevant legislations.
- (b) In the event this Charter includes a clause that is contrary to the law or that leads to an enforcement contrary to the law, then such a clause shall not be enforced and shall be immediately reviewed for rectification in the earliest General Meeting of Shareholders.
- (c) If contents of this Charter are subject to supplementing and amending, a General Meeting of Shareholders shall be convened to approve contents of the changes. The method that the meeting is convened to approve the contents of the changes is in accordance with this Charter.

61 EFFECTIVE DATE

This Charter shall become effective from the date it is signed and shall replace the initial charter dated on _____, as amended from time to time and latest on _____. Any amendment to this Charter shall be effective as of the date of the resolution of General Meeting of Shareholders approving the amended Charter.

62 FINAL PROVISION

62.1 This Charter shall be made into ten (10) copies of equal value and registered at relevant agencies as stipulated by the Law and kept at the Head Office.

62.2 Copies of whole or part of this Charter shall only be deemed valid when bearing the Chairman's signature and the Company's seal.

IN WITNESS WHEREOF this Charter is executed on _____ 2018 by the legal representative of the Company.

**Legal Representative of
F88 BUSINESS JOINT STOCK COMPANY**

Full name:

Title:

SCHEDULE 1

DEFINITIONS

In this Charter, the following terms and expressions shall have the following meaning:

- (a) **Affiliate** shall mean, with reference to any Person, any other Person Controlling, Controlled by, or under common Control with such Person;
- (b) **Annual Financial Account** shall have the meaning given in Clause 51.3(c);
- (c) **Annual Meeting** means an annual General Meeting referred to in Clause 22.1;
- (d) **Auditor** means one of the following firms PWC, Ernst&Young, KPMG, and Deloitte;
- (e) **Auditors** mean the auditors hired by the Company in accordance with Clause 51.3(f);
- (f) **Board** means the board of management of the Company appointed and having such powers and duties as set out herein;
- (g) **Board Meeting** means any meetings of the Board;
- (h) **Board Member** means a member of the Board;
- (i) **Call Option** means an option under which the holder has the right, but not the obligation, to buy a specified number of Shares from the issuer of the option on specified terms or conditions;
- (j) **Chairman** means the chairman of the Board;
- (k) **Charter Capital** means the charter capital of the Company as referred to in Clauses 7, 8 and 9 of this Charter;
- (l) **Charter** means this Charter of the Company as may be amended and supplemented from time to time;
- (m) **Company** means the F88 Business Joint Stock Company;
- (n) **Connected Person** of a Person means
 - (i) the spouse, parent, aunt, uncle, grandparent, brother, half-brother, brother-in-law, sister, half-sister, sister-in-law, child, step-child, son-in-law, daughter-in-law, grandchild or children of sister or brother of parent of such Person;
 - (ii) anyone sharing the same household premises with such Person;
 - (iii) any corporate Person at least 5% of which is owned directly or indirectly by such person either alone or together with the Persons in (i) and (ii) above;
 - (iv) any corporate Person whose management is directed either directly or indirectly by such Person either alone or together with the Persons in (i) and (ii) above;

- (v) anyone else defined as a related Person by Article 4.17 of the Law on Enterprises, as may be amended from time to time; or
- (vi) any nominee of such Person, including for the purpose of entering into any transaction which would otherwise constitute a Related Party Transaction.
- (o) **Control** shall mean the direct or indirect ownership of more than 50% of the voting power, or the possession, direct or indirect, of the power to direct or cause the direction of the management and policies of a Person, whether through the ownership of voting securities, by contract or otherwise, and “Controlled” and “Controlling” shall have the correlative meaning;
- (p) **Dispute** means any question, dispute, controversy, difference or claim arising out of or relating to this Charter or the breach, termination or validity thereof;
- (q) **Enterprise Registration Certificate** means an Enterprise Registration Certificate issued by the State Authority to establish the Company as may be amended or supplemented from time to time;
- (r) **Extraordinary Meeting** means a meeting of the General Meeting of Shareholders other than an Annual Meeting, as convened pursuant to Clause 22.2;
- (s) **Founders** means the founding shareholders of the Parent Company;
- (t) **Fully Diluted Basis** means the assumption that all options, warrants or other convertible securities or instruments or other rights to acquire ordinary shares or any other existing or future classes of share capital have been exercised or converted (including the employee share option schemes), as applicable, in full, regardless of whether any such options, warrants, convertible securities or instruments or other rights are then vested or exercisable or convertible in accordance with their terms;
- (u) **Key Shareholders** means Mr Phung Anh Tuan and Mr Ngo Quang Hung, being Shareholders of the Parent Company at the time of this Charter;
- (v) **General Meeting of Shareholders** or **General Meeting** means the highest authority of the Company having the powers set out in this Charter and operating in accordance with this Charter and the Law;
- (w) **Head Office** means the registered office of the Company as may be changed from time to time in accordance with this Charter and the Law;
- (x) **In writing** means written, printed, typewritten or expressed in any other mode representing or reproducing words, or partly one and partly another;
- (y) **Independent Board Member** shall mean a Person who (i) does not have a material or pecuniary relationship with the Company or its Subsidiaries or their Connected Persons, except sitting fees, (ii) has extensive experience in a senior management role in a similar business as the business of the Company and its Subsidiaries but which operates on a substantially larger scale, and (iii) has no Connected Person that is employed by the Company or its Subsidiaries
- (z) **Inspection Committee** means an inspection committee of the Company having the powers and duties set out in this Charter and operating in accordance with this Charter and the Law;

- (aa) **Law on Enterprises** shall have the meaning given in the recitals;
- (bb) **Law** or **Laws** means the Law on Enterprises and all other applicable laws, decrees, decisions, circulars, regulations and other documents having the effect of law issued by any State Authority (as the same may be amended, supplemented or replaced from time to time) and which are applicable to the Company;
- (cc) **Licensing Authority** means the Department of Planning and Investment of Phu Tho Province or such other State Authority as may, at the relevant time, have the responsibility and authority under the Law to license and supervise the incorporation, extension and/or operation of the Company;
- (dd) **Management Officers** mean the General Director, Deputy General Director(s) and Chief Finance Officer, management Officer(s) and other executive managers which are determined by the Board as management positions of the Company;
- (ee) **Minute Book** means a book storing all the minutes of the General Meetings of Shareholders and Board Meetings;
- (ff) **Month** means calendar month;
- (gg) **Notice of Dispute** shall have the meaning given in Clause 59.1(b);
- (hh) **Parent Company** means F88 Investment Joint Stock Company, a company duly established under the laws of Vietnam with enterprise code 2600948135 and head office address at No. 1980, Hung Vuong Avenue, Nong Trang Ward, Viet Tri City, Phu Tho Province, which is the majority shareholder of the Company at the date of this Charter.
- (ii) **Person** means any individual, corporation, joint venture, association, trust, organization, bank, financial institution or State Authority or other corporate Person with legal capacity under the Law, including any Board Members, Management Officers, members of the Inspection Committee, Shareholders, or any employees of the Company;
- (jj) **Put Option** means an option under which the holder has the right, but not the obligation, to sell a specified number of Shares to the issuer of the option on specified terms or conditions;
- (kk) **Quarterly Financial Account** shall have the meaning given in Clause 51.3(d);
- (ll) **Register** means a register to be established and maintained by the Company in accordance with Clause 18;
- (mm) **Related Party Transaction** means a transaction, including but not limited to a loan, an agreement for the sale or purchase of assets, an agreement for the sale or purchase of Shares in the Company, a guarantee or any other contingent liability, entered into between the Company (including its Subsidiaries) and any of the following Persons:
 - (i) a Board Member of the Company or its Subsidiaries;
 - (ii) a Management Officer of the Company or its Subsidiaries;
 - (iii) a member of the Inspection Committee of the Company or its Subsidiaries;

- (iv) a Shareholder or a group of Shareholders holding more than 10% of the Shares of the Company or its Subsidiaries; or
- (v) any Connected Person of any of the Persons covered by (i) to (iv) above;

and the terms of transaction shall also be deemed to include any commission or similar payment or benefit received by any Person listed from (i) to (v) above, whether from the Company or any third party, that arises directly or indirectly out of or in connection with any transaction entered into by the Company or its Subsidiaries. This term does not include any proper repayments of disbursements made for the Company or its Subsidiaries by any Person listed from (i) to (v) above which are less than VND200,000,000 per transaction;

- (nn) **Share Certificates** means certificates issued by the Company in accordance with Clause 13 of this Charter evidencing the ownership of the related amount of Shares by a particular Shareholder and Share Certificate means any of them;
- (oo) **Shareholder** means a shareholder of the Company having the rights and obligations as set out in this Charter;
- (pp) **Shares** means shares issued by the Company in accordance with this Charter and **Share** mean any of them;
- (qq) **Simple Majority Vote** means the vote of at least 51% of (i) the total voting Shares of all attending Shareholders represented in person or by proxy in the case a General Meeting passes a resolution in a meeting; or (ii) all voting Shares in the case a General Meeting passes a resolution in writing;
- (rr) **State Authority** means any and all of the following: the National Assembly of Vietnam, the Standing Committee of the National Assembly of Vietnam, the President of the State of Vietnam, the Government of Vietnam, the Prime Minister, the Government Office, any Ministries, any People's Committees or any of its agencies, departments or bodies, and any and all other committees, ministers, councils, agencies, bodies or officers whose consent, approval, registration, commitment, involvement or consultation is required or desirable in the opinion of the Company for anything or matter referred to in or contemplated by this Charter;
- (ss) **State Consents** means such consents, licences, permits, registration or other authorisations within the control of State Authorities as are necessary or desirable in order for the Company to carry out its business and/or perform such other activities as are contemplated by this Charter or by Law;
- (tt) **Strategic Investor** is a Shareholder holding 19% or more of the total voting shares, approved by the General Meeting of Shareholders as a Strategic Investor;
- (uu) **Subsidiary** means any Person in which the Company contributes capital or has control;
- (vv) **Supermajority Vote** means the vote of at least 75% of (i) the total voting Shares of all attending Shareholders represented in person or by proxy in the case a General Meeting passes a resolution in a meeting; or (ii) all voting Shares in the case a General Meeting passes a resolution in writing;
- (ww) **Total Issued Shares** shall mean the total issued and outstanding Shares of the Parent Company on a Fully Diluted Basis;

- (xx) **Vietnam** means the Socialist Republic of Vietnam;
- (yy) **VND** or **Dong** means the lawful currency of Vietnam; and
- (zz) **Year** means calendar year.

Appendix 2

Founding shareholders

[illegible]

CONTENTS

CLAUSE	PAGE
GENERAL PROVISIONS	2
1 DEFINITIONS AND INTERPRETATION	2
2 ESTABLISHMENT OF THE COMPANY	2
3 LEGAL STATUS AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY	3
4 PURPOSES AND SCOPE OF BUSINESS	4
5 POWERS OF THE COMPANY	5
6 DURATION OF THE COMPANY	7
CHAPTER II	7
CAPITAL – SHARE – SHARE CERTIFICATE - SHAREHOLDER	7
SECTION 1: CAPITAL	7
7 CHARTER CAPITAL	7
8 INCREASE OF THE CHARTER CAPITAL	7
9 REDUCTION OF THE CHARTER CAPITAL	8
SECTION 2: SHARES AND SHARE CERTIFICATES	8
10 SHARES	8
11 FOUNDING SHAREHOLDERS	9
12 PAYMENT OF SHARES	9
13 SHARE CERTIFICATES	10
14 TRANSFER AND TRANSMISSION OF THE SHARES	11
15 REDEMPTION OF SHARES	12
16 BONDS	12
SECTION 3: SHAREHOLDERS	13
17 GENERAL PROVISION OF SHAREHOLDERS	13
18 THE REGISTER	13
19 RIGHTS OF THE SHAREHOLDERS	14
20 OBLIGATIONS OF THE SHAREHOLDERS	16
CHAPTER III	16
ORGANIZATION, MANAGEMENT AND OPERATION	16
SECTION 1: GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	16
21 POWERS OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS	16

22	GENERAL MEETINGS.....	18
23	QUORUM OF A GENERAL MEETING	19
24	AGENDA OF A GENERAL MEETING	19
25	RESOLUTIONS OF THE GENERAL MEETING.....	20
26	PROXIES.....	21
	SECTION 2: THE BOARD	21
27	NUMBER OF THE BOARD MEMBERS	21
28	POWERS AND RESPONSIBILITIES OF THE BOARD.....	21
29	BOARD MEMBERS.....	23
30	THE TERM OF THE BOARD	24
31	CHAIRMAN AND VICE-CHAIRMAN OF THE BOARD.....	25
32	BOARD MEETINGS	25
33	QUORUM FOR A BOARD MEETING	26
34	VOTING AT BOARD MEETINGS.....	26
35	WRITTEN RESOLUTIONS WITHOUT A BOARD MEETING.....	26
36	MINUTES OF BOARD MEETING.....	26
	SECTION 3: MANAGEMENT	27
37	MANAGEMENT SYSTEM.....	27
38	GENERAL DIRECTOR AND DEPUTY GENERAL DIRECTORS.....	27
39	AUTHORISED REPRESENTATIVES	28
40	NO CONCURRENT OFFICES.....	29
	SECTION 4: TRANSACTIONS	29
41	RELATED PARTY TRANSACTIONS.....	29
42	VOTING BY PARTIES WITH BENEFICIAL INTERESTS.....	30
43	DISCLOSURE OF CONFLICTS	30
44	FAILURE TO COMPLY.....	30
	SECTION 5: INSPECTION COMMITTEE.....	30
45	POWER AND OBLIGATIONS OF THE INSPECTION COMMITTEE	30
46	MEMBERS OF THE INSPECTION COMMITTEE	31
47	DUTIES OF KEY INDIVIDUALS	32
48	PERSONAL LIABILITY AND LIABILITY FOR EXPENSES	32
49	THE SEAL.....	33
	CHAPTER IV	33
	ACCOUNTING AND FINANCIAL MANAGEMENT SYSTEM	33

50	BANK ACCOUNTS.....	33
51	ACCOUNTING AND FINANCIAL REPORTING	33
52	DIVIDENDS.....	35
53	RESERVED FUNDS.....	37
	CHAPTER V	37
	LABOUR	37
54	SIGNING OF LABOUR CONTRACTS.....	37
55	OTHER LABOUR MATTERS	37
56	LABOUR UNION	37
	CHAPTER VI.....	37
	RESTRUCTURING, DISSOLUTION, BANKRUPTCY	37
57	RESTRUCTURING, DISSOLUTION AND BANKRUPTCY	37
	CHAPTER VII.....	38
	OTHER PROVISIONS.....	38
58	NOTICES.....	38
59	DISPUTE RESOLUTION	38
60	MISCELLANEOUS	39
61	EFFECTIVE DATE.....	39
62	FINAL PROVISION	40
	SCHEDULE 1 DEFINITIONS.....	42

Số/ No.: 1011/2025/BBKP/ĐHĐCĐ/F88ĐT

Phủ Thọ, ngày 10 tháng 11 năm 2025
Phu Tho, 10 November 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
MINUTES OF VOTE COUNTING

(Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề
thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông)
(Written consultation of shareholders for approval of matters
under the authority of the General Meeting of Shareholders)

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2025, vào lúc 17 giờ 30 phút, tại trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư F88 ("Công ty"), sau khi kết thúc thời hạn gửi lại phiếu lấy ý kiến bằng văn bản của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ"), Ban kiểm phiếu đã thực hiện việc kiểm phiếu với các nội dung và kết quả như sau:

Today, at 17:30 on 10 November 2025, at the head office of F88 Investment Joint Stock Company ("the Company"), after the deadline for returning the written voting ballots of the General Meeting of Shareholders ("GMS") had passed, the Vote Counting Committee proceeded to count the votes with the following details and results:

I. Thông tin Công ty/ Company Information

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88 (Mã chứng khoán: F88)
Company Name: F88 INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY (Stock Code: F88)
- Địa chỉ: Số 1980 đường Hùng Vương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
Address: No. 1980 Hung Vuong Street, Nong Trang Ward, Phu Tho Province, Vietnam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp số 2600948135 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ (nay là Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ) cấp lần đầu ngày 12/11/2015 và cấp thay đổi lần thứ 26 ngày 16/12/2024.
Enterprise Registration Certificate: Enterprise Registration No. 2600948135 issued by the Phu Tho Department of Planning and Investment (now the Phu Tho Department of Finance), first issued on 12 November 2015 and amended for the 26th time on 16 December 2024.

II. Thành phần tham gia kiểm phiếu/ Members of the Vote Counting Committee

➤ Ban kiểm phiếu ("BKP")/ Vote Counting Committee:

Ông/ Mr: Phùng Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT - Trưởng BKP/Chairman of BOD - Head of the Vote Counting Committee
Ông/Mr.: Trần Hải Nam	Chuyên viên pháp chế - Thành viên BKP/ Legal executive - Member of the Vote Counting Committee
Bà/Ms.: Nguyễn Minh Tâm	Người phụ trách quản trị công ty - Thành viên BKP/ Corporate governance officer - Member of the Vote Counting Committee

➤ Giám sát kiểm phiếu/Vote Counting Supervisor:

Bà/ Ms: Phạm Thị Huyền	Cổ đông không nắm chức vụ quản lý Công ty/ Non-executive shareholder
------------------------	--

III. Mục đích và các nội dung lấy ý kiến/

Purpose and Contents of the Written Consultation

1. Mục đích/ Purpose

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các vấn đề cần lấy ý kiến thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ như được nêu dưới đây.

The Board of Directors (“BOD”) conducted a written consultation to obtain shareholders’ approval on matters falling under the authority of the General Meeting of Shareholders (“GMS”), as specified below.

2. Vấn đề cần lấy ý kiến/ Contents of the Written Consultation

- **Nội dung 1:** Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-01/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt một số nội dung liên quan đến (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”) tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam.

Content 1: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-01/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of several matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”) at Vietnamese credit institution(s).

Nội dung 2: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”).

Content 2: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement the procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).

Nội dung 3: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88 năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP 2024”).

Content 3: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the amendment and supplement to the Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (“ESOP”) of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries for the year 2024 (“2024 ESOP Issuance Plan”).

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”).

Content 4: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025 regarding the amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).

IV. Kết quả kiểm phiếu/ Vote Counting Results

- Tổng số cổ phần của Công ty: 8.264.612 cổ phần. Trong đó:
Total number of shares of the Company: 8,264,612 shares, of which:

- + Số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết: 8.264.612 cổ phần
Number of voting ordinary shares: 8,264,612 shares
- + Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
Number of treasury shares: 0 shares
- Số phiếu lấy ý kiến:
Number of voting ballots:
 - + Tổng số cổ đông được Công ty Phiếu lấy ý kiến: 674 cổ đông, đại diện 8.264.612 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 8.264.612 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Total number of shareholders consulted by the Company: 674 shareholders, representing 8,264,612 voting shares, equivalent to 8,264,612 voting ballots, accounting for 100% of the total voting shares.
 - + Tổng số cổ đông gửi lại Phiếu lấy ý kiến: 17 cổ đông, đại diện 6.507.497 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 6.507.497 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 78,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Trong đó:
Total number of shareholders who returned the voting ballots: 17 shareholders, representing 6,507,497 voting shares, equivalent to 6,507,497 voting ballots, accounting for 78.74% of the total voting shares. In which:
 - Số phiếu hợp lệ: 17 phiếu, đại diện 6.507.497 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 6.507.497 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 78,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Number of valid ballots: 17 ballots, representing 6,507,497 voting shares, equivalent to 6,507,497 voting ballots, accounting for 78.74% of the total voting shares.
 - Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 0 phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
Number of invalid ballots: 0 ballots, representing 0 voting shares, equivalent to 0 voting ballots, accounting for 0% of the total voting shares.

- Kết quả biểu quyết/ *Voting Results:*

Nội dung 1: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-01/2025/TTtr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt một số nội dung liên quan đến (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”) tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam. Content 1: <i>Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-01/2025/TTtr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of several matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”) at Vietnamese credit institution(s).</i>	- Tán thành: 6.507.497 cổ phần, tương đương 78,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Approve: 6,507,497 shares, equivalent to 78.74% of total voting shares.</i> - Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Disapprove: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i> - Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>No opinion: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i>
---	--

Nội dung 2: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”). Content 2: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement the procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).	- Tán thành: 6.507.497 cổ phần, tương đương 78,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Approve: 6,507,497 shares, equivalent to 78.74% of total voting shares.</i> - Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Disapprove: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i> - Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>No opinion: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i>
Nội dung 3: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88 năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP 2024”). Content 3: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the amendment and supplement to the Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (“ESOP”) of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries for the year 2024 (“2024 ESOP Issuance Plan”).	- Tán thành: 6.507.497 cổ phần, tương đương 78,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Approve: 6,507,497 shares, equivalent to 78.74% of total voting shares.</i> - Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Disapprove: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i> - Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>No opinion: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i>
Nội dung 4: Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”). Content 4: Approval of the Proposal to the General Meeting of Shareholders No. 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025 regarding the amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”).	- Tán thành: 6.507.497 cổ phần, tương đương 78,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Approve: 6,507,497 shares, equivalent to 78.74% of total voting shares.</i> - Không tán thành: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>Disapprove: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i> - Không có ý kiến: 0 cổ phần, tương đương 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. <i>No opinion: 0 shares, equivalent to 0% of total voting shares.</i>

V. Các vấn đề được thông qua/ *Approved Matters*

1. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-01/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc phê duyệt một số nội dung liên quan đến (các) giao dịch bảo đảm cho (các) giao dịch cấp tín dụng của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”) tại (các) tổ chức tín dụng Việt Nam – Tỷ lệ thông qua: 78,74%.

Approval of the Proposal to the GMS No. 2910-01/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of several matters related to the security transaction(s) for the credit facility transaction(s) of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”) at Vietnamese credit institution(s) - Approved rate: 78.74%.

2. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc Phê duyệt bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ và ủy quyền thực hiện thủ tục có liên quan đến việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”) – Tỷ lệ thông qua: 78,74%.

Approval of the Proposal to the GMS No. 2910-02/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the approval of the addition of business lines, amendment of the Charter, and authorization to implement the procedures pertaining to the addition of business lines of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”) - Approved rate: 78.74%.

3. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty CP Đầu tư F88 và các công ty con của CTCP Đầu tư F88 năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP 2024” – Tỷ lệ thông qua: 78,74%.

Approval of the Proposal to the GMS No. 2910-03/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025, regarding the amendment and supplement to the Plan for Issuing Shares under the Employee Stock Ownership Plan (“ESOP”) of F88 Investment Joint Stock Company and its subsidiaries for the year 2024 (“2024 ESOP Issuance Plan”) - Approved rate: 78.74%.

4. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ số 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT ngày 29/10/2025 về việc sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh F88 (“Công ty Con”) – Tỷ lệ thông qua: 78,74%.

Approval of the Proposal to the GMS No. 2910-04/2025/TTr/HĐQT/F88ĐT dated 29 October 2025 regarding the amendments to the Charter of F88 Business Joint Stock Company (“Subsidiary Company”) - Approved rate: 78.74%.

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc 17 Giờ 30 phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ, được tất cả thành viên BKP và Giám sát kiểm phiếu thống nhất và ký tên xác nhận dưới đây.

The vote counting was completed at 17:30 on the same day. This Minutes was prepared on site and unanimously confirmed and signed by all members of the Vote Counting Committee and the Vote Counting Supervisor as follows.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, ĐHĐCĐ ban hành Nghị quyết thông qua các vấn đề nêu trên.

Based on the vote counting results, the GMS hereby issues a Resolution approving the above-mentioned matters.

Sau khi thực hiện kiểm phiếu, toàn bộ số phiếu lấy ý kiến cổ đông được đóng gói, niêm phong và lưu giữ tại Công ty.

After the vote counting was completed, all shareholder voting ballots were packaged, sealed, and kept at the Company.

BAN KIỂM PHIẾU/ VOTE COUNTING COMMITTEE	
Ông/Mr.: Phùng Anh Tuấn Chủ tịch HĐQT - Trưởng BKP <i>Chairman of the BOD – Head of the Vote Counting Committee</i>	
Ông/Mr.: Trần Hải Nam Thành viên BKP / <i>Member of the Vote Counting Committee</i>	
Bà/Ms.: Nguyễn Minh Tâm Thành viên BKP/ <i>Member of the Vote Counting Committee</i>	
GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU/ VOTE COUNTING SUPERVISOR	
Bà/Ms.: Phạm Thị Huyền Cổ đông của Công ty/ <i>Company Shareholders</i>	

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ F88
 (Đính kèm Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
 số: 1011/2025/BBKP/ĐHĐCĐ/F88ĐT ngày 10/11/2025)

STT	Tên cổ đông
1	Phùng Anh Tuấn
2	Nguyễn Công Niềm
3	Phạm Trần Long
4	Trần Hà Dũng
5	Nguyễn Đức Đại
6	Hà Thị Huế
7	VALVERDE GROWTH FUNDS VCC
8	Ngô Quang Hưng
9	Nguyễn Phan Đức
10	Nguyễn Minh Tâm
11	Trần Mạnh Công
12	Phạm Trung Nghĩa
13	Nguyễn Văn Tuyên
14	SKYDOM PTE. LTD
15	WINTER FLAME PTE. LTD
16	Phạm Thị Hương Hạnh
17	BRONZE BLADE LIMITED

